

MỘT LỰA CHỌN CÓ THỂ LÀM BẠN LỘT XÁC



DIVERGENT

NHỮNG KẺ BẤT KHẢ TRỊ

VERONICA ROTH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Những kẻ bất khả tri

Veronica Roth

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

able of Contents

[Tên Ebook: Những Kẻ Bất Khả Tri \(prc, pdf, epub\)](#)

[Giới Thiệu:Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

Mục Lục:

[Tên Ebook: Những Kẻ Bất Khả Trị \(prc, pdf, epub\)](#)

[Giới Thiệu:](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

Giới Thiệu:

Divergent - Những Kẻ Bất Khả Trị đã tạo nên một hiện tượng văn học ở Mỹ trong lần đầu tiên xuất hiện, vừa phát hành đã đứng thứ 6 trong top các sách bán chạy nhất trên New York Times, sau đó là 39 tuần liên tục ở vị trí đầu bảng Best Seller 2012. **Divergent - Những Kẻ Bất Khả Trị** là một trong những cái tên hot nhất nửa đầu 2013 trên các bảng xếp hạng, được Hollywood chọn làm phim với sự tham gia của những diễn viên tên tuổi như Kate Winslet, Maggie Q...

Divergent - Những Kẻ Bất Khả Trị lấy bối cảnh một thành phố thuộc bang Chicago của Mỹ, nơi đây tồn tại song song 5 môn phái với những tôn chỉ, mục tiêu riêng quy định cuộc sống của các thành viên trong thành phố: Abnegation – những người vị tha, xả thân vì người khác, Candor – những người chân thật, Dauntless - những người dũng cảm, liều lĩnh và mạnh mẽ, giữ nhiệm vụ bảo vệ thành phố, Erudite – môn phái của học thức và sự uyên bác, Amity – những người sống và đấu tranh vì hòa bình và công bằng.

Tuy nhiên, trong thành phố đó có một cô bé đặc biệt, cô có bản chất và khả năng thiên bẩm không thuộc về một phái cố định nào. Abnegation, 16 tuổi đã quyết định từ bỏ gia đình, gia nhập vào tập thể Dauntless - những người mạnh mẽ giữ nhiệm vụ bảo vệ thành phố - để được là chính mình. Sau kỳ nhập môn đầy chông gai, cô bé phát hiện ra nhiều bí mật không tưởng về chiến tranh đang ngấm ngầm lan tỏa trong thành phố. Và Beatrice phải giải cứu gia đình mình, tiếp tục cuộc chiến với các thế lực đen tối muốn lật đổ chính quyền.

Veronica Roth, sinh năm 1988, là nhà văn trẻ người Anh nổi tiếng nhất nhì trong dòng tiểu thuyết dành cho giới trẻ hiện nay. Sách của cô vừa được đánh giá cao vừa có giá trị thương mại lớn. **Divergent - Những Kẻ Bất Khả Trị**, bộ sách làm nên tên tuổi cô, đã bán được 5 triệu bản trên toàn thế giới. Điều đó biến Roth thành tác giả nổi tiếng bậc nhất. Viết cho giới trẻ, vừa để nổi tiếng, bán chạy, vừa được giới chuyên môn thừa nhận là nghiêm túc và chứa thông điệp, không phải chuyện dễ. Nhưng lớp tác giả của dòng sách dành cho giới trẻ ngày càng trẻ hóa. Ngày càng nhiều nhà văn mới hơn tuổi 20, phần lớn là nữ giới, đạt được thành công với dòng tiểu thuyết này.

Mời các bạn đón đọc **Divergent - Những Kẻ Bất Khả Trị** của tác giả **Veronica Roth**.

“Chỉ cần một sự lựa chọn cũng làm biến đổi bạn”

“Gửi đến mẹ tôi, người mang đến cho tôi khoảnh khắc Beatrice nhận ra mẹ cô mạnh mẽ đến mức nào và thắc mắc rằng tại sao cô lại bỏ qua nó lâu như vậy”

—Veronica Roth—

Chương 1

Có một chiếc gương trong nhà tôi. Nó ở đằng sau cánh cửa trượt trên lối hành lang dẫn lên cầu thang. Môn phái cho phép tôi đứng trước chiếc gương ấy vào ngày thứ hai của tháng thứ ba,

ngày mà mẹ sẽ cắt tóc cho tôi. Tôi sẽ ngồi lên một chiếc ghế đầu và mẹ thì đứng sau tôi với chiếc kéo, trong trạng thái sẵn sàng. Những lọn tóc rơi trên sàn nhà thành những vòng tròn vàng hoe, cảm giác chúng thật âm đậm. Khi mẹ xong, bà vén tóc tôi ra khỏi má và thắt nó bằng một cái nơ. Tôi nhớ rõ bà đã tĩnh lặng và tập trung đến thế nào. Mẹ tôi đã luyện tập tốt trong việc giúp đỡ người khác mà quên đi cả bản thân. Còn tôi thì không thể làm điều tương tự. Tôi lén nhìn vào hình ảnh phản chiếu của mình trong gương khi bà không để ý - không phải nói quá gì đâu, nhưng trông thật lạ lẫm. Nhiều việc có thể xảy ra với diện mạo của một người trong vòng ba tháng. Trong gương phản chiếu, tôi nhìn thấy một khuôn mặt nhỏ, với đôi mắt tròn xoe đang mở lớn, và một cái mũi dài thon - tôi vẫn trông giống như một cô gái nhỏ, dù vài tháng trước tôi mới chuyển sang tuổi 16. Các môn phái khác có tổ chức ngày sinh nhật nhưng chúng tôi không thể. Điều đó thật bẽ tha làm sao.

“Đây”, mẹ tôi nói khi dính chiếc nơ vào đúng chỗ. Đôi mắt bà bắt gặp ánh mắt của tôi ở trong gương. Đã quá muộn để nhìn ra chỗ khác, nhưng thay vì trách mắng tôi, bà mỉm cười trong hình ảnh phản chiếu. Tôi hơi cau mày. Sao bà lại quả trách tôi vì đã nhìn chòng chọc vào chính mình chứ?

“Hôm nay là ngày đó rồi”, bà nói

“Vâng” tôi đáp lại

“Con có lo lắng không?”.

Tôi nhìn chăm chăm vào chính đôi mắt của mình trong chốc lát. Hôm nay là ngày kiểm tra năng lực mà sẽ nói cho tôi biết tôi thuộc về phái nào trong năm môn phái. Và ngày mai trong lễ tuyển chọn tôi sẽ quyết định một phái, tôi sẽ quyết định cuộc đời còn lại của tôi; tôi sẽ quyết định ở với gia đình tôi hay rời bỏ họ.

“Không ạ” tôi đáp lại “ Bài kiểm tra sẽ không thay đổi lựa chọn của chúng ta được”

“Đúng vậy” bà cười “ Đi ăn sáng thôi”

“Cảm ơn mẹ. Vì đã cắt tóc cho con”

Mẹ hôn lên đôi má tôi và khép ô cửa trượt che đi chiếc gương. Tôi nghĩ mẹ tôi có thể sẽ rất đẹp, nếu ở trong một thế giới khác. Cơ thể bà nhỏ nhắn dưới tấm áo choàng xám. Bà có xương gò má cao và lông mi dài, và khi gỡ mái tóc xuống vào buổi tối, nó xõa ra thành từng lớp trên vai bà. Nhưng mẹ tôi phải giấu đi vẻ đẹp ở Abnegation.

Chúng tôi đi cùng nhau tới nhà bếp. Vào những buổi sáng này, khi anh trai tôi làm bữa sáng, bàn tay của bố sẽ lướt qua tóc tôi khi ông đang đọc báo, còn mẹ thì ngâm nga hát khi lau bàn bếp - đó là những buổi sáng mà tôi cảm thấy thực tội lỗi nếu quyết định rời bỏ gia đình.

Chiếc xe buýt bốc khói quẹt một vết trên mặt đường gồ ghề, nó khiến tôi phải chen chúc mọi phía, thậm chí tôi phải bám vào ghế để đứng vững. Người anh trai hơn tuổi tôi, Caleb, đang đứng bên cạnh, nắm vào tay cầm trên đầu anh để đứng yên được. Chúng tôi trông không giống nhau lắm. Anh có mái tóc tối màu của bố, cái mũi khoằm và đôi mắt xanh của mẹ với hai má có lúm đồng tiền. Khi còn nhỏ, anh có bộ sưu tập những thứ trông lạ mắt nhưng giờ thì thích hợp

với anh ấy hơn. Nếu không ở Abnegation, tôi chắc rằng những cô gái ở trường sẽ nhìn chăm chăm vào anh. Caleb cũng thừa hưởng sự thông thái của mẹ tôi với lòng vị tha. Anh nhường chỗ cho một người đàn ông Candor trên xe buýt mà không nghĩ ngợi gì cả. Người đàn ông Candor mặc một bộ comple màu đen với thắt lưng trắng - bộ đồng phục chuẩn của Candor. Nét điển hình của họ là trung thực và nhìn thấu được sự thật khi mặc màu đen và trắng, thế nên họ mặc như thế.

Khoảng cách giữa các tòa nhà ngày càng thu hẹp và những con đường bằng phẳng hơn khi chúng tôi gần đến trung tâm của thành phố. Tòa nhà đó từng được gọi là toà tháp Sears - chúng tôi gọi nó là khu chợ - nổi lên trong sương mù như một cây cột đen giữa chân trời. Chiếc xe buýt đi qua phía dưới con đường trên không. Tôi chưa bao giờ được đi tàu hỏa, dù nó chả bao giờ ngừng chạy và đường ray thì ở khắp mọi nơi. Năm năm trước đây, những người công nhân xây dựng tình nguyện từ Abnegation đã lát lại một vài con đường. Họ bắt đầu từ giữa trung tâm của thành phố và làm việc trên con đường cho đến khi hết nguyên liệu. Những con đường nơi tôi sống vẫn bị nứt và chắp vá, và thật không an toàn nếu lái xe trên đó. Chúng tôi dù sao cũng chẳng có lấy một chiếc xe hơi.

Nét mặt của Caleb vẫn điềm tĩnh khi chiếc xe buýt lắc lư và xóc nảy trên đường. Chiếc áo choàng xám tuột ra khỏi cánh tay khi anh bám vào cái cột để lấy thăng bằng. Tôi có thể thấy được trong đôi mắt phẳng phất sự kiên trì của anh rằng anh đang quan sát mọi người quanh chúng tôi- cố gắng để quan sát mọi người mà quên đi cả bản thân mình. Ở Candor coi trọng sự trung thực nhưng đặc trưng của Abnegation là coi trọng lòng vị tha. Chiếc xe buýt dừng lại trước ngôi trường và tôi tỉnh dậy, luồn qua người đang ông Candor, rồi chộp lấy cánh tay anh Caleb khi tôi vấp phải đôi giày của ông ta. Sự nhàn nhã kéo dài và tôi chưa bao giờ thấy thông thả đến thế.

Tòa nhà Bạc Cao là một trong ba ngôi trường cổ nhất trong thành phố gồm: Bạc thấp, bạc trung và bạc cao hơn. Giống như tất cả những toà nhà xung quanh, nó được xây dựng bởi kính và thép. Đằng trước là một công trình điêu khắc bằng kim loại khổng lồ mà những người gan dạ thường trèo lên sau giờ học, thách thức những người khác trèo lên cao hơn nữa. Năm ngoái tôi đã chứng kiến một học sinh ngã xuống và cô ấy bị gãy chân. Tôi là người đã chạy đi để gọi y tá.

“Bài kiểm tra năng lực hôm nay...” tôi mở lời.

Caleb lớn hơn tôi chưa đến một tuổi nên ở trường chúng tôi học cùng khóa. Anh ấy gật đầu khi chúng tôi đi qua cánh cửa trước. Các cơ của tôi co lại lúc chúng tôi bước vào trong. Trong không gian có thể cảm nhận được sự đói bụng, như kiểu mỗi học sinh ở tuổi 16 đều đang cố ăn nhiều nhất có thể vào ngày cuối cùng này. Như thế chúng tôi sẽ không được bước đi trên hàng lang này nữa sau lễ tuyển chọn - một khi chúng tôi đã lựa chọn, môn phái sẽ chịu trách nhiệm hoàn thành quá trình giáo dục.

Hôm nay lớp học bị chia thành hai nhóm, thế nên chúng tôi sẽ đi theo họ trước lúc bài kiểm tra khả năng được tổ chức sau bữa trưa.

Huyết áp của tôi lại tăng cao

“Anh không lo lắng chút nào về những gì mà họ sẽ nói với anh sao?” tôi hỏi Caleb. Chúng tôi

dừng lại ở ngã rẽ trên lối hành lang nơi mà anh ấy sẽ đi hướng khác tôi, đến lớp học Toán nâng cao, còn tôi sẽ đi hướng khác, tới lớp học lịch sử môn phái.

Anh ấy nhướn mày với tôi

“Em lo à?”

Tôi có thể nói với anh ấy là tôi đã lo lắng hàng tuần liền về việc bài kiểm tra năng lực sẽ ảnh hưởng tới tôi thế nào - Abnegation, Candor, Erudite, Amity hay Dauntless? Thay vì thế tôi lại mỉm cười và đáp

“Không hẳn”. Anh ấy cười lại “ Thế thì... chúc một ngày tốt lành”

Tôi vừa đi tới lớp học Lịch sử các môn phái vừa cắn môi dưới. Anh ấy chẳng bao giờ trả lời các câu hỏi của tôi cả. Những dãy hành lang chật cứng người, dù ánh sáng xuyên qua những ô cửa sổ tạo nên sự đánh lừa không gian; hành lang là một trong những nơi duy nhất mà các phái được hòa trộn với nhau, ở tuổi chúng tôi thôi. Ngày hôm nay đám đông có được một thứ năng lượng mới, là sự nồng nhiệt của những ngày cuối cùng.

Một cô gái với mái tóc quăn dài hét lên “ Này!” bên tai tôi, vẫy tay với một người bạn ở phía xa. Một cái ống tay áo jacket đập vào bên má tôi. Sau đó một cậu trai Erudite trong chiếc áo len xanh dài tay lại xô đẩy. Tôi mất thăng bằng và ngã đập xuống đất.

“Tránh đường ra nào, đồ vụng về” cậu ta gắt gỏng và tiếp tục đi xuống chỗ hành lang. Hai má tôi nóng lên. Tôi đứng dậy và phủi bụi. Một vài người dừng bước khi tôi ngã, nhưng không ai trong họ đề nghị giúp đỡ tôi cả. Ánh mắt của họ dõi theo tôi đến góc khuất của hành lang. Giờ thì những thứ như thế này sẽ xảy ra với những người khác trong phái của tôi trong nhiều tháng nữa - Phái Erudite đã tung ra nhiều bài báo mang tính đối nghịch về Abnegation, và điều đó bắt đầu ảnh hưởng đến cách chúng tôi cư xử ở trường học. Những bộ quần áo xám màu, kiểu tóc xấu xí và cách hành xử khiêm tốn sẽ được cho là điều khiến tôi dễ dàng quên đi bản thân và cũng dễ dàng để người ta lãng quên tôi. Nhưng giờ họ lại lấy tôi làm mục tiêu. Tôi dừng lại ở ô cửa sổ bên cánh E của tòa nhà và đợi những người Dauntless. Tôi làm việc này vào mỗi buổi sáng. Đúng 7:25, người Dauntless chứng tỏ sự dũng cảm của họ bằng cách nhảy ra từ một con tàu đang chạy. Bố tôi gọi người Dauntless là những đứa trẻ tinh nghịch. Họ đeo khuyên, xăm mình và vận đồ tối màu. Mục đích trước tiên của họ là bảo vệ hàng rào bao quanh thành phố. Từ đâu thì tôi cũng không biết. Họ nên làm tôi bối rối mới phải. Tôi nên tự hỏi lòng can đảm nào - lòng can đảm là đức tính mà họ coi trọng nhất - thích hợp với chiếc khuyên kim loại xỏ qua mũi. Thay vì thế đôi mắt của tôi dính chặt lấy họ tới bất cứ nơi nào họ đến. Con tàu rít lên những tiếng om sòm, âm thanh ấy dội vào trong ngực tôi. Chiếc đèn phía trước tàu nháy lên xuống lúc nó va chạm mạnh khi đi qua trường học. Và khi vài chiếc xe hơi sau cùng đi qua, có một đám người đang chuyển động, gồm cả nam và nữ ít tuổi trong trang phục tối màu, nhào ra khỏi những chiếc xe hơi, một vài người bị ngã lăn ra, những người khác thì vấp ngã vài bước trước khi lấy lại được thăng bằng. Một trong những chàng trai vòng cánh tay qua vai của một cô gái, và cười rộ lên. Quan sát họ là một hành động ngu ngốc. Tôi quay đi khỏi ô cửa sổ và hòa vào đám đông đi về phía phòng học môn lịch sử các môn phái.

Bài kiểm tra bắt đầu sau bữa trưa. Chúng tôi ngồi vào những chiếc bàn dài trong phòng café, và người chỉ đạo buổi kiểm tra gọi mười cái tên một lúc, mỗi lần gọi là một phòng. Tôi ngồi cạnh anh Caleb và ngang bàn với hàng xóm Susan của tôi. Bố Susan di chuyển qua các thành phố để làm việc, thế nên ông ấy có một chiếc xe hơi và lái xe đưa con gái ông đi và về từ trường hàng ngày. Ông ấy cũng đề nghị chở chúng tôi đi cùng, nhưng anh Caleb trả lời ông rằng chúng tôi thích ở lại trường muộn hơn và không muốn gây bất tiện cho ông ấy. Tất nhiên là không rồi.

Những người giám sát cuộc kiểm tra hầu hết là tình nguyện viên của Abnegation, dù thế nhưng sẽ có một người Erudite ở mỗi phòng và một người Dauntless từ phòng khác đến để kiểm tra học viên Abnegation, vì luật lệ nói rằng chúng tôi không được kiểm tra bởi người của cùng một môn phái. Luật lệ cũng cho rằng chúng tôi không thể chuẩn bị trước cho bài kiểm tra bằng bất kì cách nào, nên tôi không biết trông đợi vào điều gì. Cái nhìn chăm chăm của tôi lướt từ chỗ Susan tới chiếc bàn của người Dauntless dọc căn phòng. Họ đang cười đùa và hò hét lúc chơi bài poker. Ở một khu bàn khác, nhóm người Erudite đang nói chuyện phiếm về những quyển sách và tờ báo vì sự theo đuổi không ngừng với kiến thức. Một nhóm các cô gái Amity trong trang phục màu vàng và đỏ ngồi thành vòng tròn ở sàn của quán café, đang chơi một trò chơi đập tay nào đó với một bài hát được phổ thơ. Chốc chốc tôi lại nghe thấy những tràng cười từ họ khi ai đó được chọn ra và phải ngồi vào trung tâm vòng tròn. Ở chiếc bàn cạnh họ, những chàng trai Candor đang có những cử chỉ với đôi tay. Họ có vẻ tranh luận về điều gì đó, nhưng chắc nó không quá nghiêm trọng vì một vài người trong họ vẫn đang cười. Ở bàn của người Abnegation, chúng tôi lại ngồi im lặng và chờ đợi. Văn hóa của môn phái đã tạo ra những hành động trầm lặng và sự ưu tiên không phải cho bản thân mình. Tôi ngờ rằng tất cả những người Erudite muốn học hành mọi lúc, hay mỗi người Candor đều thích thú với các cuộc tranh luận sống động nhưng họ không thể bất chấp những quy tắc của môn phái hơn tôi.

Tên anh Caleb được gọi để vào nhóm tiếp theo. Anh ấy bước một cách tự tin đến lối ra vào. Tôi không nhất thiết phải cầu mong sự may mắn cho anh hay làm cho anh vững tin rằng anh ấy không cần lo lắng gì cả. Caleb biết nơi anh ấy thuộc về, và như tôi biết anh ấy vẫn luôn như vậy. Kí ức sớm nhất của tôi về anh ấy là khi chúng tôi được 4 tuổi. Anh mắng mỏ tôi về việc không nhường dây nhảy cho một cô gái cùng sân đang không có gì để chơi cùng. Anh không la mắng tôi nhiều, nhưng tôi ghi nhớ ánh mắt thất vọng của anh. Tôi đã cố giải thích với Caleb rằng năng khiếu của tôi không giống với anh - thậm chí việc nhường ghế cho người đàn ông Candor trên xe buýt còn không xuất hiện trong tâm trí tôi.

“Hãy làm những gì mà em cho là đúng” anh ấy luôn nói vậy. Điều đó thật là dễ dàng với Caleb. Dạy dằn tôi nhói lên. Tôi nhắm mắt lại và cứ nhắm như thế cho tới khi 10 phút sau, Caleb ngồi xuống trở lại.

Anh ấy trông tái nhợt. Caleb ấn bàn tay trên đôi chân như tôi vẫn làm khi lau xong nước mắt, rồi khi anh thu chúng lại, những ngón tay đang phát run. Tôi mở miệng định hỏi gì đó, nhưng những từ ngữ không thể nào thốt ra được. Tôi không được phép hỏi anh về kết quả, và anh ấy cũng không được phép nói cho tôi biết. Một tình nguyện viên Abnegation nói vòng tên tiếp theo. Hai người Dauntless, hai người Erudite, hai người Amity, hai người Candor và rồi: “ Từ Abnegation: Susan Black và Beatrice Prior”. Tôi đứng dậy vì tôi bị yêu cầu làm thế, nhưng nếu cho tôi chọn, tôi sẽ ở nguyên chỗ ngồi cho hết thời gian. Tôi cảm thấy như có một màng bong

bóng trong ngực đang lớn hơn theo từng giây, đe dọa làm tôi nổ tung thành từng mảnh từ bên trong.

Tôi đi theo Susan tới lối ra vào. Những người tôi đi ngang qua có thể không phân biệt được chúng tôi. Chúng tôi mặc những bộ quần áo giống nhau và cùng có bộ tóc quăn. Chỉ có điểm khác là Susan có lẽ không nhận thấy rằng trông cô ấy như sắp phát nôn. Và từ những gì tôi thấy, bàn tay cô ấy đang run rẩy mạnh đến nỗi Susan phải giữ chặt vào váy để làm chúng yên.

Chờ đợi chúng tôi bên ngoài phòng café là một dãy mười phòng. Chúng chỉ được sử dụng cho việc kiểm tra khả năng, thế nên trước đây tôi chưa bao giờ vào một trong số đó. Không giống những căn phòng khác ở trường, chúng được chia ra, không phải bằng kính, mà bằng những tấm gương. Tôi quan sát chính mình, đang tái nhợt và kinh hãi, đi về phía một trong những cánh cửa. Susan cười vẻ lo lắng với tôi khi cô ấy bước vào phòng số 5, còn tôi bước vào phòng số 6 nơi mà có một người phụ nữ Dauntless đang đợi. Cô ấy trông không khắc khổ như những người phụ nữ Dauntless mà tôi đã thấy. Cô nhỏ nhắn, với đôi mắt đen góc cạnh và mặc một chiếc áo màu đen - giống bộ comple của đàn ông - và quần bò. Chỉ khi cô ấy quay ra đóng cửa tôi mới nhìn thấy một hình xăm sau cổ cô, một con diều hâu màu đen và trắng với đôi mắt đỏ. Nếu tôi không cảm thấy như trái tim sắp nhảy ra khỏi cổ họng, tôi sẽ hỏi cô ấy nó có nghĩa gì. Nó chắc phải ám chỉ gì đó. Những tấm gương phủ lên bức tường bên trong căn phòng. Tôi có thể thấy hình ảnh phản chiếu của mình trong gương từ mọi góc cạnh: mảnh vải xám làm lu mờ hình dáng cái lưng của tôi, chiếc cổ dài, bàn tay sần sùi ở khớp ngón, đỏ hồng như màu máu. Trần nhà sáng rực một màu trắng với ánh đèn. Tại trung tâm căn phòng là một chiếc ghế tựa, như của các nha sĩ, với một chiếc máy cạnh đó. Nó trông giống một nơi mà những điều kinh khủng sẽ xảy ra vậy.

“Đừng lo lắng” người phụ nữ nói “ Nó không gây thương tích đâu”

Mái tóc cô ta đen và thẳng đuột, nhưng dưới ánh đèn tôi thấy nó như có sọc xám.

“Ngồi đi và thư giãn”, cô ta nói,” Tên cô là Tori”

Tôi ngồi xuống chiếc ghế một cách vụng về và tựa vào, đặt đầu lên phần đỡ. Ánh sáng làm mắt tôi khó chịu. Tori thì bận rộn với chiếc máy phía bên phải tôi. Tôi cố gắng tập trung vào Tori chứ không phải mớ dây điện trên tay cô.

“Sao lại là chim ưng?”, tôi buột miệng khi Tori gắn một cực điện lên trán.

“Chưa bao giờ gặp một người Abnegation tò mò cả”, cô ấy nói, nhắc mày với tôi. Tôi rùng mình, và những nốt sưng xuất hiện trên cánh tay. Sự hiếu kỳ là một sai lầm, là sự phản bội lại các giá trị của Abnegation. Ậm ừ một chút, Tori ấn một cực điện khác lên trán tôi và giải thích “ Ở vài nơi trong thế giới cổ đại, chim ưng biểu tượng cho mặt trời. Khi cô có nó, cô thấy rằng nếu luôn luôn có mặt trời bên người, cô sẽ không còn sợ hãi bóng tối” Tôi cố ngăn mình khỏi việc hỏi thêm một câu nữa, nhưng vẫn không nén được:

“Cô sợ bóng tối ư?”

“Cô đã từng sợ bóng tối” cô ấy sửa lời tôi. Tori ấn cực tiếp theo vào chính trán mình, và nối một dây điện vào nó. Cô ấy nhún vai:

“Giờ nó nhắc cô nhớ tới sự sợ hãi mà cô đã trải qua”. Tori đứng sau lưng tôi. Tôi siết hai bên cánh tay quá chặt tới độ nét hồng hào biến khỏi các khớp ngón tay. Cô ấy giật mạnh dây điện về phía mình, gắn chúng vào tôi, vào cô ấy, rồi vào chiếc máy sau lưng. Rồi chuyển cho tôi một lọ chất lỏng trong suốt.

“Uống cái này đi”

“Cái gì đây ạ?” Cổ họng như sưng phồng. Tôi nuốt xuống khó khăn.

“Chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Không thể nói được. Chỉ cần tin cô”

Tôi ép khí ra khỏi phổi và đồ thứ có trong chiếc lọ vào miệng. Mắt tôi nhắm lại. Khi chúng mở ra, một thoáng trôi đi và tôi đang ở nơi nào đó khác. Tôi lại đứng trong phòng café của trường, nhưng tất cả những chiếc bàn dài đều trống, và tôi nhìn xuyên qua bức tường bằng kính đang đóng tuyết. Trên chiếc bàn phía trước mặt là hai cái giỏ. Một cái đựng khoai to pho mát, và cái kia đựng một con dao dài bằng gỗ. Đằng sau tôi, một giọng phụ nữ vang lên:

“Hãy chọn đi”

“Tại sao?” tôi hỏi

“Chọn đi” người phụ nữ lặp lại. Tôi nhìn qua vai, nhưng không ai ở đó cả. Tôi quay lại chỗ hai chiếc giỏ

“Tôi sẽ làm gì với nó?”

“Chọn đi! “ cô ta hét lên. Khi cô ta la hét với tôi, sự sợ hãi trong tôi biến mất và tính ương ngạnh thể chỗ nó. Tôi quắc mắt và khoanh tay lại.

“Đó là do cô lựa chọn” người phụ nữ đáp. Những chiếc giỏ biến mất. Tôi nghe tiếng cánh cửa cọt két và quay lại xem đó là ai. Tôi nhìn thấy không phải “ ai” mà là “ cái gì”: Một con chó mũi nhọn đứng cách vài yard. Nó núp mình thấp xuống và bò về phía tôi, mép con chó tróc ra để lộ hàm răng trắng. Tiếng gầm gừ nghe ùng ục từ sâu trong cổ họng nó, và tôi biết tại sao chỗ pho mát sẽ cần đúng lúc. Hay con dao. Nhưng giờ đã quá muộn. Tôi nghĩ tới chuyện chạy đi, nhưng con chó sẽ nhanh hơn tôi. Tôi không thể vật nó xuống đất. Đầu óc tôi đập thình thịch. Tôi phải đưa ra quyết định. Nếu tôi có thể nhảy lên một chiếc bàn và dùng nó như một tấm chắn - không, tôi quá thấp để nhảy qua chiếc bàn, và không đủ khỏe để lật nó lên. Con chó gầm gừ, còn tôi gần như cảm nhận được âm thanh rung lên trong xương sọ. Sách giáo khoa sinh học của tôi nói rằng những con chó có thể đánh hơi được sự sợ hãi vì một loại chất hóa học chỉ có khi các tuyến của con người rơi vào trạng thái bị thúc ép, giống với chất hóa học có trong con mồi của loài chó. Đánh hơi thấy sự sợ hãi khiến chúng tấn công. Nó nhích dần về phía tôi, móng chân cào xuống sàn nhà. Tôi không chạy. Không đánh đấm. Thay vì thế, tôi ngửi thấy mùi trong hơi thở hôi thối của con chó và cố không nghĩ tới việc nó vừa ăn cái gì. Không có màu trắng trong mắt nó, chỉ có lòng đen. Còn điều gì mà tôi biết về loài chó nữa nhỉ? Tôi không nên nhìn vào mắt nó. Đó là dấu hiệu gây hấn. Tôi nhớ đã xin bố một chú cún cưng khi còn bé, và giờ nhìn chằm chằm xuống nền đất trước bộ móng của nó, tôi không nhớ được tại sao. Nó tiến tới gần hơn, vẫn gầm gừ. Nếu nhìn vào mắt nó là dấu hiệu gây hấn, thì dấu hiệu quy phục là gì? Hơi thở

của tôi nghe to tiếng nhưng đều đặn. Tôi hạ thấp đầu gối. Điều cuối cùng tôi muốn làm là nằm xuống đất trước con chó - khiến rằng nó chĩa vào mặt tôi - nhưng đó là lựa chọn tốt nhất tôi có. Tôi duỗi dài chân ra sau và chống bằng khuỷu tay. Con chó rón rén tới ngày càng gần hơn, cho tới khi tôi cảm nhận được hơi thở nóng ấm trên mặt. Hai cánh tay tôi run rẩy. Nó cắn vào tai tôi và tôi nghiêng chặt răng để không hét lên. Thứ gì đó thô ráp và ướt át chạm vào má tôi. Tiếng gầm gừ của con chó dừng lại, và khi tôi ngẩng đầu để nhìn nó lần nữa, nó đang thở hổn hển. Nó liếm mặt tôi. Tôi cau mày và ngồi trên gót chân. Con chó để móng nó lên đầu gối tôi và liếm cằm tôi. Tôi co rúm, lau đi nước dãi trên da, và bật cười:

“Mày không phải là một con gấu độc ác, đúng không?”

Tôi chậm rãi đứng dậy nên không làm nó giật mình, nhưng nó dường như giống một con vật khác hẳn với con vật đã đối mặt với tôi vài giây trước. Tôi duỗi một tay, thật cẩn thận, để có thể kéo lùi nó nếu cần. Con chó thúc vào bàn tay tôi bằng đầu. Tôi chợt thấy vui vì đã không chọn con dao. Nhát mắt, khi tôi mắt mở ra, có một đứa trẻ đứng ngang căn phòng đang mặc một chiếc váy trắng. Cô bé dang rộng hai tay và hét lên:

“Bé yêu!”

Khi cô bé chạy lại chỗ con chó ở bên cạnh tôi, tôi định mở miệng ngăn cô bé lại, nhưng đã quá muộn. Con chó biến đổi. Thay vì gầm gừ, nó sủa lên, gầm nhỏ và tấp mồm, các cơ của nó chụm lại như mớ dây điện. Nó sắp vồ tới. Tôi không nghĩ nữa mà chỉ nhảy lên; tôi nhào người lên lưng nó, vòng tay quanh chiếc cổ dày lông. Rồi đầu tôi đập xuống đất. Con chó biến mất, và cô gái nhỏ cũng thế. Thay vì thế, tôi lại ở một mình - trong phòng kiểm tra giờ đã trống không. Tôi quay chậm một vòng và không thể thấy mình trong bất cứ chiếc gương nào nữa.

Tôi đẩy cửa và đi ra ngoài hành lang, nhưng nó không phải là một cái hành lang; nó là một chiếc xe buýt đã kín chỗ. Tôi đứng ở một bên và dựa vào một chiếc cột. Ngồi gần tôi là một người đàn ông với tờ báo. Tôi không nhìn thấy khuôn mặt anh ta qua phía trên tờ báo, nhưng tôi thấy bàn tay anh ta. Chúng có sẹo, như kiểu anh ta bị bỏng, và nắm chặt tờ giấy như thể anh ta muốn vò nát nó.

“Cô biết người này không?”. Anh ta vỗ nhẹ vào bức ảnh trên trang trước của tờ báo. Đầu đề viết rằng: “Kẻ sát nhân tàn bạo cuối cùng đã bị bắt” Tôi nhìn chằm chằm vào từ “tên sát nhân”. Đã một thời gian dài kể từ lần cuối tôi đọc từ đó, nhưng nét chữ đó lấp đầy sợ hãi trong tôi. Trong bức ảnh bên dưới đầu đề là một người đang ông trẻ tuổi với khuôn mặt bình thường và một bộ ria mép. Tôi cảm tưởng như quen biết anh ta, dù tôi không nhớ như thế nào. Cùng lúc đó, tôi cảm thấy sẽ là ý tưởng tồi tệ nếu nói cho người đàn ông kia điều đó.

“Này”

Tôi cảm nhận được sự giận giữ trong giọng nói anh ta

“Cô có biết không?”

Đó là một ý kiến tồi - không, phải cực tồi. Tim tôi đập mạnh và tôi bắt lấy cái cột để giữ tay không khỏi run rẩy, khỏi phản bội chính mình. Nếu tôi nói với anh ta tôi biết người đàn ông trong bức ảnh, điều gì đó kinh khủng sẽ xảy đến với tôi. Nhưng tôi có thể thuyết phục anh ta rằng tôi không biết. Tôi có thể lấy lại giọng và nhún vai - nhưng đó là nói dối.

Tôi lấy lại giọng:

“Cô biết không?” anh ta lặp lại. Và tôi nhún vai

“Này?” Một cái rùng mình chạy qua người tôi. Sự sợ hãi của tôi thật vô lí; đây chỉ là một bài kiểm tra thôi, không phải thực tế.

“Không” tôi nói, giọng thật tự nhiên “ Tôi không biết anh ta là ai”

Anh ta đứng dậy và cuối cùng tôi cũng thấy mặt gã. Anh ta đeo cặp kính mát tối màu và miệng đang càu nhàu. Má phủ hồng những vết sẹo như hai bàn tay. Anh ta tiến gần hơn tới mặt tôi. Hơi thở có mùi xì gà. Không phải là thực, tôi nhắc nhở mình.

“Cô đang nói dối” anh ta nói

“Tôi không nói dối”

“Tôi có thể thấy điều đó trong mắt cô”

Tôi dựng người đứng thẳng hơn

“Anh không thể”

“Nếu cô biết hẳn” anh ta nói với giọng thấp hơn

“Cô có thể cứu sống tôi. Cô có thể cứu tôi!”

Tôi khép mắt lại.

“Chà” tôi đáp,cứng hàm.

“Tôi không biết”

Chương 3

Tôi tỉnh dậy với lòng bàn tay đầy mồ hôi và sự day dứt tội lỗi nơi lồng ngực. Tôi đang nằm trên chiếc ghế trong căn phòng gương. Khi nghiêng đầu lại, tôi thấy Tori ở phía sau. Cô ấy bặm môi và tháo cực điện khỏi đầu cả hai. Tôi đợi cô ấy nói gì đó về bài kiểm tra - nó đã kết thúc, hoặc tôi đã làm tốt, dù vậy nhưng sao tôi có thể hành động tồi tệ trong một bài kiểm tra thế này được nhỉ? - nhưng cô ấy không nói gì cả mà chỉ kéo dây điện khỏi trán tôi. Tôi ngồi dậy và xoa lòng bàn tay vào quần. Tôi chắc phải làm gì không đúng, dù việc đó chỉ xảy ra trong tâm trí. Có phải cái nhìn lạ lùng trên mặt cô Tori là vì cô ấy không biết nói thế nào với tôi, rằng tôi là một kẻ độc ác nhường nào? Ước gì cô ấy để lộ điều đó.

“Thật”, cô ấy nói “ phức tạp. Xin lỗi, cô sẽ quay lại ngay”. Phức tạp?

Tôi gập đầu gối vào ngực và chôn mặt giữa chúng. Ước gì tôi cảm thấy muốn khóc, vì nước mắt có lẽ mang tới cho tôi sự giải tỏa, nhưng tôi không khóc. Sao bạn có thể trượt một bài kiểm tra mà không được phép chuẩn bị trước? Một lúc trôi qua, tôi càng thêm bồn chồn. Cứ vài giây tôi phải lau tay vì mồ hôi túa ra - hoặc có lẽ tôi chỉ làm thế vì nó giúp tôi thấy bình tĩnh hơn. Nhớ họ nói với tôi rằng tôi không được cắt cử vào bất cứ phái nào thì sao? Tôi sẽ phải sống ngoài đường, với những người vô phái. Không thể làm thế được. Sống với người vô phái không chỉ là sống trong nghèo khổ và bất tiện; đó là sống tách rời xã hội, chia lìa thứ quan trọng nhất trong

cuộc sống: cộng đồng. Mẹ từng nói với tôi rằng chúng ta không thể sống có một mình, nhưng nếu có thể, chúng ta cũng sẽ không muốn thế. Không có môn phái, chúng tôi không có mục tiêu và lí do sống. Tôi lắc đầu. Tôi không thể suy nghĩ như vậy. Phải thật bình tĩnh.

Cuối cùng cửa cũng mở, và cô Tori bước trở vào. Tôi siết lấy tay vịn của chiếc ghế.

“Xin lỗi đã làm cháu lo lắng”, Tori nói. Cô ấy đứng cạnh chân tôi, đút tay vào túi áo. Trông căng thẳng và nhột nhạt.

“Beatrice, kết quả của cháu chưa xác định được” cô ấy nói “ Tiêu biểu, mỗi giai đoạn đóng vai rút ra được một hay nhiều thiên hướng, nhưng trường hợp của cháu, chỉ có hai cái bị loại trừ”

Tôi nhìn chăm chăm vào cô Tori.

“Hai?”. Cổ họng tôi nén chặt tới độ khó nói chuyện.

“Nếu cháu biểu hiện sự chán ghét vô thức với con dao và chọn miếng pho mát, sự thể vai sẽ dẫn cháu tới một kịch bản khác xác nhận năng lực của cháu là Amity. Nhưng nó không xảy ra, đó là lí do Amity bị loại”. Cô Tori gãi phía sau cổ.

“Thông thường, quá trình thể vai liên tục sẽ cô lập một thiên hướng bằng cách loại bỏ những cái còn lại. Những lựa chọn của cháu không thừa nhận Candor - khả năng tiếp theo được loại bỏ, nên cô phải thay đổi kịch bản để cháu lên xe buýt. Và ở đó, sự khẳng định dối trá đã loại bỏ Candor”. Cô ấy cười nửa miệng

“Đừng lo lắng về điều đó. Chỉ có người Candor mới nói sự thật trong trường hợp ấy”. Một nút thắt trên ngực tôi được nói lỏng. Có lẽ tôi không phải người đáng sợ.

“Cô cho rằng điều đó không hoàn toàn đúng. Những người nói sự thật là Candor... và cả Abnegation”

“Nó gây ra một vấn đề”

Miệng tôi hơi mở.

“Một mặt, cháu tự xông đến con chó hơn là để nó tấn công cô gái, là câu trả lời ủng hộ phái Abnegation... nhưng mặt khác, khi người đàn ông nói rằng sự thật có thể cứu sống anh ta, cháu vẫn từ chối đáp lại. Đó không phải việc ủng hộ phái Abnegation”. Cô ấy thở dài.

“Không chạy trốn khỏi con chó thiên về phái Dauntless, nhưng việc không lấy con dao thì cháu lại không phải”. Cô Tori lấy lại giọng và tiếp tục.

“Việc đáp trả khôn ngoan đối với con chó nói lên sự phù hợp rõ ràng với phái Erudite. Cô không hiểu điều gì khiến cháu quyết định ở giai đoạn một, nhưng-”

“Chờ đã” tôi cắt ngang “ Vậy là cô không rõ xu hướng của cháu là gì sao?”

“Vậy mà không phải vậy. Kết luận của cô”, Tori giải thích, “là cháu biểu hiện xu hướng cả về Abnegation, Dauntless, và Erudite. Những người có được dạng kết quả này...” cô ấy ngó qua vai như mong ai đó sẽ xuất hiện sau lưng.

“... được gọi là... Divergent”.

Tori thốt ra từ cuối thật nhẹ nhàng đến nỗi tôi gần như không nghe thấy, và sự căng thẳng của Tori, vẻ lo lắng như quay trở lại. Cô ấy đi xung quanh mọi phía của chiếc ghế và tiến đến gần tôi.

“Beatrice”, cô ấy nói, “dù trong bất cứ hoàn cảnh nào cháu cũng không nên chia sẻ thông tin này với bất kì ai. Nó cực kì quan trọng”

“Chúng ta không được phép chia sẻ kết quả kiểm tra” tôi gật đầu “Cháu biết thế”

“Không”. Giờ cô Tori quỳ bên chiếc ghế và đặt tay lên tay vịn. Khuôn mặt chúng tôi nghiêng hẳn về một bên.

“Điều này khác. Ý cô không phải là cháu không nên chia sẻ chúng bây giờ; ý cô là cháu không bao giờ được nói chúng cho bất cứ ai, dù chuyện gì có xảy ra. Divergent cực kì nguy hiểm. Cháu hiểu chưa?”

Tôi không hiểu - làm thế nào mà một bài kiểm tra chưa được kết luận lại gây nguy hiểm được - nhưng tôi vẫn gật đầu. Dù sao thì tôi cũng không muốn chia sẻ kết quả bài kiểm tra cho ai cả.

“Được rồi”

Tôi nhấc tay khỏi tay vịn của ghế và đứng dậy. Cảm thấy không bình tĩnh.

“Cô đề nghị,” Tori nói “Cháu nên về nhà. Cháu có nhiều ý tưởng phải thực hiện, và chờ đợi cùng những người có thể không lợi dụng được cháu”

“Cháu phải nói với anh trai sẽ đi đâu đấy”

“Cô sẽ bảo với anh cháu”

Tôi để tay lên trán và nhìn chăm chăm xuống nền nhà khi bước ra khỏi căn phòng. Tôi không nhìn được việc nhìn vào mắt cô ấy. Không khỏi nghĩ tới Lễ tuyển chọn ngày mai. Giờ là lựa chọn của tôi, bất kể bài kiểm tra nói gì. Abnegation. Dauntless. Erudite. Và Divergent.

Tôi quyết định không đi bus. Nếu tôi về sớm, bố sẽ chú ý khi ông kiểm tra máy giám sát vào cuối ngày, và tôi sẽ phải giải thích chuyện gì đã xảy ra. Thay vì thế tôi đi bộ. Tôi sẽ phải chặn họng anh Caleb trước khi anh ấy đề cập đến bất kì điều gì với bố mẹ tôi, nhưng Caleb có thể giữ bí mật. Tôi đi bộ ở tim đường. Những chiếc xe buýt có xu hướng đi sát lề đường, nên đi ở đây an toàn. Thỉnh thoảng, trên con phố gần nhà, tôi có thể thấy vị trí nơi những vạch vàng từng được sử dụng. Giờ chúng tôi không dùng chúng nữa nên có rất ít xe hơi. Chúng tôi cũng không cần đèn tín hiệu, nhưng ở vài nơi chúng treo lủng lẳng tạm bợ trên đường như có thể rơi xuống bất kì lúc nào. Việc tu sửa lan ra chậm chạp toàn thành phố, chính là sự chắp vá của những tòa nhà mới xây sạch sẽ và những tòa nhà cũ nát. Hầu hết các tòa nhà mới đều ở cạnh đầm lầy, nơi đã từng là một chiếc hồ một thời gian dài trước đây. Đời tình nguyện Abnegation mà mẹ tôi làm việc chịu trách nhiệm hầu hết việc tu sửa. Khi tôi quan sát phong cách sống người Abnegation như một người ngoài cuộc, tôi nghĩ nó rất đẹp. Khi tôi thấy gia đình mình hòa thuận; khi chúng tôi tới những bữa tiệc tối và mọi người cùng nhau dọn dẹp sau đó mà không hề được nhờ vả; khi tôi thấy anh Caleb giúp đỡ người lạ khuôn vác tạp phẩm, tôi lại yêu mến cuộc sống này hết thảy. Nó chỉ là khi tôi cố gắng sống là chính mình trong khó khăn. Chưa bao giờ nó chân thực tới vậy. Nhưng việc lựa chọn một môn phái khác có nghĩa tôi từ bỏ gia đình

mình. Vĩnh viễn. Trong quá khứ, khu vực của người Abnegation trong thành phố là hàng dãy xương người chồng chất và vĩa hè đổ nát mà giờ tôi đang đi ngang qua. Có những nơi đường đi sập hoàn toàn, để lộ ra hệ thống cống rãnh và đường điện ngầm trống hoác mà tôi phải cẩn thận tránh xa, còn có những nơi bốc mùi cống và rác thải mà tôi phải bịt mũi. Đây là nơi người vô phái sống. Vì họ thất bại trong việc hòa nhập với bất kì môn phái nào mà họ lựa chọn, nên họ sống trong nghèo đói, làm những việc mà không ai muốn làm. Đó là những người gác cổng, thợ xây dựng hay người thu gom rác; họ xây dựng các công trình, lái tàu và lái xe buýt. Đối lại họ có được thức ăn và quần áo, nhưng, như mẹ tôi nói, không đủ chút nào. Tôi trông thấy một người đàn ông vô phái đang đứng ở góc đường trước mặt. Ông ta mặc bộ quần áo màu nâu rách rưới và lớp da vồng xuống nơi quai hàm. Ông ta nhìn chằm chằm vào tôi, và tôi cũng nhìn lại, không thể quay đi chỗ khác.

“Xin hỏi” ông ấy nói. Giọng ông ta như cầu nhàu.

“Cô có thứ gì mà tôi ăn được không?”

Tôi cảm tưởng có một chỗ sưng trong cổ họng. Một giọng nói nghiêm khắc trong đầu tôi nói rằng: Cúi đầu xuống và tiếp tục bước đi. Không. Tôi lắc đầu. Tôi không nên e sợ người đàn ông này. Ông ta cần giúp đỡ và tôi cho rằng cần giúp ông ta.

“Ừm... có”, tôi nói.

Và vọt vào trong túi. Bỗng tôi dần mang thức ăn trong túi suốt ngày để cho những lí do như thế này. Tôi đưa cho người đàn ông một túi nhỏ chứa táo sấy xắt miếng. Ông ấy đón lấy chúng, nhưng thay vì cầm lấy chiếc túi, bàn tay ông ấy bao quanh cổ tay tôi. Rồi cười với tôi. Ông ấy có một lỗ hổng ngay giữa răng cửa.

“Chà, cháu có đôi mắt thật đẹp”, ông ấy nói. “Thật tiếc khi toàn bộ người cháu thật quá giản dị”

Tim tôi đập thành thịch. Tôi rút tay về, nhưng cái siết tay của ông ta chặt lại. Tôi nghĩ thấy gì đó gay gắt và khó chịu qua hơi thở ông ta.

“Cháu trông quá nhỏ để tự đi dạo xung quanh, cháu yêu ạ” ông ta lên tiếng.

Tôi thôi giật tay lại và đứng thẳng hơn một chút. Tôi biết mình trông nhỏ tuổi; nhưng không cần được nhắc nhở.

“Cháu lớn hơn bề ngoài”, tôi vặn lại, “Cháu mười sáu tuổi”

Môi ông ta mở rộng, để lộ răng hàm xám xịt với lỗ sâu đen ở mặt bên. Tôi không biết ông ta cười hay đang nhăn nhó.

“Thế hôm nay có phải là một ngày đặc biệt với cháu không? Ngày trước khi cháu chọn lựa?”

“Tránh xa cháu ra”, tôi đáp.

Tôi nghe thấy tiếng động bên tai. Giọng tôi nghe trong trẻo và nghiêm túc - và không phải là những lời tôi muốn nghe. Tôi cảm tưởng như nó không thuộc về mình. Tôi đã sẵn sàng. Biết mình phải làm gì. Tôi tưởng tượng việc quay ngược khuỷu tay và đâm ông ta, nhìn túi táo văng ra xa. Và nghe thấy tiếng bước chân mình chạy trốn. Tôi đã chuẩn bị hành động. Nhưng khi buông cổ tay tôi ra, ông ta cầm lấy chỗ táo, và nói:

“Hãy chọn lựa khôn ngoan, cô gái bé nhỏ ạ”.

Chương 4

Tôi về tới khu phố nhà mình sớm hơn bình thường năm phút, theo chiếc đồng hồ - thứ đồ phụ kiện duy nhất người Abnegation được cấp cho, và là duy nhất vì nó thiết thực. Chiếc đồng hồ có vòng đai màu xám và mặt bằng thủy tinh. Nếu nghiêng nó đúng hướng, tôi gần như có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình trên tay. Những ngôi nhà ở phố tôi đều giống nhau về kích cỡ và hình dáng. Chúng được xây từ xi măng xám màu, với vài ô cửa sổ hình chữ nhật góc cạnh và nhỏ bé. Những bãi cát đầy cỏ dại và hòm thư bằng kim loại gỉ sét. Với vài người, quang cảnh có lẽ trông u ám, nhưng với tôi, sự giản đơn của chúng thật thoải mái. Lời giải thích cho sự giản đơn đó không bị khinh ghét vì là độc nhất vô nhị, bởi các môn phái khác thỉnh thoảng cũng hiểu điều ấy. Mọi thứ - những ngôi nhà, trang phục, kiểu tóc - có nghĩa sẽ giúp chúng tôi quên đi bản thân mình và bảo vệ chúng tôi khỏi hư danh, sự tham lam và ghen ghét - những thứ chỉ là sự biến hóa của tính ích kỉ. Nếu có sẵn một chút ích kỉ và muốn thêm một chút, và mọi người đều như nhau, chúng tôi sẽ không ganh tị với ai cả. Tôi cố gắng yêu mến điều đó.

Tôi ngồi ở bậc cửa trước và đợi anh Caleb về. Không mất nhiều thời gian lắm. Sau một phút tôi trông thấy vài dáng người mặc áo choàng xám đang bước xuống phố. Tôi nghe thấy tiếng cười lớn. Ở trường, chúng tôi cố không gây chú ý, nhưng một khi về nhà, những trò chơi và trò đùa nghịch bắt đầu. Tính thích chế nhạo vốn có của tôi vẫn chưa được thể hiện. Việc chế nhạo luôn làm người ta mất uy tín. Có lẽ tốt hơn nếu Abnegation buộc tôi giữ miệng. Có lẽ tôi sẽ không phải rời bỏ gia đình. Có lẽ nếu tôi gây rối để khiến Abnegation tổn sức, việc tôi đóng kịch sẽ biến thành thực tế.

“Beatrice!”, Caleb gọi, “Chuyện gì vậy? Em ổn không?”

“Em ổn”

Anh ấy đang ở cùng Susan và anh trai cô ấy, Robert. Susan ném cho tôi cái nhìn kì lạ, như thể tôi là một kẻ khác với người mà cô ấy quen sáng say. Tôi nhún vai:

“Lúc bài kiểm tra kết thúc, em thấy không khỏe. Chắc là do chất lỏng mà họ đưa cho chúng ta. Nhưng giờ em khá hơn rồi”. Tôi cố mỉm cười thuyết phục.

Có vẻ như tôi đã thuyết phục được Susan và Robert, đang trông không còn để ý tới việc tôi ổn định lại tinh thần, nhưng Caleb hí mắt nhìn tôi, hành động mà anh làm khi nghi ngờ ai đó dối trá.

“Hai người đi xe buýt hôm nay à?” tôi hỏi

Tôi không quan tâm Susan và Robert đi về từ trường bằng gì, nhưng tôi cần đổi chủ đề.

“Bố tớ phải làm việc muộn,” Susan đáp, “và ông dặn chúng tớ nên dành thời gian duy nghĩ cho buổi lễ kỉ niệm ngày mai”

Tìm tôi đập thình thịch khi đề cập tới buổi lễ.

“Các em có thể ghé qua muộn hơn, nếu thích,” Caleb đáp lịch sự.

“Cảm ơn”

Susan mỉm cười với Caleb. Còn Robert nhắc lông mày với tôi. Anh ta và tôi đã từng trao đổi ánh mắt với nhau trong quá khứ, còn Susan và Caleb thì tán tỉnh nhau theo kiểu thăm dò, kiểu chỉ được biết tới bởi người kẻ ở Abnegation.

Đôi mắt Caleb dõi theo Susan suốt quãng đường. Tôi phải tóm lấy tay anh làm anh giật mình khỏi tình trạng mê mẩn. Tôi dắt Caleb vào nhà và đóng cánh cửa lại sau lưng. Caleb quay ra phía tôi. Đôi lông mày đen, dài xích lại tạo nên một nét nhăn xuất hiện giữa chúng. Khi cau có, anh trông giống mẹ hơn bố tôi. Trong một khoảng khắc, tôi có thể thấy anh đang sống một cuộc đời giống bố: ở lại Abnegation, học nghề, cưới Susan và có một gia đình. Nó sẽ thật tuyệt vời cho xem. Nhưng có thể tôi không thấy điều đó.

“Giờ em sẽ nói sự thật chứ?” anh hỏi nhẹ nhàng.

“Sự thật là,” tôi đáp, “Em không được phép thảo luận về nó. Và anh không được phép hỏi”

“Những điều lệ khác thì em bẻ cong, và không thể bẻ cong điều này à? Ngay cả khi nó là điều gì đó quan trọng?”

Lông mày anh chau lại, và anh ấy cắn cắn khóe môi. Dù lời anh nói là buộc tội, nhưng như kiểu anh ấy đang thăm dò thông tin từ tôi - thực ra anh ấy muốn câu trả lời của tôi thì có. Tôi híp mắt:

“Anh thì sao? Chuyện gì xảy ra trong buổi kiểm tra của anh, hả Caleb?”

Mắt chúng tôi bắt gặp nhau. Tôi nghe thấy một tiếng còi tàu, không rõ ràng đến độ nó dễ là cơn gió rít khẽ xuyên qua một con hẻm. Nhưng tôi biết khi nghe thấy nó. Giống như người Dauntless đang vẫy gọi tôi về phía họ.

“Chỉ cần... đừng kể với bố mẹ chuyện xảy ra, được không?” tôi nói.

Đôi mắt anh động lại trong mắt tôi vài giây, rồi anh ấy gật đầu.

Tôi muốn đi lên lầu và nằm phịch xuống. Bài kiểm tra, chuyến đi bộ, và việc chạm trán với người đàn ông vô phái làm tôi kiệt sức. Nhưng sáng nay anh tôi đã làm bữa sáng, mẹ thì chuẩn bị bữa trưa, bố chế biến bữa tối qua, thế nên giờ tới lượt tôi nấu nướng. Tôi hít thở thật sâu và đi vào nhà bếp để bắt đầu nấu ăn. Một phút sau, Caleb tham gia vào. Tôi nghiêng rằng. Anh ấy giúp đỡ trong mọi việc. Điều chọc tức tôi nhất về Caleb là tính tốt bụng tự nhiên của anh, lòng vị tha bẩm sinh.

Caleb và tôi nấu ăn cùng nhau mà không nói gì cả. Tôi nấu đậu Hà lan trong lò. Còn anh ấy thì rã đông bốn miếng gà. Hầu hết những thứ chúng tôi ăn được đông đá hoặc đóng hộp, vì trang trại những ngày này bị bỏ không. Mẹ từng nói với tôi rằng, một thời gian dài trước đây, có những người không mua sản phẩm nông sản được nhân giống vì họ nghĩ nó không tự nhiên.

Giờ chúng tôi không còn lựa chọn khác.

Lúc bố mẹ về nhà, bữa tối đã sẵn sàng và bàn ăn được dọn ra. Bố quăng chiếc túi xách lên sàn và hôn lên trán tôi. Những người khác nhìn ông như một người cố chấp - có thể là quá cố chấp - nhưng ông cũng dễ mến. Tôi cố gắng chỉ nhìn thấy mặt tốt trong ông;

“Buổi kiểm tra thế nào?” bố hỏi. Tôi đổ đậu hà lan vào chiếc bát tô.

“Tốt ạ” tôi đáp.

Tôi không thể là một người Candor. Tôi nói dối quá dễ dàng.

“Mẹ nghe nói có cuộc tranh cãi về một trong các bài kiểm tra”

Như bố, mẹ tôi làm việc cho chính phủ, nhưng bà cũng quản lý các dự án cải tạo thành phố. Bà tuyển chọn các tình nguyện viên để giám sát bài kiểm tra khả năng. Dù vậy, hầu hết thời gian, mẹ tôi lập nghiệp đoàn để trợ cấp những người vô phái với thức ăn, chỗ ở và các cơ hội việc làm.

“Thật sao?” bố tôi hỏi. Một sự cố với bài kiểm tra khả năng là hiếm hoi.

“Em không biết nhiều, nhưng bạn em Erin nói với em là có gì đó không ổn với một trong các bài kiểm tra, nên kết quả phải được thông báo bằng miệng”. Mẹ tôi đặt một tờ khăn ăn vào mỗi đĩa trên bàn.

“Hình như là học sinh bị ốm và được cử về nhà sớm” Mẹ nhún vai.” Hi vọng họ đều ổn cả. Con có nghe nói gì không?”

“Không ạ”, Caleb trả lời. Anh ấy mỉm cười với mẹ. Anh trai tôi cũng không thể là một người Candor được.

Cả nhà ngồi vào bàn. Chúng tôi luôn chuyển thức ăn theo thứ tự và không ai ăn cho tới khi mọi người được phục vụ. Bố xòe tay với mẹ, và họ xòe tay với anh và tôi, rồi bố nói lời cảm ơn Chúa vì đồ ăn, công việc, bạn bè và gia đình. Không phải mọi gia đình Abnegation đều theo tôn giáo, nhưng bố tôi nói chúng tôi nên cố gắng không nhìn thấy sự khác biệt đó vì chúng chỉ chia rẽ chúng tôi ra. Tôi không chắc cái gì đã tạo nên nó nữa.

“Thế,” mẹ nói với bố.

“Hãy nói với em...”. Mẹ nắm lấy tay bố và vòng ngón tay cái bao quanh các khớp ngón tay ông. Tôi nhìn bàn tay đan vào nhau của họ. Bố mẹ tôi yêu nhau, nhưng họ hiếm khi bày tỏ cảm xúc thế này trước mặt chúng tôi. Họ dạy chúng tôi rằng sự động chạm thân thể có sức mạnh to lớn, nên tôi từng cảnh giác với nó khi còn bé.

“Nói xem điều gì làm anh bận lòng” mẹ thêm vào.

Tôi dán mắt vào chiếc đĩa. Những giác quan nhạy bén của bà thỉnh thoảng làm tôi kinh ngạc, nhưng giờ chúng lại như quả trách tôi. Sao tôi lại quá tập trung vào bản thân mà không để ý cái cau mày và tư thế ngồi chùng người của bố chứ?

“Anh đã có một ngày làm việc khó khăn,” bố nói. “Chà, thực ra Marcus mới có một ngày khó khăn. Nhưng anh không nên nói điều ấy ra mới phải.”

Marcus là đồng nghiệp của bố tôi; họ đều là các lãnh đạo chính trị. Thành phố được điều hành bởi một hội đồng gồm năm mươi người, toàn bộ bao gồm là các đại diện từ Abnegation, vì phái chúng tôi được cho là liêm khiết, trung thành với lòng vị tha. Những lãnh đạo của chúng tôi được bầu chọn bởi người cùng địa vị dựa trên tính cách tốt đẹp, ngoan cường và kĩ năng lãnh đạo. Đại diện mỗi phái có thể phát biểu trong buổi họp cho một vấn đề tiêu biểu, nhưng cuối cùng, quyết định là ở hội đồng. Trong khi hội đồng nghiêm túc đưa ra quyết định với nhau, Marcus lại đặc biệt có ảnh hưởng. Điều này đã có từ thời khởi đầu của nền hòa bình vĩ đại khi các phái được thành lập. Tôi nghĩ chế độ này vẫn còn dai dẳng vì chúng tôi đều lo sợ chuyện có thể xảy ra nếu nó không còn tồn tại: chiến tranh.

“Đó có phải là về bài báo mà Jeanine Matthews đã cho phát hành không?” mẹ tôi hỏi.

Jeanine Matthews là đại biểu duy nhất của Erudite, được bầu cử dựa trên điểm số IQ. Bố tôi thường than thở về bà ấy. Tôi ngược lên.

“Một bài báo ạ?”. Caleb ném cho tôi cái nhìn cảnh giác.

Chúng tôi không được nói chuyện trên bàn ăn tối nếu bố mẹ không hỏi trực tiếp, và họ thường không hỏi. Đôi tai biết lắng nghe của chúng tôi là một món quà với họ, bố tôi nói thế. Đối lại, họ sẽ lắng nghe chúng tôi sau bữa tối, trong phòng khách gia đình.

“Ừ”, bố đáp. Mắt ông híp lại.

“Những kẻ kiêu căng, tự phụ đó -”. Ông dừng lại là hắng giọng. “Xin lỗi. Nhưng bà ấy phát hành một bài báo công kích tính cách của Marcus.” Tôi nhướn mày.

“Nó nói gì ạ?” tôi hỏi.

“Beatrice,” Caleb nhắc khẽ.

Tôi cúi đầu, lật qua lật lại chiếc đĩa cho tới lúc má hết nóng lên. Tôi không thích bị chỉ trích. Đặc biệt là bởi anh tôi.

“Nó nói,” bố đáp, “rằng sự bạo lực và tàn nhẫn với con trai là lí do nó chọn Dauntless thay vì Abnegation.”

Rất ít người được sinh ra ở Abnegation lựa chọn rời bỏ nó. Khi họ làm thế, chúng tôi sẽ ghi nhớ. Hai năm trước đây, con trai bác Marcus, Tobias, đã rời chúng tôi đến Dauntless, và bác Marcus bị chỉ trích. Tobias là đứa trẻ duy nhất của bác ấy - và duy nhất của gia đình Marcus, vì bác gái đã qua đời khi sinh đứa thứ hai. Đứa trẻ cũng chết vài phút sau đó. Tôi chưa bao giờ gặp Tobias. Cậu ấy hiếm khi tham gia các sự kiện cộng đồng và không theo bố tới nhà chúng tôi ăn tối bao giờ. Bố tôi thường nhận xét rằng điều đó thật lạ lùng, nhưng giờ không sao cả.

“Tàn nhẫn? Marcus sao?” Mẹ tôi lắc đầu. “Người đàn ông khốn khổ đó. Như thế thì anh ấy sẽ bị nhắc nhớ tới những mất mát.”

“Ý em là do sự phản bội của con trai Marcus?”, bố tôi nói hờ hững. “Anh không nên ngạc nhiên về vấn đề này mới phải. Người Erudite đã công kích chúng ta với những bài báo như vậy trong

nhiều tháng. Và đây chưa phải là kết thúc. Sẽ có nhiều nữa, anh cam đoan điều đó.”

Tôi không nên lên tiếng nữa, nhưng không nhịn được. Tôi thốt lên, “Sao họ lại làm chuyện này ạ?”

“Sao con không nắm lấy cơ hội được lắng nghe bố con, Beatrice?” mẹ tôi đáp nhẹ nhàng.

Nó được nói ra như một lời gợi ý, không phải một mệnh lệnh. Tôi nhìn dọc chiếc bàn tới chỗ anh Caleb, người đang có ánh mắt không tán thành. Rồi nhìn chỗ đậu Hà lan của mình. Tôi không chắc mình có thể sống cuộc sống tuân thủ này được nữa. Tôi chưa đủ rộng lượng.

“Con biết tại sao mà,” bố tôi trả lời. “Vì chúng ta có thứ họ muốn. Những kiến thức quý giá đứng tất cả dẫn đến sự khao khát quyền lực, và nó dẫn con người ta tới chỗ tối tăm và trống trải. Chúng ta nên biết ơn vì thấu hiểu hơn thế.”

Tôi gật đầu. Tôi biết mình sẽ không chọn Erudite, mặc dù kết quả kiểm tra cho rằng tôi có thể. Vì tôi là con gái bố tôi.

Bố mẹ thu dọn bàn sau bữa ăn. Họ thậm chí còn không để anh Caleb giúp, vì chúng tôi được phép dành thời gian cho bản thân tối nay thay vì tụ tập trong phòng khách gia đình, để có thể suy nghĩ về kết quả kiểm tra. Cả nhà có lẽ sẽ giúp tôi chọn lựa, nếu tôi có thể nói ra kết quả. Nhưng tôi không thể. Lời cảnh báo của cô Tori cứ thì thầm trong kí ức tôi mỗi khi quyết tâm giữ kín miệng bị lung lay.

Caleb và tôi leo lên lầu, và ở trên đầu cầu thang, khi chúng tôi chia nhau ra để tới phòng tắm riêng, anh ấy đặt tay lên vai giữ tôi lại.

“Beatrice,” anh nói, nhìn nghiêm túc vào mắt tôi.

“Chúng ta nên nghĩ tới gia đình mình.” Giọng anh sắc sảo. “Nhưng chúng ta cũng phải nghĩ cho bản thân.”

Trong một khắc, tôi nhìn chằm chằm vào anh. Tôi chưa khi nào thấy anh nghĩ cho bản thân, chưa bao giờ nghe thấy anh khẳng khẳng điều gì ngoài lòng vị tha cả. Quá đối thần thờ bởi lời nhận xét của anh nên tôi chỉ nói cái điều mình cho là đúng:

“Bài kiểm tra không phải để thay đổi lựa chọn của chúng ta.”

Anh ấy hơi mỉm cười.” Phải không?”

Caleb siết nhẹ vai tôi và đi về phòng mình. Tôi ngó vào phòng anh và thấy chiếc giường lộn xộn với một chồng sách vở trên bàn học. Anh đóng cửa lại. Ước gì có thể nói với anh là chúng tôi đang trải qua cùng một chuyện. Ước gì tôi có thể nói với anh theo kiểu tôi muốn chứ không phải là tôi cho là đúng. Nhưng việc thừa nhận cần sự giúp đỡ khó mà chịu được, nên tôi quay bước đi.

Tôi đi về phòng mình và khi đóng cánh cửa lại sau lưng, tôi nhận ra cách giải quyết có lẽ thật đơn giản. Sẽ cần có một cử chỉ vị tha để chọn Abnegation, hoặc một cử chỉ dũng cảm để chọn Dauntless, và chỉ cần cân nhắc cái này với cái kia là có thể chứng minh tôi thuộc về phái nào.

Ngày mai, hai phẩm chất đó sẽ đấu tranh trong tôi, và chỉ một có thể thắng.

Chương 5

Chiếc xe bus chúng tôi lên để tới Lễ tuyển chọn chen chúc những người mặc áo quần xám màu. Một quầng ánh sáng nhọt nhọt đang lặn vào những đám mây trông như chút tàn xì gà. Tôi chẳng bao giờ hút xì gà - chúng đi liền với tính tự tôn - nhưng một đám người Candor lại hút trước tòa nhà khi xuống xe buýt. Tôi ngoảnh đầu lại để nhìn ngọn của khu Chợ, và rồi một phần ngọn mất hút trong đám mây. Đó là tòa nhà cao nhất trong thành phố. Tôi có thể trông thấy ánh sáng hắt từ hai cạnh mái từ cửa sổ phòng ngủ của mình.

Tôi theo bố mẹ xuống xe. Anh Caleb trông bình thản nhưng tôi cũng sẽ thế nếu tôi biết mình định làm gì.

Nhưng tôi lại biết rõ rằng tim mình sẽ bật tung ra khỏi lồng ngực bất cứ lúc nào, và tôi nín lấy cánh tay anh trai để đứng vững khi bước lên những bậc thang trước mặt.

Thang máy đang đông nghẹt, thế nên bố tôi tình nguyện nhường chỗ cho một đám người Amity. Đối lại chúng tôi cuốc bộ lên cầu thang, theo sau ông mà không thắc mắc gì.

Chúng tôi làm gương cho những người cùng phái, và không lâu sau, cả ba đều bị nhấn chìm vào trong đồng vải lụa màu xám đang leo lên những bậc thang bằng xi măng trong ánh sáng mờ mờ. Tôi hòa vào nhịp đi của họ. Tiếng nện chân đồng đều bên tai và sự đồng bộ của những người xung quanh khiến tôi tin rằng tôi có thể chọn phái này. Tôi có thể bị xếp vào kiểu người có tư tưởng bầy đàn của người Abnegation, ý nghĩ luôn nông cạn.

Sau thì chân tôi trở nên sưng tấy và tôi bắt đầu phải đấu tranh mới thở nổi, và lại lần nữa bị xao nhãng. Chúng tôi phải trèo lên hai mươi tầng cầu thang để tới được Lễ Tuyển Chọn. Bố tôi giữ cánh cửa mở ở tầng hai mươi và đứng như thể một người lính canh gác khi từng người Abnegation đi ngang qua ông. Tôi định đợi bố, nhưng đám đông lại đùn đẩy tôi lên phía trước, ra khỏi hành lang cầu thang và bước vào trong căn phòng mà tôi sẽ quyết định cuộc đời còn lại của mình.

Căn phòng được sắp xếp theo hình tròn đồng tâm. Ở các góc là một người mười sáu tuổi của mỗi phái. Chúng tôi chưa được gọi là thành viên; quyết định của chúng tôi hôm nay sẽ khiến chúng tôi trở thành những kẻ nhập môn, và chúng tôi sẽ trở thành những thành viên nếu hoàn thành được lễ nhập môn. Chúng tôi tự sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái, theo tên họ mà chắc hôm nay chúng tôi có thể sẽ bỏ lại phía sau. Tôi đứng giữa anh Caleb và Danielle Pohler, một cô gái Amity với hai má đánh hồng và mặc chiếc váy vàng. Hàng ghế của gia đình chúng tôi được xếp ở vòng tròn kế. Họ được phân thành năm khu vực, theo từng phái. Không phải tất cả mọi người ở mỗi phái đều tới buổi lễ Tuyển chọn, nhưng cũng đủ để trông như một đám đông khổng lồ.

Trách nhiệm điều hành buổi tuyển chọn được giao từ phái này sang phái khác hàng năm, và năm nay là lượt của người Abnegation. Marcus sẽ chỉ đạo màn mở đầu và đọc những cái tên theo thứ tự ngược với bảng chữ cái. Caleb sẽ chọn trước tôi.

Ở vòng trong cùng là năm chiếc bát kim loại lớn tới nỗi chúng có thể chứa cả người tôi bên

trong, nếu tôi cuộn người lại. Mỗi bát chứa một hình đặc trưng cho mỗi phái: hình đá cho Abnegation, nước cho Erudite, địa cầu cho Amity, than cho Dauntless và cỏ cây cho người Candor.

Khi Marcus gọi tên tôi, tôi sẽ bước lên trung tâm của ba vòng tròn. Tôi sẽ không phát biểu gì cả. Ông ta sẽ đưa tôi một con dao. Tôi sẽ rạch vào bàn tay và nhỏ máu vào cái bát của môn phái mà tôi sẽ chọn.

Máu tôi nhỏ trên những tảng đá. Máu tôi xèo xèo trên những cục than. Trước khi bố mẹ ngồi xuống, họ đứng trước mặt Caleb và tôi. Bố hôn lên trán tôi và vỗ lên vai anh Caleb, ghì mạnh.

“Sớm gặp lại các con.” Bố nói. Không hồ nghi tí gì.

Mẹ ôm tôi, khiến sự quyết tâm còn sót lại đã vỡ tan tành. Tôi siết chặt quai hàm và dăm dăm nhìn lên cầu thang bộ, nơi có treo đèn tròn tỏa toàn căn phòng với ánh sáng xanh. Mẹ ôm ghì lấy tôi một lúc lâu, tôi thấy thế, thậm chí cả khi hai bàn tay tôi đã buông thõng. Trước khi rời đi, bà quay đầu lại và thì thầm vào tai tôi. “Mẹ yêu con. Dù chuyện gì đi nữa.”

Tôi cau mày nhìn vào lưng bà khi bà bước đi. Bà nhận thức được tôi có thể làm gì. Bà ấy biết chứ, nếu không đã không nói thế. Caleb kéo tay tôi, siết lòng bàn tay chặt đến phát đau, nhưng tôi không giăng ra. Lần cuối cùng chúng tôi nắm tay nhau là ở đám tang của bác tôi, lúc đó bố tôi đã khóc. Giờ chúng tôi đều cần sức mạnh của nhau, như trong quá khứ.

Căn phòng chậm chậm hiện ra. Tôi nên học theo người Dauntless mới phải, nạp thông tin nhiều nhất có thể, nhưng tôi lại chỉ biết nhìn trân trân vào những chiếc bóng đèn dọc theo căn phòng. Tôi cố chìm đắm trong ánh sáng xanh. Marcus sẽ đứng trên bục tròn giữa phái Erudite và phái Dauntless rồi hắng giọng qua micro. “Chào mừng,” ông lên tiếng. “Chào mừng đến với lễ tuyển chọn. Chào mừng ngày chúng ta tưởng niệm luân lý dân chủ của những người đi trước, triết lý dạy chúng ta rằng mỗi con người đều có quyền tự chọn cho mình con đường trên thế gian này.”. Hay theo ý hiểu của tôi, là một trong năm con đường được định sẵn. Tôi siết chặt lấy những ngón tay anh Caleb như anh ấy đang làm với những ngón tay tôi.

“Những kẻ lệ thuộc của chúng ta giờ đã mười sáu. Chúng đứng trên giáp ranh của sự trưởng thành, và giờ mọi việc tùy thuộc vào chúng khi quyết định mình sẽ trở thành người thế nào.” Giọng Marcus nghiêm trang và mỗi từ ngữ đều có trọng lượng. “Hàng thập kỉ trước đây, tổ tiên chúng ta đã nhận ra rằng đó không phải là một hệ tư tưởng chính trị, sự mộ đạo tôn giáo, chủng tộc hay chủ nghĩa dân tộc hay để đổ lỗi cho một thế giới xung khắc. Đồng thời, họ khẳng định rằng đó là lỗi lầm của cá nhân con người, của việc con người nghiêng về phía tội ác, dưới bất kì hình thức nào. Họ đã chia thành nhiều phái để tìm kiếm và trừ tiệt những phẩm chất mà họ tin rằng sẽ chịu trách nhiệm cho sự xáo trộn của thế giới.”

Mắt tôi lướt sang những chiếc bát ở trung tâm căn phòng. Tôi tin tưởng vào điều gì? Tôi không biết; không rõ; không nhận thức được.

“Những người đã đổ lỗi cho sự gây hấn đã hình thành nên phái Amity.”. Người Amity trao đổi những nụ cười. Họ ăn vận thoải mái, màu đỏ hoặc vàng. Mỗi lần trông thấy họ, họ dường như thực tốt bụng, yêu đời, tự tại. Nhưng không đời nào tôi tham gia vào phái của họ. “Những người đổ lỗi cho sự ngu muội đã hình thành nên phái Erudite.” Rút cục thì phái Erudite là phần

duy nhất dễ dàng trong sự chọn lựa của tôi. “Những người đổ lỗi cho sự lừa dối đã tạo nên phái Candor”. Tôi chẳng khi nào ưa phái Candor. “Những người đổ lỗi cho sự ích kỉ đã tạo nên phái Abnegation.” Tôi đổ lỗi cho sự ích kỉ, thế đấy. “Và những người đã đổ lỗi cho sự nhát gan chính là phái Dauntless.”. Nhưng tôi cũng chẳng đủ lòng vị tha. 16 năm cố gắng và tôi vẫn chẳng đủ.

Chân tôi tê dại, như thể chúng bị rút hết sức sống, và tôi băn khoăn sao mà tôi có thể bước lên nếu được gọi tên.

“Cùng với nhau, năm phái này đã sống chung trong hòa bình đã nhiều năm, mỗi phái đều cống hiến trong một lĩnh vực khác nhau của xã hội. Abnegation đã lấp đầy nhu cầu về những nhà lãnh đạo vị tha cho chính phủ; Candor cung cấp cho chúng ta những nhà đứng đầu luật pháp đáng tin và có căn bản; Erudite cho chúng ta những giáo viên và nhà nghiên cứu thông thái; Amity đem đến cho chúng ta những nhà tư vấn và bảo hộ hiểu biết; còn Dauntless cho chúng ta sự bảo vệ khỏi những đe dọa đến từ trong và ngoài. Nhưng thành quả của mỗi phái không chỉ giới hạn ở trong các lĩnh vực này. Chúng ta đem đến cho phái khác nhiều hơn những gì có thể tổng kết thích đáng được. Trong phái của chúng ta, chúng ta tìm thấy ý nghĩa, tìm thấy mục đích, tìm thấy cuộc sống.”

Tôi nghĩ tới đầu đề mà tôi đã đọc trong sách lịch sử các môn phái: Môn phái còn hơn cả máu mủ. Hơn cả là gia đình, những môn phái là nơi chúng tôi thuộc về. Có thể thế là đúng chẳng?

Marcus thêm vào, “Rời xa môn phái, chúng ta sẽ chẳng thể sống sót.”. Sự yên ắng kéo sau những lời nói của ông ấy còn nặng nề hơn mọi sự yên ắng nào khác. Rất nặng nề với sự sợ hãi tồi tệ nhất của chúng tôi, lớn hơn cả sự sợ hãi cái chết: trở thành một kẻ Vô phái.

Marcus tiếp tục, “Vì thế ngày này đánh dấu một dịp thích hợp - ngày mà chúng ta tiếp nhận những kẻ nhập môn mới, những kẻ sẽ đồng hành cùng chúng ta tiến tới một xã hội tốt đẹp hơn và một thế giới tốt đẹp hơn.”

Một tràng pháo tay. Nghe như tiếng nghẹt họng. Tôi cố đứng vững vàng vì nếu chân tôi bị khóa lại và thân thể cứng đờ thì tôi đã không lắc lư.

Marcus đọc những cái tên đầu tiên, nhưng tôi cứ lẫn lộn các âm tiết vào với nhau. Làm sao tôi biết khi nào ông ta xưng tên mình? Từng cái tên một, từng cô cậu mười sáu tuổi bước ra khỏi vạch và bước vào giữa khán phòng. Cô gái đầu tiên đã chọn Amity, phái mà cô đến từ đó. Tôi nhìn những giọt máu nhỏ của cô rớt trên nền đất, và cô đứng phía sau hàng ghế của phái một mình. Cả phòng luôn luân chuyển, một cái tên khác và một người khác lên chọn, một con dao mới và một sự lựa chọn mới. Tôi nhận ra hầu hết trong số họ, nhưng tôi không biết họ có biết tôi không.

“James Tucker.” Marcus gọi. James Tucker của phái Dauntless là kẻ đầu tiên vấp ngã trên đường tới những chiếc bát lớn. Cậu ta vung mạnh tay ra và lấy lại cân bằng trước khi nện xuống nền đất. Mặt cậu ta chuyển đỏ gay và bước nhanh tới giữa phòng. Khi đã đứng ở trung tâm, cậu ta nhìn vào chiếc bát của phái Dauntless rồi tới bát của phái Candor - có những ngọn lửa cam ngày càng bốc cháy cao hơn theo từng khắc, và mặt thủy tinh phản chiếu ánh sáng xanh lục. Marcus đưa cho cậu ta con dao. Cậu thở sâu - tôi thấy cậu ta ngực ưỡn lên - rồi lúc cậu ta thở hắt ra, cầm lấy con dao. Sau đó, cậu ta thình lình rạch nó ngang lòng bàn tay và ôm lấy

một bên tay. Máu cậu ta rớt trên mặt thủy tinh, và cậu ta là người đầu tiên trong chúng tôi chọn Vô phái. Sự chuyển đổi phái đầu tiên. Tiếng thì thầm rộn lên từ phái Dauntless, và tôi nhìn xuống sàn. Họ sẽ xem cậu ta là kẻ phản bội từ bây giờ. Gia đình Dauntless sẽ có lựa chọn được thăm cậu ta ở chỗ phái mới, một tuần rưỡi từ giờ cho tới Ngày thăm hỏi, nhưng họ sẽ không làm thế, vì cậu ta đã rời bỏ họ. Sự vắng mặt của cậu ta sẽ ám ảnh trên những hành lang, và cậu ra sẽ là một chỗ trống họ chẳng thể lấp đầy. Và thời gian sẽ trôi đi, lỗ hổng sẽ biến mất, như khi một cơ quan bị cắt đi và chất lỏng trong cơ thể sẽ tràn vào khoảng trống mà nó để lại. Con người chẳng thể chịu đựng sự trống rỗng trong thời gian dài.

“Caleb Prior,” Marcus gọi.

Caleb siết tay tôi một lần cuối, và khi bước lên, anh ấy ném một cái nhìn rất lâu về phía tôi qua vai. Tôi trông theo chân anh bước tới trung tâm khán phòng, và đôi bàn tay anh, chúng siết lại khi tiếp nhận con dao từ Marcus, và khéo léo khi tay này ấn con dao lên tay kia. Sau đó anh ấy đứng đó với máu trào ra từ gan bàn tay, môi anh siết vào răng. Anh thở hắt ra. Rồi lại hít vào. Rồi anh ấy để tay trên chiếc bát của phái Erudite, máu anh nhỏ giọt xuống nước, biến nó thành một khoảng đỏ sẫm màu hơn. Tôi nghe tiếng thì thầm được nâng lên thành những tiếng rên rỉ đầy xúc phạm. Tôi không thể suy nghĩ thấu suốt. Anh trai tôi, người anh ích kỷ của tôi, một kẻ chuyển đổi phái? Anh tôi, được sinh ra cho Abnegation, lại chọn Erudite? Khi nhắm mắt lại, tôi nhìn thấy đồng sách trên bàn Caleb, và đôi tay run rẩy của anh lướt xuống chân sau bài kiểm tra năng lực.

Sao tôi lại không nhận ra khi anh ấy bảo tôi hãy nghĩ tới bản thân vào hôm qua, rằng anh ấy cũng đưa ra lời khuyên cho chính mình? Tôi lướt qua đám đông người Erudite - họ bày ra những nụ cười thiếu thiện cảm và thúc vào khuỷu tay nhau.

Người Abnegation, thường điềm tĩnh, nói với người khác bằng những tiếng thì thầm trầm thấp và liếc dọc căn phòng vào môn phái từng trở thành kẻ thù của chúng tôi.

“Xin phép,” Marcus lên tiếng, nhưng đám đông không nghe thấy ông ta. Marcus hét lên, “Làm ơn trật tự!”

Căn phòng trở nên im ắng. Trừ tiếng chuông kêu. Tôi nghe tên mình và một cơn rung mình đưa đẩy tôi bước lên. Tới nửa đường tới chỗ chiếc bát, tôi chắc rằng mình sẽ chọn Abnegation. Giờ tôi hiểu được rồi.

Tôi thấy mình sẽ lớn lên thành một người phụ nữ trong chiếc áo choàng Abnegation, sẽ cưới anh trai của Susan, Robert, tình nguyện vào cuối tuần, nếm trải sự bình yên trong những công việc hàng ngày, những buổi tối yên tĩnh trước lò sưởi, chắc chắn rằng tôi sẽ được an toàn, và nếu chưa đủ yên ổn thì vẫn còn hơn tôi bây giờ. Tôi chợt nghe thấy tiếng chuông bên tai. Tôi nhìn Caleb, giờ đang đứng sau chỗ phái Erudite. Anh ấy cũng nhìn lại tôi và hơi gật đầu, như thể biết tôi nghĩ gì và đồng tình vậy. Bước chân tôi loạng choạng. Nếu Caleb không thích hợp với Abnegation, thì tôi có thể thế nào chứ? Nhưng tôi có chọn gì, thì giờ anh ấy cũng đã rời bỏ chúng tôi và chỉ còn mỗi tôi ở lại? Anh ấy chẳng chừa cho tôi lựa chọn nào. Tôi siết hàm. Tôi sẽ là đứa ở lại; tôi phải làm điều này vì bố mẹ. Tôi phải thế. Marcus đưa cho tôi con dao. Tôi nhìn vào mắt ông - chúng màu xanh đục, một màu lạ lùng - và nhận lấy con dao. Ông ta gật đầu và tôi quay lại với những chiếc bát. Ngọn lửa Dauntless và Abnegation đều ở phía trái, một ở

trước vai và một sau. Tôi nắm con dao bằng tay phải và đặt lưỡi dao vào lòng bàn tay. Cẩn
ràng, tôi rạch lưỡi dao xuống. Nó nhói lên nhưng tôi khó mà để ý. Tôi giữ cả hai tay trước ngực
và hơi thở tôi run rẩy. Tôi mở mắt và dang hay tay. Máu nhỏ giọt trên tấm thảm giữa hai chiếc
bát. Rồi, với việc dần lại tiếng thở hỗn hển, tôi chuyển tay lên phía trước, và máu tôi cháy xèo
xèo trên những viên than. Tôi thật ích kỉ. Thật dũng cảm.

Chương 6

Tôi cúi mắt xuống nền nhà và đứng phía sau các môn đồ Dauntless gốc - những người đã
chọn quay về với chính phái họ. Họ đều cao hơn tôi, thế nên kể cả khi vươn đầu lên tôi cũng chỉ
nhìn thấy hai vai họ đang mặc quần áo màu tối. Khi cô gái cuối cùng lên lựa chọn - phái Amity -
thì đã tới lúc rời đi. Phái Dauntless ra ngoài trước. Tôi bước ngang qua những người mặc áo
xám thuộc phái tôi, nhìn trân trân cố định vào sau đầu của ai đó.

Nhưng tôi phải nhìn bố mẹ một lần nữa. Tôi lướt mắt qua vào giây phút cuối cùng trước khi
vượt hẳn qua họ và lập tức ước rằng mình không nhìn. Đôi mắt bố làm đốt cháy tôi bằng một
cái nhìn đầy trách móc. Đầu tiên khi cảm thấy có hơi nóng dưới mắt, tôi nghĩ ông đã biết cách
khiến tôi bối rối, nhằm trừng phạt tôi vì những gì tôi đã làm, nhưng không - tôi sắp khóc.

Đằng sau ông, mẹ tôi đang mỉm cười.

Những người đứng sau tôi đẩy tôi đi tiếp, rời xa khỏi gia đình tôi vốn sẽ là những người cuối
cùng rời khỏi. Thậm chí họ còn có thể sẽ ở lại để sắp lại đồng ghế ngồi và lau chùi bát thủy tinh.
Tôi ngoảnh để tìm Caleb giữa đám Erudite phía sau. Anh ấy đứng giữa các môn đồ khác, bắt
tay với một kẻ chuyển phái, một chàng trai Candor. Nụ cười mà anh nặn ra là một cử chỉ phản
bội. Dạ dày đang quặn lại và tôi quay mặt đi. Nếu chuyện đó là dễ dàng với anh thì có lẽ cũng dễ
dàng tới tôi.

Tôi liếc qua cậu trai đứng phía bên trái mình, là người phái Erudite và giờ trông nhợt nhạt và
lo lắng theo tôi thấy. Tôi đã dành thì giờ để lo nghĩ về việc sẽ chọn môn phái nào và không khi
nào băn khoăn gì nếu việc tôi chọn Dauntless xảy ra. Điều gì đang chờ đợi tôi tại trụ sở của
người Dauntless?

Đám người Dauntless dẫn chúng tôi bước lên bậc thang thay vì thang máy. Tôi đã nghĩ là chỉ
Abnegation mới dùng thang bộ. Rồi mọi người bắt đầu chạy.

Tôi nghe thấy tiếng reo hò, la hét, cười đùa xung quanh, và hàng tá tiếng bước chân như sấm
nổ đang di chuyển theo các nhịp bước khác nhau. Việc người Dauntless dùng thang bộ không
phải là một hành động vị tha gì; nó là một loại hoang dã.

“Chuyện quái gì đang xảy ra?” chàng trai cạnh tôi hét lớn.

Tôi chỉ lắc đầu và tiếp tục chạy. Khi tới tầng trên cùng tôi không thở nổi, còn đám người
Dauntless ào tới cửa ra vào. Bên ngoài, không khí thông thoáng và lạnh lẽo, bầu trời chuyển
sang màu cam do mặt trời đang lặn. Nó phản chiếu lên mặt kính thủy tinh màu đen của Khu
Hob.

Người Dauntless dàn dọc con đường, ngang đường chạy của một chiếc bus, còn tôi thì phải
chạy hết tốc lực để bắt kịp phía sau mọi người. Sự hỗn loạn trong tôi tan biến khi tôi chạy. Tôi

chưa chạy lại trong một thời gian dài. Phái Abnegation không khuyến khích các hoạt động quá sức trong khi vui chơi của tôi, và đó đang là những điều như: phổi cháy rít, các cơ đau nhức, niềm vui thích mãnh liệt của việc chạy hết công suất. Tôi theo người Dauntless xuống dưới phố, vòng quanh các góc đường và nghe thấy một âm thanh quen thuộc: tiếng còi tàu.

“Ôi không,” một bạn Erudite lầm bầm. “Chúng ta phải nhảy qua thứ đó chắc?”

“Phải rồi,” tôi trả lời, dứt hơi.

Thật có ích khi dành nhiều thời gian xem người Dauntless tới trường. Đám người tản ra thành một hàng dài. Con tàu lăn bánh về phía chúng tôi trên đường ray thép, đèn của nó nhấp nháy, và tiếng còi om sòm. Cánh cửa toa đang mở, chờ những người Dauntless lăn vào, và họ hành động, từng nhóm một cho tới khi chỉ còn những môn đồ mới sót lại.

Những môn đồ gốc Dauntless đã quen với việc làm việc này cho tới giờ, nên trong phút chốc chỉ còn những kẻ nhập môn mới. Tôi bước lên trước với một vài người khác nữa và bắt đầu chạy tốc lực. Chúng tôi chạy tới chỗ toa tàu trong vài bước rồi quăng mình về một bên. Hai cánh tay tôi lắc mạnh và cuối cùng một cô gái Candor tóm lấy tay tôi và kéo vào. Tôi thở hồng hộc và nói lời cảm ơn.

Khi nghe thấy một tiếng thét tôi nhìn ra sau. Một chàng trai Erudite nhỏ người có mái tóc đỏ đang chơi với khi cố theo kịp đoàn tàu. Có một cô gái Erudite gần cửa vươn tay ra ngoài để nắm lấy tay cậu ta, rất gắng sức, nhưng cậu ta cách quá xa ở phía sau. Cậu ấy ngã gập gối xuống gần con đường mà chúng tôi đã lướt qua và lấy tay ôm đầu.

Tôi thấy bút rút. Cậu ta vừa trượt bài nhập môn Dauntless. Giờ cậu ta là một kẻ Vô phái. Điều này có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

“Cậu ổn chứ?” cô gái Candor vừa giúp đỡ tôi hỏi nhanh. Cô ấy cao, với da màu nâu đen và tóc ngắn. Thật xinh xắn.

Tôi gật đầu.

“Tớ là Christina,” cô ấy nói, giơ tay ra với tôi.

Tôi đã không bắt tay trong một thời gian dài. Người Abnegation chào người khác bằng cách cúi đầu, thể hiện ý tôn trọng. Tôi nắm lấy tay cô ấy không khách khí và lắc nó hai lần, hi vọng không siết quá mạnh hay chưa đủ chặt.

“Beatrice,” tôi trả lời.

“Cậu biết chúng ta đang đi đâu không?” Cô ấy phải nói lớn trong lúc gió lùa mạnh hơn qua những cánh cửa mở. Đoàn tàu đang phóng nhanh hơn. Tôi ngồi xuống. Tôi giữ thẳng bằng để hơn nếu gần với mặt đất. Cô ấy nhướn mày với tôi.

“Một đoàn tàu chạy nhanh như gió,” tôi nói. “Gió nghĩa là có thể bật tung ra ngoài đấy. Ngồi xuống đi.”

Christina ngồi cạnh tôi, dịch lưng lại để dựa vào tường.

“Tớ đoán chúng ta đang tới trụ sở của Dauntless,” tôi đáp. “Nhưng tớ không biết nó ở đâu.”

“Có ai biết đâu?” cô ấy lắc đầu, cười nhăn răng. “Như thể họ vừa mới bật ra khỏi một cái hố dưới lòng đất hay gì đó.”

Rồi gió lùa qua toa tàu, những người chuyển phái khác bị quật với các cú hất do luồng gió, ngã chổng lên nhau. Tôi xem Christina cười mà không nghe thấy cô ấy nói và cũng cười theo.

Phía bên trái tôi, tia sáng màu cam từ mặt trời đang lặn phản chiếu lên những tòa nhà bằng kính, và tôi có thể lờ mờ nhận ra dãy những ngôi nhà xám đã từng là quê nhà của mình.

Tối nay đến lượt anh Caleb nấu bữa tối. Ai sẽ thế chỗ anh ấy - bố hay mẹ tôi? Và khi họ dọn dẹp phòng cho anh Caleb, họ sẽ thấy những gì. Tôi tưởng tượng ra những quyển sách được kẹp giữa chạn bát và vách tường, những quyển sách dưới nệm anh. Sự thèm khát kiến thức của người Erudite lấp đầy những nơi khuất dạng trong phòng anh ấy. Anh ấy luôn biết rằng mình sẽ chọn Erudite sao? Và nếu thế thì sao tôi lại không để ý chứ?

Anh ấy quả là một diễn viên chuyên nghiệp. Suy nghĩ khiến tôi đau dạ dày, vì dù tôi cũng rời bỏ bố mẹ nhưng ít nhất tôi không hề giỏi giả bộ. Ít nhất họ cũng biết tôi không hề bị tha.

Tôi nhắm mắt và tưởng ra cảnh bố mẹ ngồi bên bàn ăn tối trong im lặng. Có phải đó là một dấu hiệu của tính bao dung đã khiến cổ họng tôi nghẹn ngào khi nghĩ tới họ, hay đó là sự ích kỷ vì tôi biết mình sẽ không bao giờ lại là con gái họ một lần nữa?

“Họ đang nhảy xuống kia ”.

Tôi ngẩng đầu. Cái cổ tôi đau nhói. Tôi đã gập lưng lại và dựa vào tường trong ít nhất nửa giờ, nghe tiếng gió gầm rú và xem thành phố lờ mờ trôi qua. Tôi ngồi dậy. Đoàn tàu chạy chậm lại trong ít phút và tôi thấy chàng trai nãy la hét đã nói đúng: Đám Dauntless ở trong các khoang trước chúng tôi đang nhảy ra ngoài khi con tàu lướt qua một cái gác mái. Đường ray xây ngang với tòa nhà bảy tầng.

Cái ý tưởng nhảy ra khỏi một con tàu đang còn chạy lên mái ngói, khi biết có khoảng không giữa gờ mái ngói và gờ của đường ray khiến tôi muốn bỏ cuộc. Tôi nhắc người lên và bị vấp chân tới phía bên kia của toa tàu, nơi những kẻ chuyển đổi phái khác đang đứng thành hàng.

“Rồi chúng ta cũng phải nhảy thôi.” Một cô gái Candor nói. Cô ta có một chiếc mũi rộng và răng hô.

“Tuyệt.” chàng trai Candor trả lời, “vì điều đó tạo cảm giác tuyệt hảo, Molly ạ. Nhảy văng ra khỏi tàu lên mái nhà.”

“Đây là một phần của cái thứ mà chúng ta đã đăng kí vào, Peter ạ,” cô gái nói rõ.

“Chà, tôi sẽ không làm đâu,” một chàng trai Amity đứng sau tôi lên tiếng. Cậu ta có làn da màu ô liu và mặc áo sơ mi nâu. Cậu là kẻ chuyển đổi phái Amity duy nhất. Hai má cậu ta ánh lên vệt nước mắt.

“Cậu phải làm vậy.” Christina lên tiếng, “hoặc cậu sẽ trượt. Thôi nào, sẽ ổn thôi.”

“Không, không ổn được! Tôi thà làm một kẻ Vô phái còn hơn là chết.”

Chàng trai Amity lắc đầu. Cậu ta có vẻ hoảng sợ. Liên tục lắc đầu và nhìn đăm đăm lên mái nhà

đang tiến gần hơn từng giây.

Tôi không đồng tình với cậu ta. Tôi thà chết còn hơn sống vô nghĩa, như người Vô phái.

“Cậu không thể bắt ép cậu ta được.” tôi nói, liếc Christina. Đôi mắt nâu của cô ấy mở lớn và cô ấy bặm môi thật chặt khiến chúng chuyển màu. Cô ấy đưa tay ra với tôi

“Nào “ Cô ấy nói. Tôi nhướn mày nhìn vào bàn tay, định nói tôi không cần giúp đỡ nhưng cô ấy thêm vào. “Tớ chỉ... không thể làm được nếu không có ai kéo tớ.”

Tôi nắm lấy tay cô ấy và chúng tôi đứng vào gờ của toa tàu. Khi toa đi ngang qua mái nhà, tôi đếm. “Một...hai...ba.”

Lúc đếm tới ba, chúng tôi lăn ra khỏi toa tàu. Một khoảnh khắc không trọng lực và rồi bàn chân tôi đáp mạnh xuống nền đất và cảm giác đau nhói lên ở hai cổ chân. Việc tiếp đất mạnh làm tôi nằm bò ra trên mái nhà, cảm thấy lúng túng. Tôi buông tay Christina. Cô ấy đang cười. “Trò này vui quá.”

Christina sẽ làm hài lòng những người Dauntless đang tìm kiếm cảm giác mạnh. Tôi phải đá vụn dính khỏi má. Tất cả những môn đồ mới trừ cậu trai Amity đều thành công khi đáp lên mái nhà, với mức độ thành công khác nhau. Cô gái Candor với hàm răng hô, Molly, giữ chặt cổ tay, co rúm người lại, còn Peter, chàng trai Candor với mái tóc màu sáng, thì cười toe đầy tự hào - cậu ta chắc hẳn đã đáp đất bằng chân.

Sau đó tôi nghe thấy một tiếng rên rỉ. Quay đầu lại, tôi tìm kiếm nguồn gốc âm thanh đó. Một cô gái Dauntless đứng trên mép mái nhà, nhìn chăm chăm vào mặt đất phía dưới, gào lên. Đằng sau cô ấy là một cậu Candor đang ôm trước ngực cô để phòng cô khỏi bị ngã xuống dưới.

“Rita,” anh ta nói. “Rita, bình tĩnh. Rita-”

Tôi đứng đó và ngó qua mép mái nhà.

Có một thi thể ở trên vỉa hè phía dưới chúng tôi; một cô gái, cánh tay và chân của cô ấy bị uốn theo các góc kì dị, tóc bay tán loạn trên đầu. Dạ dày tôi nhói đau lên và tôi nhìn trân trân vào các đường ray tàu. Không phải ai cũng làm được việc đó. Và phái Dauntless không hề an toàn chút nào.

Rita gục lên gối, nức nở. Tôi quay đi. Càng nhìn cô ấy càng lâu, tôi càng muốn khóc nhưng tôi không thể khóc trước mặt những người này.

Tôi tự nhắc bản thân, phải cứng rắn hết sức, đó là cách làm được việc ở đây. Chúng tôi phải làm những việc nguy hiểm và sẽ có người chết. Nếu có người chết thì chúng tôi vẫn tiếp tục làm những việc nguy hiểm khác. Bài học càng được thấm nhuần bao nhiêu, tôi càng có cơ hội tốt hơn trong việc huấn luyện khả năng tồn tại.

Tôi không chắc mình sẽ sống sót lần nữa.

Tôi tự nhắm đếm đến ba và khi đếm xong tôi sẽ bỏ đi. Một. Tôi tưởng tượng ra thi thể của cô gái trên vỉa hè và một cơn rừng mình chạy dọc thân thể. Hai. Tôi nghe tiếng thút thít của Rita và lời trấn an của chàng trai đứng sau cô. Ba.

Môi mím lại, tôi quay đi khỏi Rita và gò mái nhà.

Khuỷu tay tôi đau. Tôi kéo chiếc áo len lên để kiểm tra, tay run rẩy. Vài chỗ da đã bị bong tróc nhưng không chảy máu.

“Ô, thật đáng phỉ báng! Một đứa Stiff đang khoe làn da kìa!”

Tôi ngẩng đầu. “Stiff” là từ tiếng lóng gọi người Abnegation, và tôi thì là người Abnegation duy nhất ở đây. Peter chỉ tôi, cười khúc khích. Tôi nghe tiếng cười. Má nóng lên và giữ ống tay áo xuống.

“Nghe này! Tên tôi là Max! Tôi là một trong số các thủ lĩnh của Dauntless! “ Người đàn ông ở phía cuối của mái nhà nói lớn. Ông ta lớn tuổi hơn những người khác, với những vết nhăn sâu trên làn da xám màu và mái tóc hoa râm ở hai bên thái dương, và ông ấy đứng trên gờ tường như thể nó là một hành lang bộ. Như thể chẳng có ai vừa mới ngã chết vì nó. “Cách một vài tầng lầu phía dưới chúng ta là cánh cửa cho các thành viên đi tới khu vực trung tâm. Nếu các bạn không thể hình thành được ý định nhảy ra ngoài, thì các bạn không thuộc về nơi này. Những môn đồ gốc có đặc quyền dần dần.”

“Ông muốn chúng tôi nhảy khỏi gờ tường?” cô gái Erudite hỏi. Cô ấy cao hơn tôi vào inch, với mái tóc nâu xỉn và môi dày. Miệng cô ấy vẫn mở to.

Tôi không biết tại sao việc đó lại làm cô ta shock.

“Đúng thế.” Max trả lời. Ông ta trông có vẻ vui thích.

“Có nước hay gì đó phía dưới không?”

“Ai biết được?” Ông ấy nhướn mày.

Đám người đứng những người nhập môn đồ chia làm hai nửa, mở một đường đi lớn cho chúng tôi. Tôi nhìn quanh. Không ai có vẻ vồn vã ra nhảy khỏi đỉnh tòa nhà - mắt họ ở đâu đó chứ không nhìn vào Max. Một vài người ôm những vết thương nhỏ hay phúi đá vụn khỏi quần áo. Tôi liếc Peter. Cậu ta đang trấn tĩnh. Cố tỏ ra bình thường.

Tôi kiêu ngạo. Việc này sẽ khiến tôi có phần rắc rối nhưng hôm nay nó sẽ khiến tôi dũng cảm hơn. Tôi bước về phía gờ tường và nghe thấy tiếng thì thầm phía sau mình.

Max bước về một bên, không ngáng đường nữa. Tôi đi tới chỗ bờ tường và nhìn xuống. Gió rít qua khe quần áo, khiến vải lụa quất vun vút. Tòa nhà mà tôi đang đứng là một phần của một khu quảng trường cùng với ba tòa nhà khác. Ở trung tâm quảng trường là một lỗ hổng lớn bằng bê tông. Tôi không thể trông thấy đáy của cái hố.

Đây là một chiêu đe dọa. Tôi sẽ đáp đất an toàn ở phía dưới. Nhận thức như vậy là điều duy nhất giúp tôi bước tới được bên gờ tường. Rằng tôi đánh lập cập. Giờ tôi không thể quay lại nữa rồi. Không phải quay lại với tất cả những con người đang cá rằng tôi sẽ thất bại sau lưng mình. Tay tôi lần mò dọc theo cổ áo sơ mi và tìm thấy nút áo gài. Sau một chút cố gắng, tôi cởi nút cài từ cổ áo tới đường viền và vắt nó lên vai. Dưới lớp sơ mi tôi mặc một chiếc áo phong xám. Nó chặt hơn tất cả những bộ quần áo khác mà tôi có và không ai từng thấy tôi mặc nó. Tôi cuộn chiếc sơ mi bên ngoài và nhìn Peter.

Tôi ném quả bóng lụa vào cậu ta mạnh nhất có thể, quai hàm siết lại. Nó đập vào ngực cậu. Cậu ta nhìn tôi đắm đắm. Tôi nghe tiếng huyết còi và la hét sau lưng.

Tôi nhìn lại chiếc hố. Các vết sưng nổi cục trên hai tay tôi tái xanh còn bụng thì tròn trành. Nếu không làm bây giờ, tôi hoàn toàn không thể thực hiện được nữa. Tôi nuốt khan.

Tôi không nghĩ ngợi gì. Chỉ nhún gối và nhảy.

Không khí gào thét vào tai tôi khi mặt đất hiện ra trước mặt, ngày càng lớn và rộng dần, hay là tôi đang tiến về phía mặt đất, tim đập mạnh đến phát đau, mỗi cơ bắp trong cơ thể căng ra như cái cảm giác buông thả ở dạ dày. Cái hố bao quanh tôi và tôi rơi vào trong bóng tối.

Tôi đập vào thứ gì đó rất mạnh. Nó chặn phía dưới và bao quanh người tôi. Cú va chạm đánh bật gió ra khỏi tôi và tôi thở khò khè, cố thở lại. Cánh tay và chân đau nhói.

Một chiếc lưới. Có một chiếc lưới ở dưới hố. Tôi nhìn lên tòa nhà và cười to, nửa như giải thoát và nửa như cuồng loạn. Cơ thể run rẩy và tôi úp hai tay lên mặt. Tôi vừa mới nhảy khỏi một mái nhà.

Tôi phải đứng lại được trên mặt đất. Tôi thấy vài cánh tay dang ra với tôi ở một góc của lưới, nên tôi vịn lấy cánh tay đầu tiên tôi có thể vươn tới và kéo người theo. Tôi lặn xuống và sẽ đập úp mặt xuống sàn gỗ nếu anh ta không giữ lấy tôi.

“Anh ta” là một người đàn ông trẻ tuổi có bàn tay mà tôi đang vịn vào. Anh ta có môi trên mỏng và môi dưới đầy đặn. Đôi mắt sâu hoắm tới nổi lông mi chạm được vào da dưới đôi lông mày, và chúng có màu xanh da trời sẫm, một màu như đang mơ màng, đang ngủ quên, đang chờ đợi.

Hai tay anh ta siết lấy cánh tay tôi nhưng lại bỏ tôi ra ngay lúc tôi đứng thẳng được trở lại.

“Cảm ơn.” Tôi nói.

Chúng tôi đứng trên một khán đài cao mười feet so với mặt đất. Xung quanh chúng tôi là một hang động lớn.

“Không tin được.” một giọng nói vang lên phía sau anh ta. Nó là của một cô gái tóc đen với ba chiếc khuyên bạc phía lông mày phải. Cô ta cười khúc khích với tôi. “Một Stiff, người nhảy đầu tiên sao? Chưa nghe bao giờ.”

“Có lí do để cô ấy rời phái, Lauren.” Anh ấy nói. Giọng anh ta trầm và nó vang vọng. “Tên cô là gì?”

“Ừm...” tôi không biết sao lại ngập ngừng. Nhưng” Beatrice “ nghe có vẻ không thích hợp nữa.

“Nghĩ đi,” Anh ta nói, một nụ cười nhạt vẽ lên khóe miệng. “Để cô không phải chọn lại.”

Một nơi ở mới, một cái tên mới. Tôi có thể được tái sinh ở đây.

“Tris.” Tôi nói dứt khoát.

“Tris.” Lauren nhắc lại, cười toe. “Đọc thông báo đi Four.”

Chàng trai - Four - quay lại và nói lớn, “Người nhảy đầu tiên- Tris”

Một đám người hiện lên từ trong bóng tối khi mắt tôi đã làm quen được. Họ chúc mừng và nâng cổ tay lên, sau đó một người nữa rút xuống lưới. Tiếng la hét theo sau cô ấy. Là Christina. Mọi người cười rộ lên, nhưng họ tiếp tục cười với sự vui vẻ hơn nữa.

Four đặt tay lên lưng tôi và nói, “Chào mừng tới Dauntless.”

Chương 7

Khi tất cả các môn đồ đứng trở lại trên mặt đất, Lauren và Four dẫn chúng tôi đi xuống một đường hầm chật hẹp. Tường đều làm bằng đá tảng, trần nhà nghiêng nghiêng, nên tôi tưởng như đang tiến sâu vào trong trung tâm trái đất. Đường hầm được chiếu sáng ở những quãng dài, nên trong khoảng tối tăm giữa mỗi chiếc đèn chiếu lò mờ, tôi lo mình đang bị lạc cho tới khi một bên vai thúc vào tôi.

Giữa quãng ánh sáng, tôi yên lòng trở lại. Chàng trai Erudite trước tôi dừng bước đột ngột và tôi đụng ngay vào cậu ta, đập mũi vào vai cậu. Tôi vấp về phía sau và cọ mũi khi trấn định các giác quan. Toàn bộ đoàn dừng bước và ba người dẫn đường của chúng tôi đứng phía trước, khoanh tay lại.

“Chúng ta chia nhau ở đây.” Lauren lên tiếng. “Những kẻ nhập môn phái Dauntless gốc theo tôi. Tôi cho là các bạn không cần tới một tour tham quan đâu.”

Cô ta cười và gạt đầu ra hiệu về phía những kẻ nhập môn phái Dauntless gốc. Họ tách ra khỏi đoàn và biến mất vào trong bóng tối. Tôi dõi theo gót chân của người cuối cùng rời khỏi ánh đèn và nhìn những kẻ còn lại. Hầu hết các môn đồ đều tới từ phái Dauntless nên chỉ còn lại chín người. Trong số họ, tôi là kẻ chuyển đổi phái Abnegation duy nhất và không có kẻ chuyển phái Amity. Còn lại là từ Erudite và ngạc nhiên là có cả Candor. Hẳn việc lúc nào cũng trung thực cũng dửng cảm lắm. Chẳng biết nữa.

Tiếp đến Four nói chuyện với chúng tôi.

“Hầu hết thời gian tôi ở trong phòng chỉ huy, nhưng trong vài tuần tới, tôi là người hướng dẫn cho các bạn,” anh nói. “Tên tôi là Four.”

Christina hỏi lại, “Four? Nghe như số bốn?”

“Chính thế.” Four trả lời. “Vấn đề gì sao?”

“Không có.”

“Tốt. Chúng ta sắp đến khu Pit, nơi mà các bạn dần sẽ yêu thích thôi. Nó-”

Christina cười khúc khích. “Pit sao? Tên khéo thật.”

Four bước tới chỗ Christina và ghé vào gần mặt cô. Mắt anh ta nheo lại và chỉ nhìn chăm chăm cô ấy một lúc.

“Tên cô là gì?” anh ta hỏi nhẹ nhàng.

“Christina,” cô ấy rít lên.

“Chà, Christina, nếu muốn mình có thể chịu đựng những cái miệng lắm điều của người Candor,

tôi nhẽ ra nên tham gia vào phái họ mới phải,” anh ta rít lại. “Bài học đầu tiên mà cô học được từ tôi là biết câm miệng lại. Hiểu chứ?”

Cô ấy gật đầu. Four tiến tiếp về khu vực tối cuối đường hầm. Đoàn nhập môn bước tiếp trong im lặng.

“Thật ngu xuẩn.” cô ấy lầm bầm.

“Tớ đoán anh ta không thích bị cười nhạo đâu.” Tôi đáp.

Tôi nhận ra sẽ khôn ngoan nếu cẩn thận với Four. Anh ta có vẻ diễm đạm với tôi trên bục diễn thuyết, nhưng giờ thì có vấn đề gì đó với yên lặng khiến tôi phải cảnh giác.

Four đẩy một cánh cửa đôi mở toang và chúng tôi bước vào nơi mà anh ta gọi là phòng Pit.

“Ô,” Christina thì thầm. “Rõ rồi.”

(Pit nghĩa là hố, hầm)

Pit đúng là tên gọi thích hợp nhất. Nó là một cái hang động ngầm khổng lồ tới nỗi tôi không thể nhìn thấy điểm kết thúc của nó từ nơi đang đứng, ở phía dưới đáy. Những bức tường đá gồ ghề khiến đầu tôi nảy ra vào câu chuyện. Được xây thụt vào trong những bức tường bằng đá là nơi chứa đồ ăn, quần áo, dự trữ và các hình thức giải trí. Những con đường hẹp và bậc thang được khắc từ đá nối chúng lại với nhau. Không có rào chắn để đỡ nếu ngã xuống gần đó. Một dãy bóng đèn da cam kéo dài dọc theo một trong những bức tường đá. Tạo nên trần của Pit là các ô kính thủy tinh và trên chúng là một công trình điêu khắc nhằm cho ánh sáng lọt vào được. Nó chắc giống với các tòa nhà thành thị khác mà chúng tôi đã đi ngang qua trên tàu.

Các bóng đèn xanh đu đưa ở một vài nơi trên các con đường đá, giống với các bóng đèn đã chiếu sáng phòng tuyến chọn. Chúng ngày một sáng hơn khi ánh mặt trời lặn mất. Người có ở khắp nơi, tất cả đều vận quần áo màu đen, đều đang la hét hay trò chuyện, trông rất biểu cảm và điệu bộ. Tôi không thấy bất kì người lớn tuổi nào trong đám. Không có người Dauntless nào già đi sao? Hay họ không sống lâu đến mức đó, hoặc họ bị trục xuất do không thể tiếp tục nhảy qua khỏi đoàn tàu?

Một đám trẻ chạy dọc theo con đường hẹp mà không hề có bảo hộ, tim tôi đập gấp gáp, và muốn hét lên với chúng rằng phải đi chậm lại trước khi bị thương. Một đoạn kí ức về những con phố ọp ẹp của Abnegation bật lên trong đầu tôi: một hàng người phía phải đang đi ngang qua hàng người bên trái, những nụ cười mỉm, những cái đầu nghiêng và sự im lặng. Dạ dày tôi quặn lên. Có gì đó kì lạ trong đám nhộn nhạo người Dauntless.

“Nếu theo tôi,” Four nói. “Tôi sẽ chỉ cho các bạn khu vực thăm.”. Anh ta vẫy chúng tôi tiến lên trước.

Diện mạo Four có vẻ hiền lành khi nhìn từ phía trước mặt, đúng theo tiêu chuẩn Dauntless, nhưng khi anh ta quay lại, tôi trông thấy một hình xăm lấp ló từ phía trong cổ áo sơ mi. Anh ta dẫn chúng tôi tới phía phải của phòng Pit, một nơi rõ là tối.

Tôi nhắm mắt và thấy sàn nhà chỗ tôi đang đứng bị chặn lại bởi một hàng rào sắt. Khi tiến gần tới phía rào chắn, tôi nghe thấy tiếng sóng vỗ - là nước, nước chảy rất nhanh, đập vào các tảng

đá. Tôi ngược sang phía bên kia. Sàn nhà vuốt một góc sắc nhọn và dòng nước phía dưới là một con sông. Nước phọt ra đánh vào vách tường dưới chân tôi và bắn lên. Phía trên trái thì nước lặng hơn nhưng bên phải lại trắng xóa, giằng co với đá.

“Vực thẳm nhắc chúng ta rằng có một ranh giới lớn giữa sự dũng cảm và sự ngu xuẩn!” Four hét lên. “Một cú nhảy táo bạo xuống vách đá này sẽ chấm dứt cuộc đời các bạn. Việc đó đã xảy ra rồi và nó sẽ xảy ra nữa. Các bạn đã được cảnh báo rồi đấy.”

“Không tin được.” Christina nói, khi chúng tôi đều đi khỏi hàng rào chắn.

“Chính xác là không thể tin nổi.” Tôi nói và gật đầu. Four dẫn đoàn nhập môn đi qua phòng Pit về chỗ một chiếc lỗ há to trên tường.

Căn phòng phía bên kia được chiếu sáng đủ để tôi có thể thấy chúng tôi đang đi đâu: một hàng lang nhà bếp đầy người và đồ dùng kim loại kêu loảng xoảng. Khi bước vào, người Dauntless đang đứng ở trong. Họ vỗ tay. Giậm chân. La hét. Tiếng ồn vây quanh và trùm lấy tôi. Christina mỉm cười, và một giây sau tôi cũng cười.

Chúng tôi đi tìm ghế trống. Christina và tôi tìm thấy một chiếc bàn gần như trống hết ở phía bên căn phòng và tôi tự đặt mình ngồi xuống giữa cô ấy và Four. Ở giữa bàn là một đĩa thức ăn tôi không nhận ra: các miếng thịt cắt tròn được kẹp quanh các lát bánh mì. Tôi kẹp một cái giữa các ngón tay, không biết nó làm bằng gì. Four thúc tôi bằng khuỷu tay.

“Thịt bò.” Anh ta nói. “Rưới cái này lên.” Anh ta đưa cho tôi một bát nhỏ nước sốt màu đỏ.

“Chưa bao giờ ăn hamburger sao?” Christina hỏi, mắt mở lớn.

“Chưa,” tôi trả lời.

“Tên của nó là thế à?”

“Người Stiff ăn thức ăn đơn giản thôi,” Four hất đầu về phía Christina.

“Sao lại thế?” cô ấy hỏi lại.

Tôi nhún vai. “Phung phí được coi là bê tha và không cần thiết.”

Cô ấy cười giả bộ. “Không khó hiểu khi cậu rời phái.”

“Ừm,” tôi trả lời, đảo mắt. “Chỉ vì thức ăn thôi.”

Khóe miệng Four giật giật.

Các cánh cửa dẫn tới phòng café mở ra và một sự im lặng bao trùm lên căn phòng. Tôi liếc qua đó. Một người đàn ông trẻ tuổi bước vào và không khí đủ yên lặng để tôi có thể nghe được tiếng bước chân của anh ta. Mặt anh ta đeo khuyên ở nhiều chỗ tôi không đếm được, mái tóc dài, đen và bóng mượt. Nhưng điều đó không khiến anh ta trông khiếp sợ. Mà đó là sự lạnh lẽo trong đôi mắt khi chúng đảo qua căn phòng.

“Ai đấy?”. Christina thì thầm.

“Tên anh ta là Eric,” Four trả lời. “Thủ lĩnh người Dauntless.”

“Thật á? Nhưng anh ta trẻ quá.”

Four ném cho cô ta cái nhìn nghiêm túc. “Tuổi tác không quan trọng ở đây.”

Tôi biết cô ấy định hỏi điều tôi cũng muốn hỏi: thế cái gì mới quan trọng? Nhưng đôi mắt của Eric ngừng việc quét qua căn phòng, và đi tới một chiếc bàn. Anh ta đi về phía bàn chúng tôi và ngồi tọt xuống chiếc ghế cạnh Four. Anh ta không đưa ra lời chào nào, chúng tôi cũng thế.

“Chà, không định giới thiệu tôi sao?” anh ta hỏi, hất đầu về Christina và tôi.

Four đáp. “Đây là Tris và Christina.”

“Ồ, một Stiff,” Eric đáp, cười khục khặc với tôi. Nụ cười của anh ta căng ra chỗ những chiếc khuyên trên môi, khiến những chiếc lỗ mở rộng hơn, tôi co rúm người.

“Chúng tôi sẽ xem các cô có thể sống tới lúc nào.”

Tôi định nói gì đó - có lẽ để cam đoan với anh ta là tôi sẽ sống sót - nhưng không nói được lời nào. Tôi không biết lí do, nhưng tôi không muốn Eric còn nhìn vào tôi lâu hơn lúc này. Tôi không muốn hắn ta nhìn tôi một lần nữa.

Anh ta gõ ngón tay lên mặt bàn. Các khớp ngón tay của anh ta đang đóng vảy, ở đúng nơi mà chúng sẽ rách ra nếu hắn đâm phải thứ gì quá mạnh.

“Mới đây anh đang làm gì, Four?” Eric hỏi.

Four nhún vai. “Không có gì đặc biệt.” anh ta trả lời.

Họ là bạn? Mắt tôi đảo qua giữa Eric và Four. Mọi thứ mà tên Eric làm - ngồi đây, hỏi về Four - nói lên rằng họ là bạn, nhưng cái cách Four ngồi, cứng nhắc như sợi dây điện bị kéo, nói lên rằng họ có gì đó khác nữa. Kẻ thù, có thể lắm, nhưng sao lại thế được, khi Eric là thủ lĩnh còn Four thì không phải?.

“Max bảo tôi ông ấy vẫn cố gặp mặt anh nhưng anh không xuất hiện,” Eric lên tiếng. “Ông ấy yêu cầu tôi tìm hiểu xem anh đang có chuyện gì?”

Four liếc Eric vài giây trước khi nói tiếp, “Nói ông ta rằng tôi hài lòng với vị trí tôi đang nắm giữ.”

“Vậy ra ông ấy muốn cho anh một công việc.” Những chiếc vòng khuyên trên lông mày của Eric bắt sáng. Có lẽ Eric coi Four như là một mối đe dọa tiềm tàng cho vị trí của hắn. Bởi tôi nói rằng những người muốn quyền lực và chìm đắm trong nó sẽ sống trong sự kinh hãi khi đánh mất nó. Đó là lí do chúng ta phải trao quyền lực cho kẻ từ chối nó.

“Còn anh thì không hứng thú.”

“Tôi không hứng thú đã hai năm nay.”

“Chà,” Eric đáp. “Vậy hãy hi vọng ông ấy sẽ hiểu được vấn đề.”.

Hắn ta vỗ vai Four, có chút hơi mạnh, và ngồi dậy. Khi hắn đã đi xa, tôi buông lỏng hai vai ngay xuống. Tôi đã không nhận thấy rằng mình đã quá căng thẳng.

“Hai người là bạn sao?” tôi hỏi, không kiềm được tò mò.

“Chúng tôi ở cùng lớp nhập môn,” anh ta trả lời.

“Anh ta đổi phái Erudite.” Tất cả ý nghĩ cần đề phòng với Four biến mất.

“Anh cũng chuyển phái sao?”

“Tôi đã nghĩ mình chỉ có rắc rối với những kẻ Candor hỏi quá nhiều,” anh ta trả lời lạnh lùng. “Giờ lại cả Stiff nữa sao?”

“Chắc là vì anh quá dễ để thăm dò,” tôi nói thẳng tuột. “Anh biết đấy, như kiểu một lớp đinh chẳng hạn.” Anh ta nhìn chăm chăm vào tôi nhưng tôi không quay đi.

Anh ta không phải một con chó, nhưng luật thì tương tự. Quay mặt đi tức là dễ quy phục. Nhìn vào mắt anh ta chính là một kiểu thách thức. Đó là lựa chọn của tôi. Hơi nóng xông lên hai má. Chuyện gì xảy đến nếu sự căng thẳng này bị phá tan? Nhưng anh ta chỉ nói,

“Cẩn thận đó Tris.”

Bụng tôi trùng xuống như vừa nuốt một cục đá.

Một thành viên Candor ở bàn khác gọi tên của Four và tôi quay lại với Christina. Cô ấy nhướng đôi lông mày.

“Gì thế?” tôi hỏi.

“Tớ đang phát triển một giả thuyết.”

“Và nó là?” Cô ấy nhắc chiếc burger của mình lên, cười nhe nhớn. “Rằng cậu chỉ mong được chết đi.”

Sau bữa tối, Four biến mất tăm. Eric dẫn chúng tôi xuống dãy hành lang mà không cho biết đang đi đâu. Tôi không biết sao một thủ lĩnh Dauntless lại phải chịu trách nhiệm cho một nhóm môn đồ, nhưng chắc là chỉ tối nay thôi. Ở cuối mỗi hành lang là một bóng đèn màu xanh, nhưng khoảng giữa thì tối đen và tôi phải cẩn thận tránh vấp chân vào mặt đất gồ ghề. Christina bước sau tôi mà không nói gì. Không ai dặn chúng tôi phải yên lặng nhưng cũng chẳng ai lên tiếng. Eric dừng chân trước một cửa gỗ và khoanh tay. Chúng tôi vây quanh anh ta.

“Cho những người chưa rõ, tên tôi là Eric.” Anh ta lên tiếng. “Tôi là một trong năm thủ lĩnh của Dauntless. Ở đây chúng tôi kiểm soát quá trình nhập môn rất nghiêm ngặt, nên tôi tình nguyện giám sát hầu hết việc huấn luyện của các bạn.”

Ý nghĩ trong đầu khiến tôi ghê tởm. Nghĩ rằng có một thủ lĩnh Dauntless sẽ giám sát việc nhập môn của chúng tôi đã đủ tồi tệ rồi, nhưng thực ra người đó là Eric mới làm cho mọi việc dường như tệ hại hơn.

“Có vài luật ngầm,”

“các bạn phải có mặt ở phòng tập huấn mỗi ngày lúc 8 giờ. Việc tập luyện diễn ra mỗi ngày từ 8 giờ sáng tới 6 giờ tối, có một khoảng giải lao ăn trưa. Các bạn được tự do làm những gì mình thích sau 6 giờ đó. Các bạn cũng sẽ có các kì nghỉ ngơi giữa các giai đoạn nhập môn.”

Cụm từ “làm những gì mình thích” gắn chặt trong tâm trí tôi. Ở nhà, tôi có thể chẳng bao giờ làm những gì tôi muốn, thậm chí cả lúc tối. Tôi phải nghĩ tới mong muốn của mọi người trước tiên. Tôi thậm chí còn không biết tôi thích làm gì.

“Các bạn chỉ được phép rời khu vực khi đi kèm bởi một người Dauntless,” Eric thêm vào. “Sau cánh cửa này là căn phòng mà các bạn sẽ ngủ lại trong vài tuần tới. Các bạn sẽ thấy có mười chiếc giường và chỉ có chín người. Chúng tôi đã liệu trước tỉ lệ số người có thể tiến xa tới mức này.”

“Nhưng ban đầu chúng ta có mười hai người,” Christina phản đối. Tôi khép mắt và chờ tiếng quả trách. Cô ấy cần được học cách giữ im lặng.

“Luôn có ít nhất một người chuyển đổi không tới được chỗ khu vực,” Eric nói, chế nhạo. Anh ta nhún vai. “Dù sao thì, ở giai đoạn nhập môn đầu, chúng tôi tách những người đổi phái và môn đồ Dauntless gốc, nhưng không có nghĩa các bạn được đánh giá riêng biệt. Ở mỗi giai đoạn nhập môn, thứ hạng của các bạn sẽ được quyết định bằng cách so sánh với môn đồ Dauntless gốc. Và họ khá hơn các bạn sẵn rồi. Thế nên tôi mong rằng-”

“Thứ hạng?” Cô gái Erudite tóc xám bên phải tôi hỏi. “Sao chúng tôi lại bị xếp hạng chứ?”

Eric cười, và dưới ánh sáng xanh da trời, nụ cười của anh ta trông thật độc ác, như kiểu nó được rạch vào mặt anh ta bằng một con dao.

“Việc xếp hạng của các bạn nhằm hai mục đích,” anh ta trả lời. “Đầu tiên là nó sẽ quyết định thứ tự được lựa chọn việc làm sau khi nhập môn. Chỉ có một vài vị trí đáng mơ ước.”

Dạ dày tôi thắt chặt. Tôi hiểu rằng qua việc nhìn nụ cười của anh ta, như việc tôi hiểu ra vào lúc tôi bước vào căn phòng kiểm tra năng lực, rằng có gì đó khủng khiếp sắp xảy đến.

“Mục đích thứ hai,”

“đó là chỉ có mười môn đồ đứng đầu mới được công nhận là thành viên.”

Vết đau cào cấu bụng tôi. Tất cả chúng tôi đứng im như tượng. Và rồi Christina nói.

“Gì cơ?”

“Có mười một môn đồ gốc Dauntless, và chín người các bạn,” Eric tiếp lời. “Bốn môn đồ sẽ bị loại ra vào cuối giai đoạn đầu. Còn lại sẽ bị loại sau bài kiểm tra cuối.” Nghĩa là dù chúng tôi có vượt qua từng quá trình nhập môn một thì có sáu môn đồ sẽ không trở thành thành viên. Tôi thấy Christina nhìn tôi qua khóe mắt nhưng không thể nhìn đáp trả. Đôi mắt tôi gắn chặt nơi Eric và không thể chuyển đi đâu được. Sự khác biệt của tôi, một kẻ nhập môn nhỏ con nhất, một kẻ chuyển phái Abnegation duy nhất, không lợi chút nào.

“Chúng ta sẽ làm gì nếu bị loại?” Peter nói.

“Bạn sẽ rời khu vực người Dauntless,” Eric nói lãnh đạm, “và sống như một kẻ Vô phái.”

Cô gái tóc xám đặt tay lên miệng và bật tiếng thốn thức. Tôi nhớ tới người đàn ông Vô phái với hàm răng xám xịt, giật túi táo từ tay tôi. Đôi mắt ông ta mờ mịt, lồ lộ. Nhưng thay vì khóc như cô gái Erudite, tôi thấy lạnh lẽo hơn. Khó khăn hơn. Tôi sẽ trở thành thành viên. Tôi sẽ thế.

“Nhưng thế... không công bằng.” Cô gái có đôi vai rộng người Candor, Molly lên tiếng. Dù tiếng cô ta nghe giận dữ, cô ta lại trông như đang kinh hãi.

“Nếu chúng tôi biết trước-”

“Cô định nói rằng nếu biết trước điều này trước buổi tuyển chọn, cô sẽ không chọn Dauntless sao?”

Eric gần giọng. “Nếu đó là trường hợp ấy, giờ cô nên biến ra ngoài. Nếu cô thực sự là một trong chúng tôi, sẽ không có việc gì với việc cô có thể thất bại. Và nếu thế thì cô là một kẻ hèn nhát.”

Eric đẩy cửa về phía khu kí túc. “Các bạn đã chọn chúng tôi,”

“Giờ chúng tôi phải chọn các bạn.”

Tôi nằm trên giường và nghe tiếng chín người kia đang hít thở. Tôi chưa bao giờ ngủ cùng phòng với một tên con trai, nhưng giờ không có lựa chọn nào, nếu tôi không muốn ngủ ngoài hành lang. Những người khác đã thay bộ quần áo mà người Dauntless đưa cho, chúng vẫn còn mùi xà phòng và mùi không khí sáng khoái, như ở nhà. Tôi từng có một phòng của chính mình. Tôi có thể trông thấy bãi cỏ trước sân từ cửa sổ và trên là đường chân trời phủ sương. Tôi đã quen ngủ trong yên tĩnh. Hơi nóng tỏa ra dưới mắt khi tôi nghĩ tới quê nhà, và khi nháy mắt, một giọt nước chảy ra. Tôi che miệng giấu đi tiếng thổn thức. Tôi không thể khóc, không phải ở đây. Tôi phải bình tĩnh lại. Ở đây sẽ ổn thôi. Tôi có thể nhìn hình phản chiếu trong gương của mình bất cứ khi nào muốn. Tôi có thể thành bạn của Christina, và cắt tóc ngắn lại, và mặc mọi người tự thu dọn đồ đạc lộn xộn của chính họ. Tay tôi run run và nước mắt giờ chảy còn nhanh hơn, làm nhạt nhòa hằn tằm nhìn. Sẽ không sao nếu lần tới tôi gặp lại bố mẹ mình, vào ngày Thăm hỏi, họ sẽ khó nhận ra được tôi - đấy là nếu họ đến. Sẽ ổn nếu tôi không đau lòng khi nhớ tới những kí ức nhập nhòa có gương mặt họ. Thậm chí cả khuôn mặt anh Caleb, dù những điều bí mật của anh khiến tôi tổn thương.

Tôi nhập tiếng thở của mình với tiếng thở của những môn đồ khác, và hơi thở của tôi với họ. Chẳng sao cả.

Một âm thanh nghẹn ngào đứt đoạn, theo sau là tiếng thút thít. Chiếc giường kêu lên khi có một người to lớn chuyển mình, và một chiếc gối chặn lại tiếng thút thít, nhưng vẫn không che được hẳn.

Chúng tôi từ chiếc giường cạnh tôi - chúng thuộc về một chàng trai người Candor, tên là Al, kẻ to xác nhất trong tất cả môn đồ mới. Cậu ta là kẻ cuối cùng tôi muốn đánh bại. Bàn chân cậu ta chỉ cách vài inch so với đầu tôi. Tôi nên an ủi cậu ta- tôi nên có ý định an ủi cậu ta vì tôi được nuôi dạy theo kiểu đó.

Nhưng tôi lại cảm thấy chán ghét. Một người trông mạnh mẽ thì không nên hành xử yếu đuối. Sao cậu ta không thể khóc trong yên lặng như chúng tôi? Tôi nuốt khan. Nếu mẹ biết tôi đang nghĩ gì, tôi biết bà sẽ ném cho tôi cái nhìn thế nào. Hai khóe miệng bà sẽ xệ xuống. Lông mày sẽ xẹp xuống mắt - không cau mày, chỉ là trông thật mệt mỏi.

Tôi nhấc tay vòng qua má. Al lại thút thít. Tôi cảm nhận được âm thanh nghẹt lại tại cổ họng mình. Cậu ta chỉ cách tôi vài inch. Tôi nên chạm vào cậu ta. Không. Tôi rút tay xuống và cuộn về phía giường của mình, quay mặt vào tường. Không ai phải biết rằng tôi không muốn giúp cậu ta. Tôi có thể để bí mật chôn vùi. Mắt tôi nhắm lại và cảm tưởng giấc ngủ kéo tới, nhưng mỗi lần nhắm mắt, tôi lại nghe thấy tiếng Al. Có lẽ vấn đề của tôi không phải là việc không thể về nhà. Tôi sẽ nhớ bố, mẹ và Caleb và cả ánh đèn lò sưởi và tiếng lách cách từ những chiếc que

đan của mẹ, nhưng đó không phải lí do duy nhất mà bụng tôi quặn lên. Vấn đề của tôi có thể là dù tôi có về nhà thì tôi cũng không thuộc về nơi đó, giữa những người cố gắng mà không nghĩ ngợi và quan tâm mà không cố gắng. Ý nghĩ đó khiến tôi nghiêng chặt răng. Tôi quăn gối quanh tai để ngăn tiếng khóc của Al và chìm vào giấc ngủ với lớp nước ẩm vẫn đọng trên má.

Chương 8

“Bài học đầu tiên của ngày hôm nay là cách bắn súng. Thứ hai là cách để chiến thắng trong một trận chiến.” Four ấn khẩu súng vào lòng bàn tay tôi mà không nhìn vào tôi và tiếp tục bước đi. “May mắn là, nếu đã ở đây, các bạn cũng đã biết cách lên xuống một đoàn tàu đang chạy, nên tôi không cần phải dạy các bạn điều đó nữa.”

Tôi đáng ra không nên ngạc nhiên nếu người Dauntless mong chúng tôi tiếp được đất khi đang chạy nhưng tôi mong chờ tới lúc nghỉ ngơi nhiều hơn 6 tiếng trước khi chạy tiếp. Cơ thể tôi vẫn còn cứng lại vì ngủ.

“Việc nhập môn được chia thành ba giai đoạn. Chúng tôi sẽ đánh giá quá trình và xếp hạng theo biểu hiện của các bạn ở mỗi giai đoạn. Các giai đoạn không được đánh giá đồng đều khi quyết định thứ hạng cuối cùng, nên dù khó khăn thì có thể cải thiện thứ hạng của mình theo thời gian.”

Tôi liếc thứ vũ khí trong tay mình. Chưa khi nào trong đời tôi muốn cầm một khẩu súng, nữa là dùng để bắn người khác. Nó có vẻ nguy hiểm, như thể chỉ cần chạm vào là tôi có thể khiến ai đó bị thương vậy.

“Chúng tôi cho rằng sự chuẩn bị trước sẽ loại bỏ đi sự nhát gan, điều mà chúng tôi định nghĩa tương tự như việc thất bại nếu hành động trong sợ hãi,” Four nói. “Thế nên mỗi giai đoạn gia nhập được định trước là sẽ chuẩn bị cho các bạn theo một phương pháp khác. Giai đoạn đầu thì thể lực là chính; giai đoạn hai thì cảm xúc là chính, giai đoạn ba là trí óc.”

“Nhưng...” Peter ngáp qua lời nói. “Việc bắn một khẩu súng cần đến can đảm để làm gì?”

Four tung khẩu súng trên tay, hướng nòng súng vào trán Peter và tiếng một viên đạn lách cách. Mối Peter đông cứng lại khi còn đang mở, cái ngáp ngừng ngay trên miệng.

“Dậy - ngay.” Four gằn giọng. “Cậu đang giữ một khẩu súng đã được nạp đạn, đồ ngu. Cứ hành động kiểu đấy đi!”

Anh ta hạ súng xuống. Khi mối đe dọa trước mặt được loại bỏ, đôi mắt xanh lục của Peter lạnh đi. Tôi ngạc nhiên khi cậu ta có thể kìm lại việc đặt câu hỏi, sau khi đã nói ra suy nghĩ của mình cả đời ở Candor, nhưng cậu ta đã làm được, nhưng hai má đỏ gay.

“Và để trả lời câu hỏi của cậu... cậu chắc sẽ ít tự làm bắn quần mình và khóc gọi mẹ hơn nếu cậu sẵn sàng tự vệ.” Four dừng lại ở cuối hàng và quay gót. “Đây cũng sẽ là thông tin mà các bạn có thể cần tới ở giai đoạn một. Thế nên, hãy quan sát tôi.”

Four đứng đối diện với bức tường với các vòng mục tiêu - một hình vuông bằng gỗ với ba vòng tròn màu đỏ vẽ ở trên dành cho từng người. Anh ta đứng, hai chân bước rộng ra, cầm súng bằng hai tay, rồi bắn. Tiếng nổ lớn làm tôi đau cả tai. Tôi nghiêng cổ lại để xem tấm bia. Viên đạn

đi xuyên qua vòng tròn trung tâm. Tôi quay lại nhìn tấm bia của mình.

Gia đình sẽ không bao giờ đồng ý cho tôi bắn súng. Họ sẽ nói rằng súng đạn là để dành cho việc tự vệ, nếu không có bạo lực, và vì thế phải tự đi kiếm lấy.

Tôi đẩy hình ảnh gia đình ra khỏi tâm trí, đặt hai chân rộng bằng vai, và cẩn thận bọc cả hai bàn tay quanh tay nắm của khẩu súng. Nó nặng và khó có thể đưa ra xa khỏi người tôi, nhưng tôi muốn nó càng xa mặt tôi càng tốt. Tôi siết lấy cò súng, lúc đầu còn do dự nhưng rồi dùng lực hơn, co người quay đi khỏi khẩu súng. Tiếng nổ làm tai tôi đau nhức và cú giật súng đẩy hai tay tôi lùi lại về phía mũi. Tôi sẩy chân, đặt tay vào bức tường phía sau lấy thăng bằng. Tôi chẳng biết viên đạn đã đi đâu nhưng tôi biết nó chẳng hề gần mục tiêu. Tôi bắn nữa bắn nữa, nhưng không viên nào xích được lại gần.

“Theo lý thuyết,” cậu bạn Erudite ngay cạnh tôi - tên cậu ta là Will nói, cười với tôi, “cậu nhẽ ra bắn trúng được mục tiêu ít nhất một lần cho tới giờ chứ, kể cả tình cờ.” Tóc cậu ta vàng hoe, với sợi tóc bồm xồm và có nếp nhăn giữa lông mày.

“Thế à.” Tôi đáp không đổi giọng.

“Ừ,” cậu ta đáp. “Tớ nghĩ cậu đang làm trái bản chất tự nhiên thôi.”

Tôi cắn răng và quay trở lại với mục tiêu, ít nhất cũng quyết tâm đứng vững. Nếu không thể xử lí được bài tập đầu tiên mà họ giao cho chúng tôi, tôi sao có thể vượt qua được giai đoạn một?

Tôi siết lấy cò súng, thật mạnh và lần này tôi đã sẵn sàng cho một cú giật nữa. Nó làm cho hai tay bật tung lại, nhưng chân vẫn đứng nguyên. Một lỗ đạn xuất hiện ở rìa mục tiêu và tôi nhướn mày với Will.

“Thấy rồi nhé, tớ đã đúng. Bài kiểm tra không sai tí nào,” cậu ta nói.

Tôi hơi cười.

Tôi mất đúng năm phút để bắn trúng giữa mục tiêu và khi làm được, có một luồng năng lượng xuyên qua người tôi. Tôi đang tỉnh táo, mắt mở to, hai tay dần ấm lên. Tôi hạ súng xuống. Một sức mạnh nào đó có thể gây thương tổn rất lớn bùng nổ vào phút chót.

Có lẽ tôi thực sự thuộc về nơi này.

Lúc nghỉ ăn trưa, hai cánh tay tôi nhức lên do phải cầm khẩu súng trên cao và các ngón tay khó mà duỗi thẳng được. Tôi xoa bóp hai tay trên đường tới hành lang ăn tối. Christina mời Al ngồi cùng chúng tôi. Mỗi khi nhìn cậu ta lại nghe thấy tiếng sụt sịt nên tôi cố không nhìn nữa.

Tôi rắc đồ quanh miếng thịt lợn và lại nghĩ tới bài kiểm tra năng lực. Khi Tori cảnh báo rằng làm một Divergent rất nguy hiểm, tôi cảm tưởng như chữ Divergent đã khắc lên mặt tôi, và nếu lỡ quay sai hướng, người ta sẽ nhìn thấy. Dù đó không phải là rắc rối nhưng cũng không khiến tôi thấy an tâm nổi. Nhớ khi gỡ bỏ tấm nguy trang xuống và điều gì kinh khủng xảy đến thì sao?

“Ồ, thôi nào. Cậu không nhớ tớ sao?”. Christina hỏi Al khi làm một chiếc sandwich. “Chúng ta

học chung lớp Toán vài ngày trước. Và tớ không phải là một kẻ trầm cảm”

“Tớ toàn ngủ trong giờ Toán gần như nguyên buổi.” Al đáp. “Lúc đấy là tiết đầu.”

Nhờ cái nguy cơ đó không xảy ra sớm - nhờ nó lặn tăm tính từ giờ trở đi và tôi không thấy nó đang xảy đến thì sao?

“Tris này,” Christina gọi. Cậu ấy bật ngón tay trước mặt tôi. “Cậu ở đó đúng không?”

“Gì? Gì cơ?”

“Tớ hỏi là cậu có nhớ đã học cùng lớp với tớ không?”

“Ý tớ là, không có ý xúc phạm nhé, nhưng có thể tớ không nhớ cậu. Với tớ tất cả những người Abnegation trông giống y nhau. Ý tớ là, họ vẫn thế mà, nhưng giờ cậu không phải là một trong số họ nữa.”

Tôi nhìn trân trân. Như thể tôi cần cậu ấy nhắc nhở ấy.

“Xin lỗi, tớ đang thô lỗ phải không?” cậu hỏi. “Tớ chỉ là đã quen với việc nói ra mọi thứ đang nghĩ trong đầu. Mẹ từng nói rằng lịch sự chỉ là kiểu lừa dối được che đậy hoàn hảo thôi.”

“Tớ nghĩ đó là lí do phái chúng ta không giao tiếp với các phái khác nhiều,” tôi trả lời với một tràng cười ngắn. Candor và Abnegation không ghét nhau như kiểu người Erudite và Abnegation, nhưng họ tránh mặt nhau. Vấn đề sâu xa của người Candor là Amity. Họ nói rằng những kẻ mà cho rằng hòa bình là trên hết sẽ luôn luôn dối trá để mọi thứ được yên bình.

“Tớ có thể ngồi đây không?” Will nói, gõ ngón tay lên bàn.

“Gì vậy, cậu không muốn đàn đúm với những người bạn thân Erudite sao?” Christina hỏi.

“Họ không phải là bạn thân của tớ,” Will đáp, đặt đĩa xuống. “Chỉ là chúng tớ ở cùng một phái không có nghĩa là chơi được với nhau. Thêm nữa, Edward và Myra đang hẹn hò, còn tớ thì không thích làm một kẻ thứ ba,”

Edward và Myra, những kẻ chuyển phái Erudite, ngồi cách xa hai bàn, gần tới mức họ đụng khuỷu tay vào nhau khi cắt thức ăn. Myra ngừng lại để hôn Edward. Tôi nhìn họ chăm chú. Tôi chỉ chứng kiến có vài nụ hôn trong đời.

Edward nghiêng đầu và ấn môi lên môi Myra. Không khí xộc lên miệng và tôi vội quay mặt đi. Phần nào đó trong tôi đang đợi họ bị kêu phiền. Phần khác lại bồn chồn, với một cái chạm liều lĩnh, sẽ thế nào nếu môi ai đó chạm vào môi tôi.

“Họ có cần lộ liễu thế không?” tôi nói.

“Họ chỉ hôn nhau thôi.” Al nhăn mặt với tôi. Khi cậu ta nhăn mặt, đôi lông mày rậm chạm được tới lông mi. “Không phải họ trần truồng.”

“Hôn không phải là cái gì đó lộ liễu.”

Al, Will và Christina đều ném cho tôi kiểu cười ẩn ý.

“Gì thế?” tôi hỏi

“Phải Abnegation đang lộ mặt kìa,” Christina thêm vào. “Chúng tớ không vấn đề gì với việc có ảnh hưởng một chút trong đám đông.”

“Ồ,” tôi nhún vai. “Tớ nghĩ rồi tớ sẽ phải quen thôi.”

“Hoặc cậu có thể tiếp tục lãnh đạm.” Will nói, đôi mắt xanh lá lóe lên sự ranh mãnh. “Nếu cậu muốn.”

Christina ném ổ bánh mì cho Will. Cậu bắt lấy và cắn nó.

“Đừng khắt khe với cậu ấy,” Christina nói. “Lãnh đạm là bản tính cậu ấy rồi. Dạng như ra vẻ biết hết tất cả.”

“Tớ không lãnh đạm.” tôi la lên.

“Thôi bỏ đi,” Will nói. “Nó cũng dễ mẩn lắm. Nhìn kìa, cậu đỏ mặt hết rồi.”

Câu nhận xét chỉ khiến mặt tôi nóng hơn. Còn họ thì cười khúc khích. Tôi cũng cố cười và sau vài giây tiếng cười nghe tự nhiên hơn.

Thật thoải mái khi có thể cười trở lại.

Sau giờ ăn trưa, Four dẫn chúng tôi tới một căn phòng mới. Nó thật rộng, với sàn bằng gỗ nứt nẻ và kêo kẹt. Có một vòng tròn lớn được sơn ở giữa. Trên bức tường bên trái là một tấm bảng viết phấn màu xanh lá. Cô giáo ở lớp Tầm Trung của tôi từng dùng một cái, nhưng từ đó tôi không thấy cái nào nữa. Có lẽ mục tiêu của Dauntless là làm gì đó: huấn luyện trước, cải tiến theo sau.

Tên của chúng tôi được viết trên bảng theo thứ tự chữ cái. Treo mỗi quãng dài ba feet dọc theo phía cuối của căn phòng là những chiếc túi cát màu đen bạc màu.

Chúng tôi xếp hàng đứng trước chúng và Four đứng giữa, nơi mọi người đều nhìn thấy anh,

“Như tôi nói sáng nay” Four tiếp tục. “tiếp theo các bạn sẽ học cách chiến đấu. Mục đích của bài tập này là để các bạn sẵn sàng hành động, để chuẩn bị cho cơ thể của các bạn có thể đáp trả được các nguy cơ và thách thức sẽ cần tới nếu định sống sót với một cuộc sống của người Dauntless.”

Tôi còn chẳng nghĩ mình sống cuộc sống của một người Dauntless. Tất cả những gì tôi nghĩ được là vượt qua được cuộc nhập môn.

“Hôm nay chúng ta sẽ lĩnh hội được kĩ thuật và ngày mai sẽ bắt đầu giáp mặt với những người khác.”. Four nói “ Nên tôi khuyên là các bạn nên chú tâm. Những ai không học nhanh sẽ bị thương.”

Four kể tên một vài kiểu đấm khác nhau, minh họa từng loại, đấm vào không khí và rồi vào các bao cát. Tôi bắt kịp được lúc thực hành. Như với khẩu súng, tôi mất vài lần thử để khám phá ra cách giữ vững người và cách di chuyển cơ thể như Four làm. Những cú đá thì khó hơn dù anh ấy chỉ dạy cơ bản. Bao cát làm tay chân tôi đau nhói, da chuyển đỏ ửng và đông cứng dù tôi cố gắng thế nào. Tất cả những gì xung quanh là âm thanh của da tiếp xúc với lớp vải xù xì.

Four đi loanh quanh qua đám môn đồ, giám sát chúng tôi khi thực hành lại. Lúc anh ta dừng trước mặt tôi, phía trong cổ tay như kiểu có ai đó kích thích chúng bằng một cái nĩa. Anh ta nhìn chăm chăm vào tôi, mắt dõi dọc cơ thể từ đầu tới chân, không dừng mắt ở đâu - một cái nhìn ác ý và kỹ lưỡng.

“Cô không có sức cơ bắp,” anh ta nói, “nghĩa là cô nên dùng đầu gối là khuỷu tay. Cô có thể đặt nhiều lực vào chúng.”

Đột nhiên anh ta ấn một tay vào bụng tôi. Ngón tay anh ta dài tới nỗi, dù chỗ tay để thì chạm vào một chiếc xương sườn bên này, thì đầu ngón tay vẫn chạm vào sườn bên kia. Tim tôi đập mạnh tới nỗi khiến ngực trở nên đau, và tôi nhìn chăm chăm vào anh ta, mắt mở lớn.

“Không được quên giữ sức ép ở đây.” Four nói bằng một giọng nhẹ nhàng.

Anh ta thu tay và tiếp tục đi lại. Tôi cảm nhận sức ấn của lòng bàn tay anh ta thậm chí cả khi đã bỏ đi. Nó thật lạ lùng nhưng tôi phải ngừng tập và hít thở vài giây trước khi tiếp tục.

Khi Four nhắc nhở tới giờ tối, Christina thụi khuỷu tay vào tôi. “Tớ ngạc nhiên là hắn ta không bẻ đôi cậu ra.” Cô ấy nói, nhăn mũi. “Hắn ta dọa tớ như quỷ dọa. Vì hắn dùng kiểu giọng nhẹ hẫng đó.”

“Ừ, anh ta...” tôi liếc Four. Anh ta tĩnh lặng và điềm đạm kì lạ. Nhưng tôi không sợ anh ta làm bị thương tôi. “...chắc hẳn rất đáng sợ.” tôi nói chắc.

Al, đang đứng trước chúng tôi, đảo qua khi chúng tôi tới Pit và thông báo. “Tớ muốn xăm hình.”

Từ phía sau, Will hỏi với lên. “Xăm hình gì?”

“Không biết nữa.” Al cười to. “Tớ chỉ muốn cảm thấy mình đã thực sự rời bỏ phái cũ. Thôi không kêu khóc vì nó.” Khi chúng tôi không trả lời, cậu ta thêm vào. “Tớ biết các cậu đã nghe thấy rồi.”

“Ừ, học bình tĩnh đi được không?” Christina chọc cánh tay bụ bẫm của Al. “Tớ nghĩ cậu nói đúng. Chúng ta nửa trong nửa ngoài rồi. Nếu muốn hoàn toàn gia nhập thì nên để ý tới bề ngoài.”

Cô ấy ném cho tôi cái nhìn.

“Không, tớ sẽ không cắt tóc đâu,” tôi nói, “hay nhuộm nó thành màu lạ nào đấy. Hoặc đeo khuyên lên mặt.”

“Thế còn rốn?” cô ấy trêu.

“Hay núm ngực?” Will cười hô hố. Tôi bắt cậu ta im ngay.

Giờ thì buổi tập đã xong, chúng tôi có thể làm gì tùy thích cho tới lúc đi ngủ. Ý nghĩ đó làm tôi nhẹ người khi thoát khỏi sự mệt mỏi, có lẽ thế.

Khu Pit tụ tập kín người. Christina nói cô ấy và tôi sẽ gặp Al và Will ở phòng xăm và kéo tôi tới

khu quần áo. Chúng tôi tìm được lối đi, trèo lên khu vực cao của khu Pit, ném sỏi và quãng giày đi.

“Quần áo tớ thì làm sao chứ?” tôi hỏi. “Tớ sẽ không mặc quần áo màu xám nữa.”

“Chúng xấu xí và quá cỡ lắm.” Christina thở dài. “Cứ để tớ giúp cậu được không? Nếu không thích những bộ tớ đưa cho, tớ hứa cậu sẽ không phải mặc lại nó đâu.”

Mười phút sau tôi đứng trước chiếc gương ở phòng trang phục, mặc một chiếc váy đen dài tới gối. Chiếc váy không chật nhưng nó bị vướng vào đùi, không giống chiếc đầu tiên mà cô ấy chọn, cái mà tôi từ chối mặc. Các vết bầm xuất hiện trên hai cánh tay để trần của tôi. Cô ấy tháo chiếc dây buộc khỏi tóc tôi và bung các bím tóc để chúng xõa thành hình sóng trên vai.

Rồi cậu ấy cầm một chiếc bút chì đen. “Kẻ mắt nào.”

“Cậu không thể biến tớ xinh đẹp được đâu, cậu biết mà.” Tôi nhắm mắt và giữ nguyên. Cậu ấy lướt đầu ngón chì lên viền mi mắt tôi. Tôi tưởng tượng cảnh mình đứng trước mặt cả nhà trong trang phục kiểu này và dạ dày co thắt như bị bệnh.

“Ai quan tâm đến việc xinh đẹp hay không chứ? Tớ hướng đến việc có thể gây được chú ý.”

Tôi mở mắt và lần đầu tiên nhìn chăm chăm, mắt mở lớn vào hình ảnh phản chiếu của chính mình. Nhịp tim đập nhanh khi tôi nhìn vào gương, như thể bản thân mình đang phá lệ và sẽ bị quở trách. Thật khó để từ bỏ thói quen của người Abnegation là hay nghĩ ngợi vốn đã ghim chặt trong tôi, như giắt một sợi chỉ khỏi một tác phẩm thêu thùa công phu. Nhưng tôi sẽ khám phá những thói quen mới, lối nghĩ mới, luật mới. Tôi sẽ trở thành một cái gì khác.

Trước đó mắt tôi màu xanh biển, nhưng là một màu xanh ảm đạm xám xịt - chì kẻ mắt khiến chúng trông sâu thẳm hơn. Với mái tóc ôm vừa mặt, vẻ ngoài của tôi trông mềm mại và đầy đặn. Tôi không xinh - mắt quá to và mũi quá dài - nhưng tôi thấy Christina đã đúng. Mặt tôi gây được chú ý.

Giờ nhìn vào chính mình không giống như lần đầu, nó giống như nhìn một ai đó khác. Beatrice là một cô gái mà tôi từng thấy giữa những lúc được lúc mất trước gương, luôn lặng thinh trên bàn ăn tối. Đây là kẻ nào đó có đôi mắt tố cáo và khiến tôi không thể nhẹ nhõm. Đây là Tris.

“Thấy chưa?”. “Cậu thật bùng nổ.”

Trong trường hợp này thì đó là lời khen hay nhất cô ấy có thể tặng tôi. Tôi mỉm cười với Christina trong gương.

“Thích không?” cậu ấy hỏi.

“Có.” Tôi gật đầu “ Trông mình như một người khác ấy.”

Cậu ấy cười.” Thế là tốt hay xấu?”

Tôi nhìn mình lần nữa. Lần đầu tiên việc chối bỏ bề ngoài của một người Abnegation không làm tôi lo lắng; nó khiến tôi hi vọng.

“Là tốt.” Tôi lắc đầu “ Xin lỗi, chỉ là tớ không được phép nhìn vào hình phản chiếu của mình lâu rồi.”

“Thật á?” Christina lắc. “Phải nói rằng Abnegation là một phái kì lạ.”

“Đi xem Al xăm đi.” Tôi rủ. Dù tôi từ bỏ phái nhưng tôi vẫn không muốn chỉ trích nó.

Ở nhà, mẹ và tôi từng chọn những lỗ quần áo tựa tựa nhau sáu tháng một lần hoặc hơn. Thật dễ để xác định gốc gác nếu mọi người đều mặc những thứ giống nhau, nhưng mọi thứ đều đa dạng ở khu vực người Dauntless. Mỗi người Dauntless đều có một lượng điểm để tiêu hàng tháng, và chiếc váy được tiêu vào số đó.

Christina và tôi rượt xuống con đường hẹp tới phòng xăm hình. Lúc tới nơi, Al đang ngồi trên ghế sẵn rồi và một người đàn ông nhỏ người với mực trên lưng còn nhiều hơn da đang vẽ một chú nhện trên cánh tay cậu ấy.

Will và Christina lật qua các sách ảnh, huých nhau khi thấy một hình vẽ đẹp. Khi họ ngồi cạnh nhau, tôi để ý họ đối lập nhau thế nào, Christina sậm da và gầy nhom, còn Will có màu da nhợt và cứng cáp, nhưng đều giống ở kiểu cười sáng khoái.

Tôi dạo quanh phòng, nhìn tới một công trình nghệ thuật trên tường. Thuở trước, chỉ có người Amity là các nghệ sĩ. Phái Abnegation cho rằng nghệ thuật là phi thực tế, và thời gian chiêm nghiệm nghệ thuật có thể dùng để phục vụ người khác, nên dù tôi có nhìn thấy các bức hình nghệ thuật trong sách giáo khoa, tôi cũng chưa từng thấy một căn phòng được trang trí trước đây. Nó khiến không gian thêm gần gũi và ấm cúng, còn tôi có thể bị lạc ở đây nhiều giờ mà không hay biết. Tôi lướt các ngón tay lên mặt tường. Một bức tranh con diều hâu gọi nhớ tới hình xăm của Tori. Ở dưới là bức phác họa một con chim đang bay.

“Đó là một con quạ,” một giọng nói sau lưng vang lên. “Đẹp phải không?”

Tôi quay lại thì thấy Tori đang đứng đó. Cảm tưởng như mình trở về với căn phòng kiểm tra năng lực, với gương vây quanh và dây điện cắm trên trán. Tôi chẳng mong gặp lại cô ta.

“À, xin chào.” Cô cười. “Không nghĩ tôi sẽ gặp lại cháu. Đúng không Beatrice?”

“Thật ra là Tris.” Tôi đáp. “Cô làm ở đây sao?”

“Ừ. Tôi chỉ nghỉ phép để tới giám sát bài kiểm tra. Hầu hết thời gian tôi ở đây.” Cô ấy táp nhẹ vào má. “Tôi biết cái tên đó. Cháu là đứa nháy xuống đầu tiên?”

“Vâng.”

“Làm tốt lắm.”

“Cám ơn cô.” Tôi chạm vào bức phác họa chú chim.” Nghe này - cháu muốn nói chuyện với cô về...” Tôi liếc Will và Christina. Giờ không thể cô lập Tori; họ sẽ thắc mắc. “...vài chuyện. Lúc nào đó.”

“Tôi không chắc việc đó là khôn ngoan đâu.” Cô ấy nói khẽ. “Tôi đã giúp cháu nhiều nhất có thể, còn giờ cháu phải tự làm.”

Tôi cắn môi. Cô ấy đã có đáp án; tôi biết thế. Nếu giờ Tori không nói cho tôi, tôi sẽ phải tìm

cách khiến cô ấy nói.

“Muốn xăm không?” cô hỏi.

Bức phác họa con chim khiến tôi chú ý. Tôi chưa bao giờ có ý định xỏ khuyên hay xăm mình ở chỗ này. Tôi biết nếu làm thế, nó sẽ đặt một vật cản giữa tôi và cả nhà mà không thể nào đẩy đi được. Và nếu cuộc sống ở đây cứ tiếp diễn như vậy, nó có thể là chỉ những vật cản nhỏ bé nhất giữa chúng tôi.

Nhưng giờ tôi đã hiểu những gì Tori đã nói, rằng hình xăm của cô ấy biểu tượng cho nỗi sợ hãi cô ấy từng vượt qua - một lời nhắc nhở cô ấy từng ở đâu, cũng như đang ở đâu. Có lẽ có cách để ghi nhớ cuộc sống cũ của tôi khi đang sống một cuộc đời mới.

“Có.” Tôi trả lời. “Với ba trong số những con chim bay này.”

Tôi chạm vào xương đòn, vẽ đường bay cho chúng về phía trái tim. Mỗi một con biểu tượng cho một thành viên trong gia đình mà tôi đã rời bỏ.

Chương 9

“Vì số học viên là lẻ nên một trong số các bạn sẽ không giao đấu hôm nay.” Four nói, bước ra từ chỗ bảng đen trong phòng huấn luyện. Anh ta liếc tôi. Phần bảng cạnh tên tôi để trống.

Mớ bong bong trong người được giải thoát. Một đặc ân.

“Chẳng hay tí nào.” Christina nói, thụi khuỷu tay vào tôi. Khuỷu tay thúc đúng vào một trong các chỗ bị sưng - tôi có nhiều chỗ sưng nhiều hơn cả chỗ lành lặn, lúc sáng nay - khiến tôi rụt người lại.

“Au.”

“Xin lỗi.” cậu ấy chữa. “Nhưng cậu xem. Tớ phải đấu với Xe Tăng.”

Christina và tôi ngồi cùng lúc ăn trưa và cậu ấy sớm đã bảo vệ tôi khỏi những kẻ còn lại trong kí túc từ khi tôi thay da đổi thịt. Tôi chưa từng có một người bạn giống cậu ấy trước đây. Susan thì làm bạn với Caleb tốt hơn là với tôi, còn Robert thì chỉ đi tới những chỗ có Susan.

Tôi nghĩ mình chưa từng có một người bạn thực sự nào, lâu rồi. Không thể có được một tình bạn đúng nghĩa nếu không ai chấp nhận giúp đỡ hay chia sẻ về chính bản thân họ. Điều đó sẽ không tồn tại ở đây. Tôi đã hiểu về Christina hơn là Susan, và dù nó được có hai ngày.

“Xe Tăng?” tôi tìm tên của Christina trên tấm bảng. Cạnh đó là “Molly.”

“Ừ, kẻ bợ đỡ có phần trông yếu điệu của Peter.” Cậu ấy đáp, hất đầu về phía đám người ngồi phía bên kia. Molly cao như Christina, nhưng sự tương đồng chỉ đến thế là cùng. Cô ta vai rộng, da màu đồng, và một cái mũi củ hành.

“Ba đứa đó.” Christina lần lượt chỉ vào Peter, Drew và Molly - “hầu như không tách nhau ra từ lúc lọt lòng. Tớ ghét chúng.”

Will và Al đứng đối mặt với nhau trên sàn đấu. Họ đặt tay lên mặt để phòng vệ, như Four đã dạy, và đảo một vòng quanh kẻ kia. Al cao hơn Will nửa feet và to gấp đôi. Khi nhìn cậu ta, tôi

nhận ra kể cả những chi tiết trên mặt cũng to - mũi to, môi lớn, mắt to. Cuộc đấu nhanh kết thúc thôi.

Tôi liếc Peter và những người bạn của cậu ta. Drew thấphơn cả Peter và Molly nhưng cậu ta giống như một tảng đá, với hai vai luôn dưỡn lên. Tóc thì màu đỏ cam, màu của một củ cà rốt già.

“Họ làm sao?” tôi hỏi.

“Peter là một kẻ ăn hại đơn thuần. Khi chúng tớ còn nhỏ, cậu ta đi khiêu khích những đứa trẻ khác phái, khi có người lớn tới để can ngăn, cậu ta lại khóc rống và bịa chuyện những đứa khác khơi mào thế nào. Tất nhiên, họ tin cậu ta, vì cậu ta là Candor và không thể nói dối. Ha ha.”

Christina khịt mũi và thêm vào, “Drew chỉ là bạn nổi khố cậu ta. Tớ không biết cậu ta có được suy nghĩ độc lập trong não không nữa. Còn Molly... cô ta là loại người nướng chín lũ kiến với một cái kính hiển vi chỉ để xem chúng chạy vòng quanh thế nào.”

Trên khán đài, Al thụi Will thật mạnh vào cằm. Tôi co rúm. Bên kia căn phòng, Eric đang cười Al khúc khích, tay xoay một trong những chiếc khuyên cạnh lông mày.

Will sảy chân sang cạnh, một tay áp lên mặt và ngăn cú đấm tiếp của Al bằng tay kia. Nhìn về nhãn nhó của cậu ta thì biết việc chặn cú thụi cũng đau như lúc đấm. Al chậm chạp, nhưng rất mạnh.

Peter, Drew và Molly ném vài cái nhìn về phía chúng tôi và rồi chụm đầu vào nhau thì thầm.

“Tớ nghĩ họ biết chúng ta đang nói về họ đấy,” tôi bảo Christina.

“Thì sao? Chúng biết tớ ghét chúng sẵn rồi.”

“Họ biết sao? Sao thế được?” Christina giả bộ cười với họ và vẩy vẩy. Tôi cúi xuống, hai má nóng ran. Dù sao tôi cũng không nên đưa chuyện. Đưa chuyện là việc làm bê bối.

Will ngoắc một chân vào cẳng chân Al và giật mạnh về phía sau, hạ Al rớt xuống đất. Al bò về phía chân của Will.

“Vì tớ nói với chúng mà.” Cậu ấy đáp, rít qua kẽ răng. Hàm răng thẳng thớm ở hàm trên nhưng ở dưới thì hô ra. Cậu ấy nhìn tôi.” Bọn tớ phải cố thành thật nói ra cảm xúc của mình ở phái Candor. Nhiều người nói với tớ rằng họ không ưa tớ. Còn nhiều người thì không. Ai quan tâm chứ?”

“Còn bọn tớ chỉ... không được làm tổn thương người khác.” Tôi đáp lại.

“Tớ thích nghĩ rằng mình đang giúp mọi người bằng cách ghét họ,” cậu đáp. “Tớ nhắc họ rằng họ chẳng phải là món quà của Chúa giữa nhân loại.”

Tôi hơi mỉm cười và tập trung vào sàn đấu. Will và Al đối mặt nhau trong vài giây, có vẻ lưỡng lự hơn lúc trước. Will hất nhẹ mái tóc nhuộm màu khỏi mắt. Họ liếc Four như đang chờ anh ta cho dừng cuộc đấu tập, nhưng anh ta vẫn đứng khoanh tay, không phản ứng gì. Cách xa vài feet, Eric đang kiểm tra đồng hồ.

Sau vài giây vật lộn, Eric la lớn, “Các cậu nghĩ đây là một trò giải trí chắc? Có cần nghỉ giữa hiệp không? Đấu đi!”

“Nhưng...” Al duỗi thẳng người, buông thông tay và cắn nhai, “Việc đó được đánh giá điểm hay gì sao? Lúc cuộc đấu kết thúc ấy?”

“Nó sẽ kết thúc khi một trong hai không thể đánh tiếp,” Eric đáp.

“Theo luật của Dauntless,” Four thêm vào. “Một trong hai cũng có thể nhường.”

Eric nhướn mày. “Theo luật cũ thôi,” hắn ta đáp. “Luật mới là không ai được nhường trước.”

“Một kẻ dũng cảm sẽ nhận thức được sức mạnh của kẻ khác.” Four đáp trả.

“Một kẻ dũng cảm sẽ không bao giờ đầu hàng.” Four và Eric gườm nhau trong vài giây.

Như kiểu tôi đang nhìn thấy hai loại người Dauntless khác nhau - một loại ngay thẳng và một loại nhẵn tâm. Nhưng kể cả ở ngay trong phòng này thì Eric, thủ lĩnh trẻ nhất của Dauntless, vẫn là kẻ có quyền.

Từng giọt mồ hôi đọng trước trán Al; cậu ấy lau đi bằng mu bàn tay.

“Thật dị hợm.” Al nói, lắc đầu. “Có ích gì khi đánh cậu tôi tả ra chứ? Chúng ta cùng một phái cơ mà?”

“À, cậu nghĩ mọi thứ dễ dàng thế sao?” Will gằn giọng. “Nào. Cố đánh tớ đi, đồ rùa bò.”

Will giơ tay lên lần nữa. Tôi nhận thấy sự quyết tâm trong mắt Will chưa từng có trước đây. Cậu ấy thực sự tin rằng mình sẽ thắng sao? Một cú sút mạnh vào đầu và Al sẽ đánh bật cậu ta ngay.

Đây là nếu cậu ta đánh Will thật. Al thử đấm một cú nhưng Will cúi ngay xuống, sau gáy ánh lên lớp mồ hôi. Cậu ta tránh được một cú khác, luồn quanh Al và đá thật mạnh vào sau lưng Al. Al tròn trĩnh tới lui.

Lúc nhỏ tôi có đọc một quyển sách về loài gấu xám. Có ảnh một con gấu đứng bằng chân sau với móng vuốt xòe ra, gào rú. Giờ trông Al cũng như thế. Cậu ta tấn công Will, kéo tay Will để cậu ấy không luồn đi đâu được, rồi đấm mạnh vào hàm cậu.

Tôi thấy trong mắt Will như mất đi sinh khí, chúng vốn có màu xanh nhạt như củ cần tây. Chúng trợn ngược lên và toàn bộ sức nặng đè xuống cơ thể cậu. Will trượt khỏi cái ghì của Al, rơi bịch xuống và ngã gục. Một đợt rét lạnh chạy dọc sống lưng và lấp đầy ngực tôi.

Mắt Al mở lớn và cậu ta bò tới gần Will, vỗ má Will bằng một tay. Căn phòng đột nhiên yên tĩnh khi tất cả chờ Will phản ứng lại. Cậu ấy không phản ứng trong vài giây, chỉ nằm trên đất với một tay lật xuống dưới. Rồi cậu ta hấp háy mắt, hoàn toàn choáng váng.

“Dừng cậu ta dậy đi.” Eric bảo. Anh ta liếc bằng một đôi mắt thèm khát vào cơ thể đã đổ gục của Will, như kiểu cảnh trước mắt là một bữa tiệc mà anh ta chưa ăn gì hàng tuần liền. Độ cong trên môi trông thật độc ác.

Four quay về phía bảng và khoanh tròn tên Al. Đánh dấu thắng.

“Tiếp theo - Molly và Christina.” Eric nói lớn. Al kéo tay Will vòng qua vai và dìu cậu khỏi sàn đấu.

Christina bẻ các khớp ngón tay. Tôi cầu may cho cậu ấy nhưng tôi không biết điều gì mới tốt nữa. Christina không yếu nhưng cậu ấy nhỏ gầy hơn Molly. Hi vọng cân nặng của cậu ấy sẽ có ích.

Bên kia căn phòng, Four đỡ Will từ phía thắt lưng và đưa ra ngoài. Al đứng một lúc ở bên cửa, dõi theo họ.

Four bỏ đi khiến tôi lo lắng. Để mặc chúng tôi cho Eric như kiểu thuê vú em người thường dành thời gian mài dao vậy.

Christina vén tóc ra sau tai. Nó dài tới cằm, màu đen và được ghim bằng những chiếc ghim màu bạc. Cậu ấy bẻ một khớp ngón nữa. Trông cậu ấy bồn chồn, tất nhiên rồi, ai mà không hoảng sợ sau khi thấy Will đổ sập như một con rối rách chứ?

Nếu cuộc giáp lá cà ở Dauntless kết thúc bằng việc chỉ có một người còn đứng vững thì tôi cũng không chắc việc nhập môn này có thể khiến tôi ra sao nữa. Tôi sẽ là Al, dẫm lên người một kẻ khác, biết là mình sẽ vật kẻ đó xuống đất, hay sẽ là Will, nằm như một đồng thịt vô dụng? Và có ích gì không nếu thêm khát chiến thắng, hay đó lại là sự dũng cảm? Tôi lau lòng bàn tay ẩm mồ hôi lên quần.

Tôi thật sự chú tâm khi Christina đá Molly sang một bên. Molly thở hồng hộc và nghiêng chặt răng như thể sắp rên lên. Một lọn tóc đen của cô ta rơi ngang xuống mặt, nhưng cô ta không hất nó sang.

Al đứng ngay cạnh nhưng tôi quá tập trung vào cuộc đấu mới mà quên nhìn cậu ấy hay chúc mừng chiến thắng, làm ra vẻ cậu muốn điều đó. Tôi không biết nữa.

Molly cười khùng khục, và không báo trước, hai tay dang ra, lao vào phần bụng của Christina. Cô ta đánh cậu ấy thật mạnh, quật ngã xuống và ghì cậu xuống đất. Christina vùng dậy, nhưng Molly quá nặng và không thể dịch chuyển gì.

Cô ta thui một cú và Christina lệch đầu sang một bên, nhưng Molly vẫn chỉ dấm nữa và nữa cho tới khi nắm dấm đã giáng xuống cằm, mũi, miệng Christina. Không nghĩ ngợi gì, tôi siết lấy cánh tay Al và ghì nó chặt nhất có thể. Tôi chỉ là cần thứ gì đó bám vào. Máu chảy xuống một bên mặt Christina và văng tung tóe trên chỗ sàn cạnh má cậu ấy. Đây là lần đầu tiên tôi cầu mong cho ai đó rơi vào hôn mê.

Nhưng cậu ấy vẫn tỉnh. Christina hét lên và kéo mạnh một bên tay. Cậu ấy dấm vào tai Molly, thoát khỏi vòng vây của cô ta và luồn ra khỏi. Cậu ấy khụy gối, một tay nâng lấy mặt. Máu đổ ròng ra từ mũi đặc quánh lại, đen sì và phủ lên các ngón trong chốc lát. Christina thét lên lần nữa và bò lồm cồm tránh xa chỗ Molly. Tôi biết cậu ấy đang thút thít khi nhìn vào đôi vai đang run rẩy, nhưng tôi khó có thể nghe thấy tiếng khóc.

Làm ơn hãy bất tỉnh đi.

Molly đá vào sườn của Christina, khiến lưng cậu ấy duỗi thẳng. Al thả tay ra và kéo tôi sát vào cạnh cậu ấy. Tôi nghiêng chặt răng để ngăn không cho tiếng khóc thoát ra. Tôi không thông cảm được cho Al trong đêm đầu tiên nhưng tôi chưa đến nỗi độc ác. Cảnh tượng Christina ôm chặt một bên mạn sườn khiến tôi muốn nhảy vào giữa cậu ấy và Molly.

“Dừng.” Christina van xin khi Molly lấy đà để đá tiếp. Cậu ấy giơ một cánh tay ra. “Dừng lại. Tôi...” cậu ấy ho ra. “Tôi chịu thua.”

Molly mỉm cười và tôi thở phào nhẹ nhõm. Al cũng thở phào, lồng ngực cậu ấy phập phồng đập vào vai tôi.

Eric bước tới giữa sàn đấu, bước đi chậm rãi và đứng khoanh tay cạnh Christina. Hắn ta nói khẽ. “Rất tiếc, cô đã nói gì nhỉ? Cô chịu thua?”

Christina nâng người dậy bằng đầu gối. Khi bàn tay nhấc khỏi mặt đất, nó để lại một dấu tay màu đỏ. Cậu ấy kẹp mũi lại để ngăn máu chảy ra và gật đầu.

“Đứng dậy.” anh ta ra lệnh. Nếu anh ta rống lên, có thể tôi sẽ không cảm thấy mọi thứ trong dạ dày sắp lòi ra ngoài. Nếu anh ta rống lên tôi có thể biết rằng tiếng hét chính là điều tồi tệ nhất mà anh ta dự định làm. Nhưng giọng nói ấy nhẹ nhàng và lời lẽ thật câu nệ. Anh ta kéo tay Christina, kéo lê chân cậu ấy và kéo ra phía cửa.

“Theo tôi.” Anh ta nói với chúng tôi.

Và chúng tôi đi theo.

Tôi cảm tưởng có tiếng gào thét của con sông trong ngực.

Chúng tôi đứng gần hàng rào chắn. Khu Pit gần như trống trải; giờ đang là giữa trưa dù nó giống như đêm khuya quanh năm suốt tháng.

Nếu có người ở quanh, tôi không biết có ai giúp đỡ Christina không. Chúng tôi theo Eric là vì một lí do, và lí do khác nữa - phái Dauntless có những luật lệ khác biệt - rằng sự tàn bạo không phải là vi phạm luật.

Anh ta xô Christina lên rào chắn.

“Trèo qua đi.”

“Gì?” Cậu ấy hỏi như đang mong anh ta mỉm lòng, nhưng đôi mắt mở to và khuôn mặt tái mét đã nói điều ngược lại. Eric sẽ không nhân nhượng.

“Trèo qua hàng rào đi.” Eric nhắc lại, chậm rãi phát âm từng chữ. “Nếu cô có thể treo mình trên vực thẳm trong năm phút, tôi sẽ bỏ qua tính nhát gan của cô. Nếu không, tôi sẽ không cho phép cô được tiếp tục cuộc nhập môn nữa.”

Hàng rào thật mỏng manh và được làm bằng kim loại. Các hạt nước từ con sông phủ cả lên nó, khiến nó trơn tuột và lạnh lẽo. Dù Christina đủ can đảm để treo người trên hàng rào trong năm phút thì cô ấy cũng không thể giữ nguyên đó được. Hoặc cậu ấy chọn là một người Vô phái, hoặc đối mặt với cái chết.

Lúc nhắm mắt lại, tôi tưởng tượng ra cậu ấy rơi xuống những vách đá lởm chởm bên dưới và

rùng mình.

“Tốt thôi.” Cậu ấy trả lời, giọng run rẩy.

Christina đủ cao để có thể đưa chân vòng qua chiếc hàng rào. Chân cậu ấy rung lên. Cậu ấy đặt ngón chân cái lên gờ đá khi đưa chân còn lại qua. Quay mặt lại với chúng tôi, cậu ấy lau tay vào bên quần và bám vào hàng rào chặt tới nỗi các đốt ngón tay chuyển sang trắng bệch. Rồi đưa một chân rời khỏi gờ đá. Rồi chân còn lại. Tôi nhìn thấy khuôn mặt cậu giữa các thanh chắn ngang của hàng rào, trông quyết đoán và đôi môi bặm lại.

Cạnh tôi, Al đặt đồng hồ.

Vào một phút rưỡi đầu tiên, Christina ổn cả. Hai tay bám thật chặt quanh hàng rào và hai cánh tay không run nữa. Tôi bắt đầu nghĩ rằng cậu ấy có thể làm được và cho thấy Eric ngu xuẩn tới mức nào khi ngờ vực cậu.

Nhưng rồi nước sông tấp mạnh vào tường, và những bụi nước trắng xóa đập vào lưng Christina. Mặt cậu ấy đập vào hàng rào và cậu ấy khóc rống. Tay Christina trượt ra và chỉ còn bám bằng các ngón. Cậu ấy cố lấy lại một cú bám thật chặt nhưng giờ hai bàn tay đều ướt cả rồi.

Nếu tôi ra giúp, Eric sẽ biến số phận của tôi giống với cậu ấy. Tôi sẽ để cậu ấy rơi xuống tới chết, hay tự tình nguyện làm một kẻ Vô phái? Điều gì tệ hơn: lãnh cảm trong khi ai đó chết đi, hay bị trục xuất và trắng tay?

Bố mẹ tôi chẳng lưỡng lự khi trả lời câu hỏi đó.

Nhưng tôi không phải bố mẹ.

Như tôi biết, Christina chưa từng khóc kể từ lúc chúng tôi tới đây, nhưng giờ mặt cậu ấy co rúm lại và cậu ấy thút thít còn to hơn cả tiếng của con sông. Một con sóng nữa đập vào tường và nước văng lên trùm cả người Christina. Một giọt nước mưa rơi trên má tôi. Tay cậu ấy lại trượt xuống, và lần này một cánh tay đã rời khỏi hàng rào và cậu ấy chỉ còn bám bằng bốn ngón.

“Cố lên nào, Christina.” Al nói, giọng trầm thấp đáng ngạc nhiên. Cô ấy nhìn Al. Al vỗ tay. “Cố lên. Bám lại đi. Cậu làm được mà. Bám vào.”

Tôi có đủ mạnh để bám chặt như cậu ấy không? Có vô ích không khi cố giúp đỡ Christina nếu tôi biết mình quá yếu để làm tốt điều gì đó?

Tôi biết những câu hỏi đó là gì: sự bào chữa. Những lí do con người có thể bào chữa bất cứ tội ác nào, đó là lí do chúng ta không được dựa dẫm vào nó.

Đó là câu nói của bố tôi.

Christina dang tay, dò dẫm tới hàng rào. Không ai khác cổ vũ cậu ấy ngoài Al đang chụm hai bàn tay to lại và hét lớn, đôi mắt dán chặt vào Christina. Ước gì tôi có thể; có thể nhúc nhích, nhưng tôi chỉ nhìn chằm chằm và thắc mắc tôi đã ích kỉ một cách đáng khinh bỉ trong bao lâu rồi.

Tôi dòm đồng hồ của Al. Bốn phút đã trôi qua. Cậu ta huých cùi chỏ vào vai tôi.

“Cố lên,” tôi nói. Giọng tôi như thì thầm. Tôi hắng giọng, “một phút nữa thôi.”

Tôi nói, lần này lớn giọng hơn. Tay còn lại của Christina đã tìm lại được hàng rào. Cánh tay cậu ấy rung lắc mạnh tới nỗi tôi tự hỏi xem có phải mặt đất đang có động đất dưới chân hay không, làm lệch hướng tầm nhìn và tôi thì chẳng nhìn được gì.

“Cố lên Christina.” Al và tôi cùng nói, và khi giọng chúng tôi hòa vào nhau, tôi tin rằng mình có đủ sức mạnh để giúp đỡ cậu ấy. Tôi sẽ giúp cậu ấy.

Nếu cậu ấy lại trượt tay, tôi sẽ tới giúp.

Một đợt sóng khác tạt vào lưng Christina và cậu ấy thét lên khi cả hai tay đều trượt khỏi hàng rào. Một tiếng la bật ra khỏi miệng tôi. Nghe như giọng đó thuộc về ai khác.

Nhưng cậu ấy không rơi xuống. Cậu ấy bám lên các thanh ngang của hàng rào. Các ngón tay trượt trên mặt kim loại cho tới khi tôi không thấy đầu cô ấy nữa; đó là những gì tôi thấy.

Đồng hồ của Al báo 5 phút.

“Năm phút đã hết,” cậu thông báo, gần như phun vào mặt Eric.

Eric kiểm tra đồng hồ của mình. Kiểm tra giờ, xoay cổ tay, trong lúc đó bụng tôi quặn lên và không thở nổi. Khi nhắm mắt, tôi nhìn thấy chị gái Rita trên hành lang dưới đường tàu chạy, tay chân vịn vịn theo hình kì dị; tôi thấy Rita la hét và thở hổn hển; tôi thấy mình quay mặt đi.

“Được rồi.” Eric đáp. “Cô có thể lên, Christina.”

Al bước về phía hàng rào.

“Không.” Eric tiếp. “Cô ta phải tự lên.”

“Không, cô ấy sẽ không làm thế.” Al gằn giọng. “Cô ấy đã làm những gì anh nói. Cô ấy không phải một kẻ hèn. Cô ấy làm những gì anh bảo.”

Eric không đáp lại. Al vươn qua hàng rào và cậu ấy đủ cao để có thể chạm tới cổ tay Christina. Christina với lấy cẳng tay Al. Al kéo cậu ấy lên, mặt đỏ gay tràn đầy căng thẳng và tôi chạy lên để giúp. Tôi quá thấp để làm gì nhiều như đã dự trước thế, nhưng tôi kéo lấy vai Christina cho tới khi cậu ấy đã lên được cao, và Al cùng tôi kéo mạnh lên. Cậu ấy gục xuống sàn, trên mặt vẫn bầm máu từ vụ đấu nhau, lưng thì ướt sũng, người rung lên.

Tôi quỳ xuống bên cạnh. Mắt cậu ấy ngược về phía tôi, rồi sang Al, và chúng tôi chẳng ai dám thở mạnh.

Chương 10

Đêm đó, tôi mơ thấy Christina lại chênh vênh bên hàng rào, lần này là đứng bằng ngón chân, và có tiếng hét nói chỉ có người thuộc phái Divergent mới có thể giúp. Tôi chạy tới định kéo cậu ấy lên nhưng lại bị ai đó xô xuống vực, rồi tôi choàng tỉnh trước đoạn người bị va vào đá nhọn.

Người đâm mồ hôi và run rẩy từ cơn mơ, tôi bước vào phòng tắm nữ để tắm và thay quần áo. Khi trở lại, một dòng chữ “ Stiff” được phun sơn đỏ lên nệm của tôi. Dòng chữ được vẽ nhỏ hơn dọc thành giường và lan lên cả gối. Tôi nhìn quanh, tim đập giậm dữ.

Peter đứng sau lưng tôi, huyết sáo khi vuốt phẳng gối. Không tin nổi là tôi có thể ghét ai đó trông hiền lành như thế - hai lông mày dướn lên tự nhiên và cậu ta có một nụ cười rộng mở vô hại.

“Trang trí đẹp đấy.” cậu ta mở miệng.

“Tôi có làm gì cậu mà tôi không biết không?” Tôi gắng hỏi. Rồi giữ một góc ga trải và kéo phẳng nó khỏi nệm. “Tôi không biết cậu có để tâm không, nhưng giờ chúng ta cùng thuộc một phái.”

“Tôi không biết cậu ám chỉ gì,” cậu ta đáp lại nhẹ bẫng. Rồi liếc mắt qua tôi. “Và tôi với cậu không bao giờ chung một phái.”

Tôi lắc đầu khi lột vỏ gối ra. Không được nổi đóa. Cậu ta muốn tôi khùng lên; nhưng không được như ý muốn đâu. Song mỗi lần cậu ta vuốt gối, tôi lại nghĩ tới việc thụi Peter một cú vào dạ dày.

Al bước vào, tôi thậm chí chẳng cần hỏi giúp; cậu ấy chỉ bước tới và xếp giường cho tôi. Tôi sẽ lau chùi khung giường sau vậy. Al mang mớ khăn trải ném vào thùng rác và chúng tôi cùng tới phòng tập.

“Lờ thẳng đó đi.” Al bảo. “Nó là một thằng ngu và nếu cậu tức tối, nó sẽ không dừng lại đâu,”

“Ừ,” tôi chạm vào má. Chúng vẫn nóng lên do tức giận. Tôi cố trấn định mình. “Cậu nói chuyện với Will chưa?” tôi hỏi khẽ. “Sau khi... cậu biết đấy.”

“Rồi. Cậu ấy ổn. Không tức giận gì.” Al thở dài. “Giờ tớ sẽ luôn được nhớ tới là kẻ đầu tiên hạ đo ván đứa nào đó.”

“Có những kiểu ghi nhớ tệ hại. Ít nhất chúng cũng không gây thù địch.”

“Cũng có những cách hay đấy chứ.” Cậu ấy huých cùi chỏ, mỉm cười. “Kẻ đầu tiên nhảy.”

Có lẽ tôi là người nhảy đầu tiên nhưng tôi không biết danh tiếng của mình tại Dauntless bắt đầu và kết thúc lúc nào.

Tôi hắng giọng. “Cậu biết là một trong hai cậu phải bị hạ trước mà. Nếu không là Will thì sẽ là cậu thôi.”

“Tớ vẫn không muốn làm lần nữa đâu.” Al lắc đầu quầy quậy. Mũi hít hít. “Thật sự không muốn”.

Chúng tôi tới cửa phòng tập rồi tôi nói lại. “Nhưng cậu phải thế.”

Al có một khuôn mặt phúc hậu. Quá phúc hậu cho Dauntless.

Tôi nhìn tới tấm bảng khi bước vào. Ngày hôm qua không phải đánh đấm, nhưng hôm nay chắc

chấn sẽ phải làm. Khi thấy tên mình, tôi dừng chân.

Đối thủ của tôi là Peter.

“Ôi không.” Christina nói, lê chân sau lưng. Mặt cậu ấy bầm tím và có vẻ đang cố để không đi tập tễnh. Khi thấy tấm bảng, Christina đang vò cái giấy gói bánh xốp. “Họ nghiêm túc chứ? Họ thực sự sẽ bắt cậu đấu tới hần ta?”

Peter cao hơn tôi gần 1 feet và ngày hôm qua cậu ta đánh bật Drew trong chưa tới năm phút. Hôm nay mặt Drew còn xanh xám hơn cả miếng thịt hun.

“Cậu có thể giả bộ đấm vài cái và vờ bất tỉnh,” Al khuyên. “Không ai trách cậu đâu.”

“Ừ.” Tôi đáp. “Có lẽ vậy.”

Tôi nhìn tên mình trên bảng. Má nóng ran. Al và Christina chỉ là đang cố giúp, nhưng việc họ không tin dù chỉ một góc trong đầu là tôi có cơ để đấu lại Peter, khiến tôi lo lắng.

Tôi đứng ở một góc phòng, nửa nghe Al và Christina tán phét, nửa xem Molly đấu với Edward. Cậu ta nhanh nhẹn hơn Molly nhiều, nên tôi cá chắc hôm nay Molly sẽ không thắng được.

Khi trận đấu diễn ra là lúc cảm giác nóng rát trên mặt nhạt đi, tôi bắt đầu bồn chồn. Four dặn dò hôm qua là hãy lợi dụng điểm yếu của đối thủ, và bên cạnh sự thiếu hụt hoàn toàn các phẩm chất đáng quý thì Peter chẳng có gì. Cậu ta đủ cao để nhìn trông khỏe mạnh nhưng lại quá phình người nên chậm chạp; cậu ta để mắt tới các chỗ yếu của người khác; xấu xa và chẳng để lộ chút nhân nhượng nào. Tôi muốn nói cậu ta quá coi thường tôi rồi, nhưng đó là một lời nói dối. Tôi đúng là thiếu kỹ năng như cậu ta tưởng.

Có lẽ Al đúng thật, tôi nên đấm giả vài cái rồi vờ ngất.

Nhưng tôi không chịu được việc không cố gắng. Tôi không thể bị xếp hạng cuối được.

Lúc Molly lết trên mặt đất, trông nửa bất tỉnh nhờ ơn Edward, tim tôi đập mạnh tới nỗi có thể cảm nhận bằng đầu ngón tay. Tôi không nhớ đứng thế nào. Không nhớ đấm thế nào. Tôi bước tới giữa sàn đấu và dạ dày như xoắn lại khi Peter bước về phía mình, cao hơn so với tôi đã nghĩ, các cơ tay nổi lên. Cậu ta cười với tôi. Tôi băn khoăn nếu lao vào cậu ta thì có tác dụng không.

Tôi nghi ngờ điều đó.

“Này ổn chứ, Stiff?” Peter hỏi. “Trông cậu như sắp khóc. Tôi sẽ nhân nhượng nếu cậu khóc đấy.”

Qua vai Peter, tôi thấy Four đứng khoanh tay ở cửa. Miệng nhếch lại như vừa nuốt của chua. Bên cạnh Four là Eric đang dậm chân còn nhanh hơn nhịp tim tôi.

Peter và tôi nhanh chóng đứng đó, gườm nhau và tiếp theo hai tay đã đưa lên ngang mặt, khuỷu tay gấp lại. Đầu gối cũng gấp, như sẵn sàng nhảy bật lên.

“Tới đi, Stiff.” Cậu ta nói, mắt lấp lánh. “Chỉ cần ít nước mắt. Có lẽ cả vài lời cầu xin nữa.”

Ý nghĩ phải cầu xin Peter khoan dung làm tôi tức điên và trong cơn bốc đồng tôi đá vào sườn cậu ta. Hay nên nói là tôi đáng nhẽ đã đá được vào sườn cậu ta, nếu cậu ta không bắt được chân tôi và kéo nó về phía trước, khiến tôi mất thăng bằng. Lưng tôi đập mạnh xuống sàn và tôi kéo một chân, bật lên.

Tôi phải đứng lên để cậu ta không thể đánh vào đầu. Đó là điều duy nhất tôi nghĩ được.

“Thôi vờn cô ta đi,” Eric gầm gừ. “Tôi không rảnh đâu.”

Cái nhìn ranh mãnh của Peter biến mất. Tay cậu ta giật mạnh và đâm chí mạng vào cằm tôi rồi lan ra khắp mặt, làm tầm nhìn tôi trở nên tối đen ở góc mắt và tai ù đi. Tôi nhắm mắt và loạng choạng về một bên lúc căn phòng trông đập dềnh lên xuống. Tôi không nhớ nắm đấm đó nhắm vào mình.

Tôi không đủ vững vàng để làm được gì khác ngoài tránh xa cậu ta, xa nhất có thể mà sân đấu giới hạn. Peter lao tới trước mặt tôi và đá thật mạnh vào bụng. Chân cậu ta đẩy hết khí trong phổi tôi ra và nó quá đau, đau tới nỗi tôi không thở nổi, hay là vì cú đá, tôi không biết nữa, tôi chỉ biết ngã gục xuống.

“Mày đứng dậy ngay” là ý nghĩ duy nhất trong đầu. Tôi dựng người dậy, nhưng Peter đã ở sẵn đó. Cậu ta kéo tóc tôi bằng một tay và đâm vào mũi tôi bằng tay kia. Vết đau lần này khác, ít giống một cú đâm mà giống cú đập răng rắc, bôm bốp vào não, điểm vào tầm nhìn của tôi vài màu khác nhau, xanh biển, xanh lá, rồi đỏ. Tôi cố lật cậu ta lại, hai tay nắm lấy cánh tay Peter, và cậu ta thụi tôi tiếp, lần này là vào bụng. Mặt tôi ướt đẫm. Mũi đâm máu. Tôi nghĩ là đỏ hơn rồi nhưng quá choáng để nhìn xuống dưới.

Cậu ta quăng tôi và tôi lại rơi xuống, xoắn tay lên sàn, nhắm mắt, lơ dờ, chậm chạp và giận dữ. Tôi ho và co người về phía đầu gối. Tôi thực sự đã ngã xuống nếu căn phòng còn quay vòng vòng nhanh thế này. Peter lượn quanh, tôi đang ở trung tâm của một hành tinh bị đảo lộn, là thứ duy nhất vẫn đứng im. Một cái gì đó đâm tôi từ phía bên sườn và tôi gần như lại đổ gục xuống.

Đứng vững, đứng vững. Tôi thấy một khối gì đó trước mặt, một cơ thể. Tôi đâm mạnh nhất có thể và tay đâm vào thứ gì đó mềm mềm. Peter nắm bắt gì đó và tạt tai tôi bằng lòng bàn tay, cười qua hơi thở. Tôi nghe thấy tiếng hét và cố chớp vài vết đen ra khỏi mắt; sao chúng lại rơi vào mắt được chứ?

Bên kia tầm nhìn, tôi thấy Four đẩy cửa và bước ra ngoài. Chắc là trận đánh này không đủ hấp dẫn với anh ta. Hoặc có thể anh ta đi tìm lí do tại sao mọi thứ đều quay mòng như con quay ấy và tôi không đổ lỗi gì cho Four; tôi cũng muốn biết đáp án.

Đầu gối khụy xuống và hai má áp vào sàn nhà lạnh toát. Có cái gì đó dội vào một bên sườn và lần đầu tiên tôi hét lên, một tiếng rít gào thuộc về ai chứ không phải tôi, nó dội lại lần nữa và tôi hoàn toàn không nhìn thấy gì, kể cả khi có cái gì ngay trước mặt, ánh sáng như biến mất. Ai đó la lên. “Đủ rồi!” và tôi chẳng nghĩ được gì.

Khi tỉnh lại, tôi không cảm nhận được gì nhiều, nhưng trong đầu thì nhộn nhạo, như được lấp

bằng một búi sợi cotton.

Tôi biết mình thua và thứ duy nhất khiến vết đau lên tới đỉnh điểm là thứ khiến việc nghĩ cho thông suốt cũng trở nên khó khăn.

“Mắt cô ta tối lại rồi?” ai đó hỏi.

Tôi mở một mắt - mắt còn lại nhắm nguyên như thể bị gắn chặt vào. Ngồi bên tay phải là Will và Al; Christina ngồi trên giường phía bên trái với một túi đá trên cằm.

“Mặt cậu sao vậy?” tôi hỏi. Môi tôi trở nên lóng ngóng và miệng mở lớn.

Cậu ấy cười. “Xem ai đang nói kìa. Bọn tớ nên quăng cho cậu một miếng băng mắt nhỉ?”

“Ồ tớ biết mặt tớ bị sao mà,” tôi đáp. “Tớ cũng khá đấy chứ. Phần nào đó.”

“Cậu vừa đùa sao Tris?” Will cười ngạo. “Bọn tớ nên nạp cho cậu nhiều thuốc giảm đau hơn nếu cậu cứ nói đùa như thế. À, để trả lời câu hỏi của cậu - tớ đánh cậu ấy tơi tả ra rồi.”

“Tớ không tin cậu không đánh lại Will,” Al trêu, lắc đầu.

“Sao? Cậu ấy giỏi mà,” Christina đáp, nhún vai. “Thêm nữa, tớ nghĩ rốt cuộc cũng biết làm thế nào để không thua rồi. Chỉ cần chặn người khác dấn vào cằm.”

“Này, cậu nên nghĩ cậu đáng nhẽ đã biết trước.” Will nháy mắt với Christina. “Giờ tớ hiểu sao cậu không phải Erudite. Cậu không được sáng dạ lắm chứ gì?”

“Cậu thấy ổn không Tris?” Al hỏi. Mắt cậu ấy có màu nâu đen như da của Christina. Hai má trông lún phún, như kiểu nếu không cạo đi thì sẽ có một lớp râu rậm. Thật khó tin là cậu ấy chỉ mới mười sáu.

“Ừ ổn,” tôi đáp. “Ước gì được ở đây mãi để không phải trông thấy Peter.”

Nhưng tôi không hiểu “ở đây” nghĩa là gì. Tôi ở trong một căn phòng lớn, chật hẹp với hàng dãy giường xếp về một bên. Có vài giường còn có gối đặt giữa. Ở phía bên kia căn phòng là chỗ y tá. Đó chắc là nơi người Dauntless tới khi bị bệnh hoặc bị thương. Người phụ nữ ở đó nhìn chúng tôi qua tấm kệ tài liệu. Tôi chưa thấy một y tá nào có nhiều khuyên tai như vậy. Có vài người Dauntless phải tình nguyện làm những việc vốn thuộc về các phái khác. Cuối cùng thì chả có gì khó hiểu khi người Dauntless phải tổ chức các cuộc di cư tới bệnh viện mỗi lần bị thương.

Lần đầu tiên tôi tới bệnh viện là lúc sáu tuổi. Mẹ tôi bị ngã trên vỉa hè trước nhà và gãy tay. Nghe thấy tiếng thét của mẹ là tôi bật khóc, nhưng anh Caleb chỉ chạy đi tìm bố mà không nói lời nào. Ở bệnh viện, có một cô Amity trong chiếc áo sơ mi vàng với những ngón tay sạch sẽ đã đo áp lực máu của mẹ tôi và cố định lại xương của mẹ với một nẹp cườm.

Tôi nhớ Caleb bảo mẹ sẽ chỉ mất một tháng để lành lại vì nó chỉ là chỗ gãy nhỏ. Tôi nghĩ anh chỉ đang trấn an bà vì đó là những gì người vị tha làm nhưng giờ tôi thắc mắc có phải anh chỉ nhắc lại những thứ đã được học từ trước không; hay tất cả những khuynh hướng Abnegation trong anh chỉ là tính cách Erudite trá hình.

“Đừng lo về thằng Peter,” Will nói. “Nó ít nhất sẽ bị đánh bầm dập bởi Edward đã học đấu tay

đôi khi chúng tớ mới lên mười. Mà còn là đấu vui.”

“Hay đấy,” Christina đáp, kiểm tra giờ. “Tớ nghĩ chúng ta lỡ bữa tối rồi. Muốn bọn tớ ở lại đây không Tris?”

Tôi lắc đầu. “Tớ ổn.”

Christina và Will đứng dậy, nhưng Al vẫy họ đi trước. Cậu ấy có nét lạ lùng - ngọt ngào và tươi mới, như của lá thơm và cỏ chanh. Khi cậu lẩn lộn qua lại hàng đêm, tôi nghe thấy tiếng thở dài và biết cậu đang gặp ác mộng.

“Tớ chỉ muốn nói là cậu đã lỡ mất thông báo của Eric. Chúng ta sẽ có một cuộc chuyến đi tới bãi tập ngày mai, chỗ hàng rào để tìm hiểu các công việc của một Dauntless.” Cậu ấy dặn. “Phải lên tàu lúc 8:15.”

“Được rồi,” tôi đáp. “Cám ơn nhé.”

“Và đừng để ý tới Christina. Mặt cậu không tệ tới mức đó đâu.” Al mỉm cười. “Ý tớ là nó trông ổn lắm. Nó luôn như vậy. Ý tớ - cậu trông thật dũng cảm. Một người Dauntless.”

Mắt cậu đảo qua chỗ tôi và cào cào đầu tóc. Sự im ắng lớn dần lên. Những lời đó nghe ấm áp, nhưng cậu ấy làm như nó có nghĩa khác ngoài mặt từ ngữ. Hi vọng tôi nhầm. Tôi không thể bị Al thu hút - bị những kẻ yếu đuối thu hút. Tôi cười hết mức dù hai má đang bầm tím, mong xua tan sự gượng gạo.

“Tớ nên để cậu nghỉ ngơi,” cậu ấy nói tiếp. Al đứng dậy để rời đi, nhưng trước đó tôi nắm lấy cổ tay cậu.

“Al, cậu ổn chứ?” tôi hỏi. Cậu ấy nhìn tôi ngây ra, và tôi thêm vào. “Ý tớ là, mọi việc dễ dàng hơn rồi chứ?”

“Ừ.” Al nhún vai. “Có một chút.”

Cậu ấy thu lại tay và đút nó vào túi. Câu hỏi đó chắc khiến cậu ấy xấu hổ vì tôi chưa thấy cậu ấy đỏ mặt như thế bao giờ. Nếu tôi dành mỗi tối thút thít với cái gối, tôi chắc cũng có chút xấu hổ. Ít nhất khi khóc, tôi cũng giấu nó đi.

“Tớ đã thua Drew. Sau trận của cậu với Peter.” Al nhìn tôi. “Tớ đâm vài quả, ngã xuống và nằm đấy. Dù không muốn thế. Tớ đã biết... rằng từ lúc đánh bại Will, nếu về sau còn thua, tớ sẽ không bị xếp cuối, nhưng tớ không phải làm bị thương ai nữa.”

“Đó là những gì cậu thực sự muốn sao?”

Al nhìn xuống. “Chỉ là tớ không thể. Có lẽ tớ là một kẻ hèn thật.”

“Cậu không phải kẻ hèn chỉ vì không muốn làm bị thương ai,” tôi đáp, vì tôi biết đó là những lời đúng đắn, dù không chắc mình có ý đó.

Trong chốc lát chúng tôi đều im lặng, nhìn nhau. Có lẽ tôi thực sự có ý đó thật. Nếu cậu ấy là một kẻ nhát gan thì không phải là vì cậu ấy không thích các vết thương. Đó là vì cậu ấy từ chối vào cuộc.

Al nhìn tôi đau khổ và đáp. “Cậu nghĩ gia đình có tới thăm chúng ta không? Họ nói các gia đình chuyển phái không bao giờ tới Ngày thăm hỏi.”

“Không biết nữa.” tôi đáp “Tớ không rõ thế là tốt hay xấu.”

“Tớ nghĩ là xấu.” cậu ấy gật. “Ừ, mọi chuyện đủ tệ rồi.” Cậu ấy lại gật đầu như thể khẳng định những gì vừa nói, và bỏ đi.

Chưa tới một tuần, các môn đồ phái Abnegation sẽ có thể thăm gia đình lần đầu kể từ buổi Tuyển chọn. Họ sẽ về nhà, ngồi trong phòng khách và nói chuyện với gia đình như những người trưởng thành.

Tôi từng mong tới ngày đó. Tôi từng nghĩ về những điều sẽ nói với bố mẹ khi được cho phép hỏi tên bàn ăn.

Chưa tới một tuần nhưng môn đồ Dauntless gốc sẽ tìm được gia đình mình trên khu Pit, hay trong tòa nhà bằng thủy tinh trên chốc khu tập và làm những gì mà người Dauntless vốn làm khi tái hợp. Có lẽ họ luân phiên phi dao vào đầu nhau - chẳng có gì ngạc nhiên.

Và những môn đồ chuyển phái với những bậc phụ huynh nhân từ cũng sẽ có thể gặp lại họ. Tôi không biết bố mẹ tôi có trong số đó không. Chắc là không sau việc khóc trong sự sỉ nhục của bố sau buổi lễ. Sẽ là không sau khi hai đứa con đều rời bỏ họ.

Có lẽ nếu tôi có thể nói cho họ rằng tôi là Divergent và có vẻ băn khoăn về việc chọn lựa, chắc họ đã hiểu. Có thể họ sẽ giúp tôi khám phá ra được Divergent là gì, nó có nghĩa gì và sao nó lại nguy hiểm. Nhưng tôi không tin tưởng họ với cái bí mật đó, nên tôi sẽ không bao giờ biết.

Tôi cắn răng khi nước mắt trào ra. Tôi đã chán ngấy. Chán ngấy nước mắt và sự yếu đuối. Nhưng chẳng làm được gì nhiều hòng ngăn chúng lại.

Có lẽ tôi sẽ quăng người đi ngủ, hoặc không. Dù thế tối muộn đó, tôi đã chuồn ra khỏi phòng và quay lại kí túc. Điều tồi tệ hơn việc để cho Peter khiến tôi vào viện là để cậu ta khiến tôi nằm đó qua đêm.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>